**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Lời người dịch](" \l "bm2)

[Lời tựa "Xuân Hương truyện"](" \l "bm3)

[Chương 1](" \l "bm4)

[Chương 2](" \l "bm5)

[Chương 3](" \l "bm6)

[Chương 4](" \l "bm7)

[Chương kết](" \l "bm8)

**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

Được đăng lại từ trang Web Đời tỵ nạn

**Lời người dịch**

Trước khi bắt đầu dịch tiểu thuyết "Truyện Xuân Hương" chúng tôi không thể không do dự bởi năng lực và sự hiểu biết tiếng Việt của chúng tôi vẫn còn nhiều hạn chế. Hơn nữa, tác phẩm này là tác phẩm cổ điển nổi tiếng ở Hàn Quốc cho nên khi dịch ra tiếng Việt cần phải chọn lựa từ ngữ một cách thận trọng để lột tả được cái hay của nguyên bản. Theo Giáo sư Nga Valenti Lý: "Những phẩm chất tư tưởngvà nghệ thuật cao của Truyện Xuân Hương và Truyện Kiều cho phép xếp chúng vào số những mẫu mực xuất sắc của văn học cổ điển Hàn Quốc và Việt Nam, vào thời đại ngày nay các tác phẩm này vẫn rất phổ biến ở Hàn Quốc và Việt Nam, được dịch ra nhiều tiếng nước ngoài" (Tạpchí Văn học số 3.1992).  
Nhưng đến bây giờ chúng tôi chưa thấy có một bản dịch nào bằng tiếng Việt ở Việt Nam. Vì vậy chúng tôi đã quyết tâm dịch ra tiếng Việt tác phẩm này dẫu biết trước những khó khăn lớn đặt ra cho mình. Chúng tôi nghĩ rằng cứ mạnh dạn bắt tay vào công việc dù điều kiện khả năng còn hạn hẹp tốt hơn là ngồi chờ ngày mà năng lực dịch thuật của chúng tôi đạt đến mức có thể làm hài lòng độc giả. Và chúng tôi có được dịp tái bản nên bổ sung, sửa chữa một số chỗ mà bản đầu tiên có sai sót.  
Chúng tôi mong nhận được sự góp ý của các nhà nghiên cứu và các độc giả về sai sót của bản dịch này.  
Để các bạn có thể hiểu thêm bản dịch chúng tôi xin lưu ý các bạn vài điểm sau:  
1. Nguyên bản của tác phẩm là "Truyện Xuân Hương" do Nhà xuất bản Bum Woo xuất bản vào năm 1993 tại Seoul và do Lee Sang Bo chú giải. Điểm này theo chúng tôi là quan trọng bởi vì cho đến nay ở Hàn Quốc, tác phẩm này có nhiều văn bản khác nhau. Bản in do Lee Sang Bo chú giải hiện được phổ biến rộng rãi nhất.  
2. Trong tác phẩm có rất nhiều những thành ngữ chữ Hán, cách dịch của chúng tôi đối với những thành ngữ này như sau:  
- Những thành ngữ này mà trong tiếng Việt có những thành ngữ tương đương thì khi dịch chúng tôi thay bằng thành ngữ tiếng Việt.  
Ví dụ: "Trụ thạch chi thần" - "Bề tôi trụ cột"  
- Còn các thành ngữ khác thì chúng tôi dịch vắn tắt theo ý nghĩa.  
Ví dụ: "Đây là biệt hữu kiền khôn" - "Đó là nơitrời đất âm dương hoà hợp".  
3. Các tên nhân vật gốc chữ Hán dịch sang tiếng Việt, còn các địa danh Hàn Quốc thì vẫn giữ âm Hàn và kèm theo chữ Hán.  
Bản dịch đầu tiên(xuất bản năm 1994) đã được hoàn thành nhờ nhiều người giúp đỡ. Không có sự giúp đỡ đó công việc của chúng tôi khó có thể hoàn tất. Trước hết chúng tôi xin cảm tạ Giáo sư Đặng Thanh Lê, người đã gợi ý và khuyến khích chúng tôi đến với công việc, đã giúp đỡ chúng tôi về phương pháp dịch thuật và sửa chữa những sai sót về nội dung và hình thức câu văn. Hơn nữa G.S. Đặng Thanh Lê viết bài giới thiệu tác phẩm. Cũng trong thời gian này, mặc dù rất bận rộn nhưng giáo sư Trần Nghĩa đã dành thời giờ giúp dịch những thành ngữ chữ Hán và phiên âm những từ Hán - Việt, cho phép chúng tôi gửi tới Giáo sư lời cảm ơn chân thành của mình. Xin cảm tạ G.S. Cao Xuân Hạo giúp dịch những câu trong Truyện Xuân Hương trong thời gian tôi học với giáo sư ở TP. Hồ Chí Minh.  
Bản dịch đầu tiên được hoàn thành trên cơ sở hợp tác giữa chúng tôi và ông Trần Quang Minh - Giảng viên Trường đại học Sư phạm. Ông Minh đã giúp chúng tôi hoàn chỉnh hình thức câu văn. Ngoài ra, chúng tôi còn nhận được sự hỗ trợ đắc lực nhiều mặt của các bạn Hàn Quốc, trong đó anh Kim Kyo Mun và ông Lim Jong Sik, Giám đốc Công ty KOMI KOREA đã có phần giúp đỡ rất quan trọng về tài liệu và về tài chính.  
Lần tái bản này bản dịch cũng được cô Nguyễn Thị Bình, đang giảng dạy ở Khoa tiếng Việt Trường Đại học Ngoại Ngữ PUSAN giúp đỡ hoàn chỉnh thêm.  
Nhân dịp này, một lần nữa chúng tôi muốn được gửi lời cảm ơn chân thành đến các giáo sư, các cộng tác viên và các bạn đã tận tình ủng hộ chúng tôi. Tôi cũng xin giành công trình dịch đầu tay làm món quà tặng vợ tôi. Người đã sinh cho tôi thêm hai đứa con trai trong quá trình tôi hoàn thành dịch phẩm lần thứ nhất và chuẩn bị cho lần tái bản.  
  
PUSAN, ngày 28 tháng 2 năm 1998  
PGS. TS. Yang Soo Bae

**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

**Lời tựa "Xuân Hương truyện"**

Tiểu thuyết cổ của Hàn Quốc chia làm hai nhóm lớn: Tiểu thuyết Hán văn và tiểu thuyết Quốc văn. Tiểu thuyết Hán văn chia làm hai loại theo nội dung bối cảnh xã hội Trung Quốc và Hàn Quốc. Riêng bộ phận tiểu thuyết Quốc văn được chia làm 3 loại: tiểu thuyết dịch phẩm, tiểu thuyết khẩu ngữ, tiểu thuyết diễn xướng (Phanxori). Tiểu thuyết được viết bởi các quý tộc (Kim Si Xeup, Hu Giun, Kim Man Jung, Lim Je, Cho Sang Ki...). Đến thế kỷ thứ XVIII, vào cuối triều đại của Triều Tiên, trong dân gian đã xuất hiện một nhóm tác giả, nhưng ta chỉ biết được vài tác giả. Trong đó có khoảng 400 tác phẩm tiểu thuyết cổ còn lưu giữ đến ngày nay. Những tác phẩm này lúc đầu được truyền khẩu như văn học dân gian. Sau đó do một số người yêu thích truyện ghi chép lại nên mới thành sách.  
Đến đời Vua Lý Anh Triều, xuất hiện những cuốn sách in bằng mộc bản và sau thời "phong trào cận đạihoá" nhờ có bản kẽm, sách đã được phổ biến rộng rãi trongdân gian. Những đề tài của tiểu thuyết cổ truyện bao gồm khái niệm "Truyện" bởi vì nội dung của nó viết về cuộc đời của một nhân vật. Tác phẩm ghi tên nhân vật chính cùng với từ ngữ "Truyện": Xuân Hương Truyện, Thâm Thanh Truyện, Hồng Cát Đồng Truyện... v.v. Do đó, kết cấu tác phẩm dựa theo diễn biến của số phận nhân vật chính từ khi sinh ra đến lúc mất. Theo Cho Youn Je, tiểu thuyết cổ truyện có năm đặc điểm là cuộc sống, nhân quả, khuyến thiện trừng ác, kết thúc có hậu, số mệnh. Tiểu thuyết cổ sử dụng văn xuôi có nhịp điệu. Trong nội dung của tác phẩm nổi bật tính chất "ngẫu nhiên" vì thường có những sự kiện mang tính chất bất ngờ với kết quả cuối cùng là số phận tốt đẹp. Tầng lớp bình dân và phụ nữ thích đọc vì "truyện" đưa đến cho độc giả những ước mơ và hy vọng, vì truyện thể hiện chủ nghĩa lãng mạn và màu sắc lí tưởng. "Xuân Hương truyện" là tiểu thuyết diễn xướng của thế kỷ XVIII có nguồn gốc từ "Xuân Hương ca". Chúng ta không biết được tác giả Xuân Hương Truyện nhưng ước đoán tác phẩm xuất hiện trong quá trình nghệ nhân dân gian diễn xướng tích cổ. Có thể coi "Xuân Hương Truyện" là một tác phẩm mẫu mực xuất sắc trong văn học dân tộc của Hàn Quốc vì hiện có nhiều văn bản khác nhau đang lưu giữ: 30 loại bản chép tay, 7 loại bản bằng mộc bản, gần 60 loại bản in kẽm. Xuân Hương Truyện còn được trình diễn thành kịch nói, điện ảnh ở khắp nơi, đồng thời cũng được dịch qua nhiều thứ tiếng phổ biến ở hải ngoại.  
Xuân Hương Truyện có nội dung hấp dẫn độc giả. Bởi vì tác phẩm kết hợp những truyện kể lưu truyền đương thời: Truyện kể liệt nữ (chung thủy), truyện kể mật sứ, truyện kể thân oan, truyện kể tình yêu. Sự phát triển sự kiện tình tiết của truyện hết sức hấp dẫn. Chủ đề của tác phẩm là lòng chung thuỷ của Xuân Hương. Có nội dung biểu hiện tình yêu cao quý vượt qua thử thách khốc liệt. Xuân Hương truyện không thuộc loại tiểu thuyết luận đề miêu tả sự chống đối và thắng lợi của nhân vật thuộc tầng lớp "tiện dân" đối với chế độ phong kiến, không viết về ý thức tự giác đấu tranh giai cấp của nhân dân. Cho nên chúng ta cần quan niệm đây là một tác phẩm viết về tình yêu nam nữ vượt lên trên sự khác biệt đẳng cấp chứ không đề cập đến quan hệ đối lập giai cấp giữa Xuân Hương và chàng trai Lý.  
Kết cấu cốt truyện của tác phẩm gồm năm đoạn:  
1. Phát đoạn: Sự gặp gỡ giữa Xuân Hương và chàng trai Lý Mộng Long với lời ước hẹn bách niên giai lão.  
2. Triển khai: Sự tạm biệt của đôi lứa. Xuân Hương gặp viên huyện quan Biện Học Đồ kiêu căng, tàn ác, thô bạo. Nàng bị giam giữ vì đã từ chối lời ép buộc làm nàng hầu của hắn. Chàng trai Lý đậu khoa cử, trở thành mật sứ của Vua.  
3. Nguy biến: Xuân Hương bị đánh đập gần chết trong tù.  
4. Đỉnh điểm: Chàng trai Lý, là mật sứ của Vua, xuất hiện giữa bữa tiệc sinh nhật của viên quan Biện, cứu nàng và cách chức của Biện.  
5. Kết mạt: Cô Xuân Hương trở về Seoul và trở thành "Trinh liệt phụ nhân" vợ của Lý.  
Như vậy, Xuân Hương truyện là truyện kể về một người con gái thuộc tầng lớp tiện dân được nâng lên địa vị quý tộc thông qua sự giao duyên với một chàng trai quý tộc chứ không thuộc khuynh hướng văn học nhân đạo chủ nghĩa có nội dung đấu tranh chống đối và chiến thắng giai cấp quý tộc.  
Hơn nữa, Xuân Hương Truyện có thể là sản phẩm của chủ nghĩa lãng mạn hay khuynh hướng lý tưởng hoá đưa đến cho độc giả niềm mơ ước trở thành người quý tộc qua người phụ nữ bình dân giữ gìn mối tình chung thủy như nàng Xuân Hương.  
Tính cách của Phòng Tử (người hầu của Lý) và Nguyệt Mai (mẹ của Xuân Hương) không vượt qua quy phạm đạo đức Nho giáo của xã hội đương thời. Còn chàng trai Lý và huyện quan Biện lại có tính cách đối lập đã nổi bật trong xã hội quý tộc lúc bấy giờ. Chàng trai Lý được miêu tả có nhân phẩm thiện lương chân chính. Chàng là một nho sinh giữ lời ước hẹn với Xuân Hương, và đã nâng cao thân phận của nàng. Chàng đã là một con người "Sở chí nhất quán", sau khi đã đặt tình yêu vào Xuân Hương là con gái của bà Nguyệt Mai, một kĩ nữ tại huyện Namwon, nơi cha của chàng trai Lý đang là một ông quan cai trị tốt.  
Còn nhân vật Biện được miêu tả là một quan lại tham ô và nổi bật ở tính cách độc ác, dựa vào quyền lực, mưu toan đè bẹp ý chí của người phụ nữ thủy chung.  
Vấn đề nói trên cho phép chúng ta nhận thức về hiện tượng sáng tạo những tính cách nhân vật đối cực. Đặc điểm này có tác dụng hấp dẫn mạnh mẽ đối với độc giả.  
Tháng 9 năm 1984  
  
Lee Sang Bo  
Giáo sư Khoa ngữ văn  
Trường đại học Kukmin  
  
**Truyện Xuân Hương, Kiệt Tác Văn Học KOREA**  
  
GS. Đặng Thanh Lê/ ĐHSP Hà Nội  
  
Dường như xứ sở " Buổi sáng êm đềm"- đất nước Triều Tiên trước đây- đã có một truyền thống cảm hứng từ xa xưa và rất sâu sắc về tình yêu đôi lứa. Từ thế kỷ thứ VI thuộc thời đại Ba Vương Quốc Cao Cú Lệ, Tân La, Bách Tế, bên cạnh những ca khúc mang tính chất tín ngưỡng, người ta đã nhắc đến một bài ca bốn câu về truyền thuyết tình yêu giữa hoàng tử vương quốc Bạch Tế với công chúa vương quốc Tân La:  
  
công chúa Thiện Hoa  
có một người yêu mà nàng che giấu  
Tên chàng là Cúc Vu  
Đêm đêm nàng bí mật đến gặp gỡ chàng  
  
Đến thời đại Cao Li(thế kỷ X đến XIV), xuất hiện những bài thơ 3 hoặc 4 câu, của tác giả trong đó có cả các tác giả là phụ nữ -viết về đề tài tình yêu và những bài này đã được xếp vào các loại "ca khúc phi tôn giáo"  
Đến thời đại Triều Tiên (thế kỷ XIV đầu thế kỉ XX), các bài thơ, các ca khúc, các Phánori viết về chủ đề tình yêu càng phát triển mạnh mẽ. và Xuân Hương truyện chính là tác phẩm kết tinh rực rỡ truyền thống nhân văn đẹp đẽ nói trên của đất nước Hàn Quốc.  
  
I. Bối Cảnh Thời Đại của Xuân Hương Truyện  
  
Đến thế kỷ XVIII- thế kỷ XX của "thời đại Triều Tiên", xã hội phong kiến" đã thể hiện sự lung lay của những nền tảng xã hội nhân dân của "xứ sở êm đềm" sống trong một bối cảnh sử thi với "sự bùng nổ của những tư tưởng khai minh củacác nhà khai hoá (Xickakit)."  
Đất nước bị tàn phá sau khi trải qua hai cuộc chiến tranh chống ngoại sâm khốc liệt với Nhật Bản và Mãn Thanh Trung Quốc, triều chính hỗn loạn do sự phân hoá và đấu tranh giữa hai phe phái quý tộc, những chính sách bảo thủ về ngoại giao, kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá giáo dục... đã đầy đoạ người dân Triều Tiên trong vòng cùng cực. "Cuối cùng nông dân không chịu nổi và đã đứng lên ở khắpmọi nơi. khởi nghĩa tiêu biểu đương thời là cuộc nổi dậy của HONG KYUNG RAE năm 1811. Sau đó các cuộc nông dân khởi nghĩa lớn nhỏ bùng nổ ở khoảng 70 vùng. Thậm chí ngư dân ở đảo Jeju cũng nổi dậy."  
  
Trên cơ sở ấy đã xuất hiện khuynh hướng khai minh trên lĩnh vực tư tưởng chính trị. Và từ đó khuynh hướng nhân văn dân chủ trong cảm hứng văn học. Thể chế chính trị xã hội và quyền lực phong kiến chưa bị xoá bỏ những mâu thuẫn xã hội, đấu tranh giai cấp quyết liệt của thời đại phong kiến suy tàn đã tạo ra sự phân hoá tư tưởng trong hàng ngũ giai cấp thống trị đương thời. Và những phần tử quý tộc, trí thức có lương tri sẽ hoà nhập vào với tâm tư của quần chúng bị áp bức. Đó có thể là các anh quân như Lý Anh Tổ (1724- 1776), Lý Chính Tổ (1776-1800) nhưng chủ yếu đó sẽ là những nhà văn hoá và những nghệ sĩ ưu tú, tiến bộ trong đó có tác giả Xuân Hương truyện.  
Tóm lại, đất nước Triều Tiên trong thời đại Xuân Hươngtruyện đã có bước đồng hành lịch sử với nhiều dân tộc khác. đây là một thời đại có tính chất sử thi và với một bối cảnh như vậy, sự xuất hiện của các kiệt tác văn học cũng là một quy luật phổ quát toàn nhân loại.  
  
II. Quá Trình Hình Thành Tác Phẩm  
  
Từ cội nguồn văn học dân gian có tính chất nguyên hợp về phương thức biểu đạt "Văn Vũ Nhạc Bất Phân", Xuân Hương ca tái sinh qua văn bản văn học viết Xuân Hương truyện.  
Theo Valenti Lí câu chuyện tình yêu của Xuân Hương gắn bó với địa danh Namwon, một huyện thuộc tỉnh Jeolla, nơi hiện nay có mộ Xuân Hương và là nơi hàng năm vào mùa xuân có lễ hội ca múa "ngày hội XuânHương" và cả câu chuyện tình yêu của công chúa Thiện Hoa nóitrên cũng gắn bó với địa danh Keumma cũng thuộc tỉnh Jeolla. ở đây hàng năm cũng có lễ hội ca múa "công chúathiện hoa" với nghi lễ tương tự lễ hội Xuân Hương: các côgái mặc trang phục dân tộc, biểu diễn các tiết mục đặc sắc nhất của nghệ thuật cổ điển Triều Tiên, lựa chọn thiếu nữ đẹp nhất lễ hội...  
Câu chuyện Xuân Hương được nghệ nhân dân gian kể lại dưới hình thức văn xuôi có nhịp điệu gọi là Xuân Hương ca. Các ca khúc dân gian Triều Tiên này gắn bó với loại hình nghệ thuật Phansori một hình thức diễn xướng sân khấu với chỉ một nghệ nhân vừa xướng vừa nói, vừa làm động tác theo nhịp điệu đánh trống ở sân (và cũng chỉ có mộttrống). Như vậy, Xuân Hương ca mang đầy đủ đặc điểm vănhoá dân gian bởi tính chất nguyên hợp "Văn vũ nhạcbất phân" trong phương thức biểu đạt.  
Dựa trên cội nguồn văn hoá dân gian, nhiều tác giả thuộc tầng lớp trí thức Triều Tiên trong đó có thể có "một nhà nho ở tỉnh Chungcheong, đã sáng tạo nên truyện thơ Xuân Hươngbằng chữ Hán mà văn bản cổ nhất hiện nay là văn bản 1754. Sau đó nhiều tác giả khác sáng tác Xuân Hươngtruyện, viết bằng văn xuôi quốc văn có nhịp điệu. Tác giả Xuân Hương truyện đã dựa trên thành phần ngôn từ "thành phần cơ sở của tác phẩm Văn học dân gian"để tái tạo"truyền thuyết" về tình yêu Xuân Hương. học giả Hàn Quốc đã đánh giá "thể loại tiểu thuyết của Xuân Hương truyện làyếu tố văn học trong Phansori, là nghệ thuật tổng hợp chuyển sang hình thức tiểu thuyết. Có nghĩa Xuân Hương truyện là tác phẩm thuộc hệ Phansori đã được tiểu thuyết hoá thông qua việc ghi chép những lời nói (trên sân khấu)."  
Tiểu thuyết Xuân Hương truyện ra đời từ Phansori Xuân Hương ca. Mặt khác, khi dựa vào "trò" để sáng tạo lại tích (có tích mới dịch nên trò) các nghệ sĩ trí thức đã "Cố định hoávăn bản truyền miệng", đã đưa Xuân Hương ca từ kho tàngvăn hoá dân gian đi vào Lịch Sử văn học Hàn Quốc qua văn bản viết Xuân Hương truyện.  
Trên tổng số gần một trăm văn bản Xuân Hương truyện, văn bản do Lee Sang Bo, giáo sư khoa ngữ văn trường đại học Kukmin chú giải, in lần đầu tiên năm 1984 và đã tái bản lần thứ 9, là văn bản được phổ biến rộng rãi nhất hiện nay.  
  
III. Nội dung Xuân Hương truyện  
  
Xuân Hương truyện, ca khúc của tình yêu đôi lứa trong hành khúc chiến đấu chống đối bất bình đẳng và áp bức phong kiến.  
Các nhà nghiên cứu Xuân Hương truyện, hiện nay của Hàn Quốc đều khẳng định tính chất nhiều chủ đề của Xuân Hương truyện. Với một số lượng trang có quy mô tự sự trung bình, nội dung Xuân Hương truyện lại có ý nghĩa khái quát xã hội rộng lớn. Lee sang Bo đã khẳng định nội dung khái quát cuộc sống qua ý kiến đánh giá về "đặc điểm cốt truyện" của tác phẩm như sau: "Xuân Hương truyện có nội dunghấp dẫn độc giả. Bởi vì tác phẩm kết hợp những truyện kể lưu truyền đương thời: truyện kể mật sứ, truyện kể thân oan, truyện kể tình yêu."  
Đặc điểm nội dung nói trên chủ yếu được thể hiện qua số phận và tính cách của nhân vật chính trong mối quan hệ phong phú, đa dạng với nhiều nhân vật khác.  
Xuân Hương là một thiếu nữ được thiên nhiên phú bẩm nhan sắc, tài hoa và đạo đức tuyệt vời. Đó cũng là một giai nhân đã xuất hiện trong vô vàn tác phẩm cổ điển đông tây xưa kia. Điều đặc biệt ở đây là quan niệm phi phong kiến về con trai, con gái. Vợ chồng Nguyệt Mai từ lâu ao ước có đứa con trai để sau này có người "cúng tế và chôn cất". Trong khi mang thai Nguyệt Mai "hi vọng nhờ may mắn sẽ sinhra con trai" nhưng rút cục lại sinh ra Xuân Hương. Mặc dầuvậy, nàng vẫn yêu quý con cái đến mức "không thể nói hết"và "chăm sóc cẩn thận như giữ gìn ngọc quý trong tay".  
Một biến cố làm thay đổi cuộc đời Xuân Hương năm nàng đến tuổi cài trâm. Trong lễ hội Đoan Ngọ của mùa xuân, nàng đã gặp Lý công tử, con quan tri huyện Namwon. Mặc dầu họ đều ý thức được sự ngăn cách một kỹ nữ với chàng công tử quý tộc "sống theo cha làm quan ở địaphương mà lấy kỹ nữ làm vợ thì không tốt cho tương lai, sau này không được làm quan trong triều đình", nhưng giống nhưThuý Kiều và Kim Trọng trong truyện Kiều của Nguyễn Du, bất chấp số mệnh "biết có vuông tròn cho chăng", Lý công tử và Xuân Hương vẫn đi theo tình yêu say đắm, mãnh liệt, vẫn tự do hứa hẹn gắn bó. Tác giả còn để cho họ chân thành, táo bạo đi theo đòi hỏi của hạnh phúc tình dục qua một phong cách tự sự mà có nhà nghiên cứu đã đánh giá là "cái đẹp có đầy đủ tính dân tộc chất phác", "tính hài hướcthô tục."Các tác giả thuộc tầng lớp trí thức sống trongthời đại suy tàn của chế độ phong kiến đã tiếp nhận mạnh dạn và đầy đủ phong cách dân gian. Li Long Tsi đã lý giải khi nói đến phong cách ngôn ngữ hiện thực của một Phansori khác, đồng thời với Xuân Hương truyện như sau: "Phảichăng tác giả vô danh này là một Rabelais Triều Tiên hay lời văn xuôi thô bạo ở đây là sản phẩm của các diễn viên thường đi rong trình diễn tiểu thuyết này thành kịch trước công chúng ở ngã tư."  
Một tình yêu say đắm, táo bạo nhưng vẫn kết hợp với lý tưởng đạo dức lành mạnh, đẹp đẽ của nhân dân: tình yêu của Xuân Hương mang màu sắc vị tha đầy nữ tính và thể hiện một bản lĩnh thủy chung bất chấp cường quyền và bạo lực. Còn chàng trai họ Lý, chàng đã thực hiện đúng lời nguyền "Dù ở Seoul có nhiều cô gái đẹp nhưng tình cảm sâu sắccủa ta chỉ dành cho nàng thôi", để rồi trở lại Namwon,giải thoát cho người yêu và đưa nàng về kinh, chung hưởng vinh hoa phú quý, chung hưởng hạnh phúc lứa đôi.  
Cảm hứng nhân văn trong tác phẩm còn biểu hiện qua hình tượng những người nông phu, các em bé nông thôn, những kỹ nữ, "nam, phụ, lão, ấu" trong truyện và cả những khách làng chơi , nha lại binh lính... đã lên tiếng phê phán tri huyện mới đến là người dâm ô, tàn bạo.  
Những khát vọng hạnh phúc chân chính mâu thuẫn với những thế lực bạo tàn. mâu thuẫn của xã hội phong kiến đã bộc lộ rõ ràng, sâu sắc qua ngòi bút tự sự chân thực và sinh động"Khắc hoạ những nhân vật mang trong mình lý tưởng của nhân dân". Màu sắc khai minh thể hiện ở sự cộng hưởng tư tưởng tình cảm của tầng lớp trí thức quý tộc với lý tưởng quần chúng. Qua ngòi bút tác giả, nhà vua Túc Tông rút cục lại đi ngược với luật lệ triều đình, tứ phong "Trinh liệt phu nhân" cho con gái một kĩ nữ. Lý công tử có người vợ xuất thân "tiện dân" nhưng vẫn được thăng quan tiến chức như thường. Lý công tử và cả tên hầu Phòng Tử của chàng cũng không đánh giá Xuân Hương trên nguồn gốc xuất thân của nàng mà ở tài sắc đức hạnh của Xuân Hương: "một người như thế làmẫu mực của nữ giới".  
Motiv tình yêu và hôn nhân "không môn đăng hộ đối" là motiv quen thuộc. Sự đa dạng sinh động là ở đặc điểm của các nhân vật cụ thể: đó có thể là công chúa lấy anh hàng chài, tiểu thư yêu chàng hàn sĩ, mà cũng có thể là công tử con quan yêu con nhà kỹ nữ. Mẫu nhân vật xuất thân con nhà kỹ nữ như Xuân Hương đem lại cho tác phẩm những nét độc đáo Triều Tiên trong sự phát triển tâm lí con người cũng như trong số phận tình yêu.  
Kết hợp nội dung chuyện kể diễm tình với các truyện kể có những chủ đề khác nhau như chủ đề thân oan, chủ đề mật sứ, chủ đề liệt nữ và cũng có thể kể thêm chủ đề anh hùng cứu nạn (với truyện Kiều đó sẽ là nhân vật Từ Hải) bởi Lý công tử chính là người quân tử lý tưởng xuất hiện trong bối cảnh khai minh, Xuân Hương truyện là tác phẩm có giá trị nhân văn chủ yếu chống lại những thế lực đen tối trong giai đoạn suy vi của chế độ phong kiến.  
  
IV. Bút Pháp Nghệ thuật Của Xuân Hương truyện  
  
Hình thức của Xuân Hương truyện thể hiện rõ nét quá trình tiếp thu và sáng tạo kiệt tác. Đặc điểm kết hợp giữa cộng đồng truyền thống và cá tính sáng tạo giữa ngọn nguồn văn học dân gian và phong cách điển nhã của văn chương bác học đã đem đến cho bối cảnh không gian và bút pháp ngôn ngữ Xuân Hương truyện một màu sắc Triều Tiên hết sức chân thực và sinh động.  
1. Tính chất tự sự của "tích truyện dân gian" kết hợp với yêu cầu diễn xướng của sân khấu đã đưa đến đặc điểm thiên nhiên về miêu tả sự kiện, tình tiết và ngôn ngữ, hành động của nhân vật, trong đó 50% là lời nói của Lý công tử và Xuân Hương là một dẫn chứng. tác giả cũng dẫn dắt chúng ta đi qua nhiều địa danh Hàn Quốc từ tỉnh Jeolla đến kinh đô Seoul.  
Xuân Hương ca là kết quả của sự sáng tạo tập thể truyền miệng, và trên lĩnh vực sân khấu,"ý thức cạnh tranh vềmặt nghề nghiệp và ý thức danh dự về mặt nghệ thuật của các nghệ sĩ dân gian góp phần nâng cao cá tính của từng trường phải trong yếu tố văn học của tác phẩm. Do những lý do trên, tính linh hoạt của Phan-xô-ri không phải chỉ có ở Phansori Xuân Hương ca mà lại có cả ở Xuân Hương truyện. tính linh hoạt đó thúc đẩy phát triển sự biến hoá nội dung tác phẩm nên Xuân Hương truyện trở thành một tiểu thuyết cổ điển có nhiều dị bản nhất trong tiểu thuyết thuộc thế hệ thống Phansori" Như vậy tác giả Xuân Hương truyện đãcó kế thừa tính đa phong cách trong Phansori Xuân Hương ca, ngược trở lại, họ đã đóng góp vào việc cách tân sân khấu diễn xướng truyền thống.  
Thành tựu xây dựng nhân vật đã đưa Xuân Hương truyện thoát li tính chất diễn xướng của nghệ nhân. Tác phẩm đưa các nhân vật lên vị trí những sinh mệnh nghệ thuật độc lập, không chịu sự điều hành của người kể truyền miệng. Với quy mô số lượng nhân vật, số lượng câu đối thoại và hành động ngôn ngữ có tính chất trực diện của nhân vật, Xuân Hương truyện đã góp phần quan trọng trong sự biến đổi sân khấu diễn xướng Triều Tiên xưa kia: Phansori Xuân Hương truyện không chỉ có nhân vật diễn xướng duy nhất nhân vật diễn xướng, nhiều nhân vật đã xuất hiện trên sân khấu. Xuân Hương truyện, trong quá trình thoát li dần với "truyện kể trung đại" cũng góp phần vào quá trình" cận đại hoá" sân khấu truyền thống.  
2. Bên cạnh thành tựu trong nghệ thuật tự sự nói trên, phong cách trữ tình của cá nhân nghệ sĩ đã tạo nên trong các tác phẩm những bức tranh thiên nhiên hết sức đẹp đẽ như khung cảnh mùa xuân nên thơ, nơi kì ngộ giữa chàng trai tài mạo tuyệt vời với trang phục "quần may bằng lụa vùngsâng chân, khuy áo bằng ngọc," "Chàng khoác bên ngoài chiếc áo dài đến đầu gối có đai đen," trong tư thế "ung dung trên mình ngựa", Lý công tử đi đến gặp người đẹp nổitiếng chưa từng diện kiến. Còn Xuân Hương "nàng mặcchiếc váy lụa mềm mại" "đôi bàn chân đi tất trắng" khi"chiếc đu bay bay làm lộ ra chiếc váy lót màu đỏ gữa màu khônggian xanh biếc" và "trong khi chiếc đu lướt đi lướt lại, Xuân Hương vừa ngắt lá cây đưa lên miệng, ngắt hoa giắt lên đầu..." đây là một "khung cảnh đất trời tươi sáng, vạn vật tưng bừng," báo hiệu viễn cảnh tươi đẹp của mối tình giữa đôilứa thiếu niên.  
Cảm hứng trước muôn vẻ thiên nhiên, tác giả Xuân Hương truyện đã đưa vào tác phẩm những hình tượng có giá trị độc đáo bởi những bức tranh này gắn bó với thời niên thiếu của chàng trai họ Lý "cây liễu xanh trước nhà là nơitrước kia ta buộc ngựa vui chơi...," "Nước Thanh Quếtrong sạch là nơi rửa chân," "con đường rộng rãi, tươiđẹp là con đường ngày xưa ta đi dạo..." Đó cũng là tâm trạnglưu luyến cảnh vật Namwon của Xuân Hương khi nàng từ biệt quê hương theo người yêu lên kinh đô.  
3. Bút pháp kể chuyện và miêu tả con người ở đây cũng là sự kết hợp giữa phong cách điển nhã bác học và chất hài ước thô tục lạc quan, bình dị của văn học dân gian. tuy nhiên có thể thấy "phong vị dân dã" là yếu tố đậm nét. Trong tác phẩm có những bài thơ chữ Hán xen kẽ nhưng chủ yếu vẫn là những bài ca tình yêu bằng tiếng Hàn Quốc. Cách ví von so sánh "diện mạo chàng tựa Đỗ Mục đờiđường", "văn chương chàng sánh ngang Lý Bạch","chữ viết chàng chẳng kém Vương Hy Chi" cũng có khá nhiều trong tác phẩm, nhưng chủ yếu những bức tranh tả chân về các địa danh, về sinh hoạt chính sự, văn hoá, ăn uống vui chơi ở Hàn Quốc xưa kia và cả những quan hệ ái ân của nam nữ thời đại.  
4. Một đặc điểm nữa tạo nên giá trị đặc sắc của Xuân Hương truyện là bút pháp trào phúng qua hài kịch ở huyện đường khi huyện quan và những kẻ dưới trướng chạy trốn mật sứ"quan huyện sợ vãi đái, chạy vào phòng ngủ như con chuột nhắt. Hắn mất hết tinh thần, nói năng lú lẫn." Các quan chức chạy trốn "kẻ thì cắp bánh trái thay cho binhphù, kẻ thì đội bàn thay cho mũ, kẻ thì bỏ gươm cầm cái bao không, kẻ thì luống cuống ôm cánh cửa chạy trốn."  
Bút pháp trào phúng của Xuân Hương truyện đã tạo nên cho tác phẩm một ý lạc quan tươi tắn và hơn thế nữa một ý vị "humour" dân đã rất gần gũi với dân ca trào phúng và tiếu lâm Việt Nam.  
Với những phong cách đặc điểm nghệ thuật nói trên, bút pháp hiện thực là khuynh hướng chủ yếu của Xuân Hương truyện (điều này không có ý nghĩa phủ định phong cách trữ tìnhcó màu sắc lãng mạng do yêu cầu thi vị hoá nhân vật lý tưởng, tình yêu lý tưởng- phong cách này cũng là một đặc điểm và một thành tựu đẹp đẽ của tác phẩm). Khuynh hướnghiện thực chủ nghĩa của Xuân Hương truyện nẩy sinh trên những yêu cầu và cơ sở có tính tất yếu : chủ đề phản ánh số phận và phẩm chất của những nhân vật mang "cốtcách Triều Tiên truyền thống"; sự kế thừa khuynh hướnghiện thực của nghệ thuật dân gian, màu sắc "tự nhiên chủnghĩa" như là một bản chất của ngôn ngữ nhân vậttrong tác phẩm văn học do mối quan hệ với ngôn ngữ kịch của Phansori, khả năng rộng lớn của ngôn ngữ văn xuôi trong mối quan hệ so sánh với ngôn ngữ thơ...  
  
V. Kết Luận: Sự Hội Nhập Dân Tộc Trên Lĩnh Vực Văn Học Thể hiện "Tinh Thần Hàn Quốc" Và Giá Trị Phổ Quát Của Xuân Hương truyện  
  
Quá trình "văn học viết hoá" Xuân Hương ca có một ý nghĩa mang tính chất quy luật. Qua thử thách khắc nghiệt, lâu dài và vô tư của thời gian, nghệ sĩ dân gian và văn nhân trí thức Triều Tiên đã cộng đồng sáng tạo nên Xuân Hương truyện, kiệt tác số một trong truyền thống lịch sử văn học bán đảo Hàn Quốc. Qua Xuân Hương ca tác phẩm thể hiện lý tưởng của nhân dân, người nghệ sĩ trí thức đã tìm thấy ở đây tinh thần của đất nước, biểu tượng của "quốc hồn, quốc tuý" xứ sở "Buổi sáng êm đềm".  
Trên con đường tự khẳng định của lịch sử dân tộc dưới thời kỳ trung đại, có sự đấu tranh đối lập và cả sự hoà nhập cộng đồng của mọi tầng lớp. Những giá trị văn hoá vật chất và tinh thần trong đó có kiệt tác văn học, là minh chứng về sự hoà hợp, hoà nhập nói trên. Sự hoà hợp, hoà nhập của hai dòng văn hoá dân gian và văn hoá hàn lâm bác học qua Xuân Hương truyện khẳng định quy luật phổ quát nói trên. Giá trị ý nghĩa của Xuân Hương truyện trước hết là một biểu tượng của một đất nước, một cộng đồng dân tộc, một truyền thống văn học.  
Thể hiện những khát vọng của một dân tộc trong bối cảnh sử thi có thể nói là có bước đồng hành lịch sử với nhiều đất nước trong đó có Việt Nam, Xuân Hương truyện còn có ý nghĩa phổ quát. Bởi nếu có thể nói như SOFIA KOVALEVSKAIA, khi bà viết về TCHERNUCHEVSKY "aisống cho thời đại mình, con người đó sống cho tất cả mọi thời đại" - "ai sống cho dân tộc mình, con người đó sống cho toàn nhân loại", Xuân Hương truyện không chỉ là "kim tự thápvĩnh cửu" của đất nước Hàn Quốc, mà còn là một di sản đẹp đẽ của toàn nhân loại bởi tác phẩm đã biểu hiện khát vọng hạnh phúc và lý tưởng đạo đức con người muôn thuở và muôn phương.

**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

**Chương 1**

Gặp gỡ

Vua Lý Túc Tông lên ngôi lúc thái bình, thịnh vượng như thời vua Nghiêu, vua Thuấn. Khắp nơi vang lên tiếng trống vàng, tiếng sáo ngọc. Y phục và đồ vật dồi dào chẳng kém thời Thang, Vũ. Nhà vua có bên cạnh những bề tôi trụ cột, những tướng bảo vệ tin cậy. Hồng phúc của vua toả khắp mọi nơi. Triều chính trong nước vững vàng. Các dòng họ nối tiếp nhau không dứt. Nhà nào cũng có trai hiền, gái tốt. ở đâu cũng nghe người dân hát bài ca mừng gió thuận, mưa hoà và cuộc sống no ấm.  
Bấy giờ, ở huyện Namwon, tỉnh Jeolla có một kỹ nữ tên là Nguyệt Mai. Nguyệt Mai rất nổi tiếng ở ba tỉnh phía nam nhưng đã bỏ nghề được một thời gian. Nàng lấy một nhà quý tộc họ Thành. Ngoài 40 tuổi rồi mà nàng vẫn chưa có con, nên mắc bệnh sầu não.  
Một hôm, sau khi suy nghĩ về cách có con của người xưa, Nguyệt Mai mời chồng vào phòng nói:  
- Xin lang quân nghe thiếp nói. Chúng ta chắc có duyên từ kiếp trước nên đời nay thành vợ, thành chồng. Thiếp đã bỏ nghề kỹ nữ, coi trọng lễ nghi, cố gắng trong việc nội trợ. Vậy tại sao chúng ta chưa có được một đứa con? Hay là thiếp có tội gì? Sau này ai là người cúng tổ tiên và chôn cất chúng ta? Theo thiển ý của thiếp, nếu chúng ta đến lễ ở những chùa lớn và những ngọn núi nổi tiếng thì chắc sẽ toại nguyện. Vậy chàng nghĩ thế nào?  
Ông Thành trả lời:  
- Những điều nàng nói về cuộc đời chúng ta đều đúng cả. Còn việc cứ đi lễ mà có con thì chẳng hoá ra trên đời này không ai không có con ư?  
Nguyệt Mai lại nói:  
- Bậc thánh nhân như Khổng Tử cũng phải đi lễ ở núi Ni Khâu; Trịnh Tử Sản người nước Trịnh sinh ra cũng nhờ lễ ở núi U Kyung. Còn ở ta cũng có nhiều núi nổi tiếng và chùa lớn. Ông Châu Thiên Chung Nghi ở Ung Chun tỉnh Kyung Sang già rồi mà chưa có con. Do đi lễ ở đỉnh núi mà sinh quý tử. Chúng ta hay cố làm theo như vậy. Chẳng nhẽ có công trồng cây mà không có ngày hái quả sao?  
Từ đó, hai vợ chồng tắm rửa sạch sẽ, tìm nơi để cầu cúng. Đường đi phải qua cầu Ô Thước. Nhìn ra bốn hướng họ thấy núi Kyo Ryong ở phía tây bắc ; thấp thoáng trong rừng Jang Lim ở phía đông có chùa Sun Won; núi Ji Li ở phía nam có suối Yo Chun. Con suối này đổ xuống chân núi thành sông Jang nước xanh biếc. Đây là nơi trời đất, âm dương hoà hợp hiếm có. Muốn đi tới Ji Li hai vợ chồng phải qua một cánh rừng rậm và những con sông, ngọn núi khác. Khi leo lên đỉnh Ban Ya của ngọn núi này và so nó với cảnh vật xung quanh, họ tin chắc đó là nơi cần tới. Tại đây nàng Nguyệt Mai dựng một cái đàn và sắp đặt đồ cúng. Nàng đã làm lễ rất công phu, thành kính. Do thần núi linh nghiệm mà nửa đêm ngày đoan ngọ Nguyệt Mai nằm mơ thấy một tiên nữ xuất hiện giữa những đám mây ngũ sắc. Tiên nữ cưỡi hạc trắng, tay cầm một cành hoa quế, đầu đội mũ kết bằng hoa, mặc quần áo rất đẹp; chân bước đến đâu là ở đó có tiếng nhạc. Tiên nữ bước vào nhà, chắp tay chào Nguyệt Mai và nói một cách kính cẩn:  
- Tôi là con gái của Lạc Phổ. Một hôm tôi đến Ngọc Kinh để dâng đào tiên. Tôi đã gặp Xích Tùng Tử ở Điện Quang Hàn. Vì mãi trò chuyện với chàng nên tôi đã dâng đào chậm. Ngọc Hoàng tức giận đuổi tôi xuống dưới trần gian. Trong lúc không biết đi đâu, tôi đã được thần núi Du Ryu chỉ đến nhà bà. Xin bà thương tình.  
Nói xong tiên nữ chạy đến ôm chầm lấy Nguyệt Mai. Cảnh tượng này làm cho con hạc đứng bên cạnh bật khóc. Tiếng khóc của nó khiến Nguyệt Mai thức giấc. Nàng biết mình vừa qua giấc mộng Nam Kha. Sau cơn bàng hoàng, Nguyệt Mai đã nói với chồng về giấc mơ đó. Nàng hy vọng nhờ may mắn sẽ sinh được con trai. Quả nhiên, từ tháng đó nàng có thai. Mười tháng trôi qua, một hôm tự nhiên trong phòng nàng rực rỡ màu mây ngũ sắc, rồi nàng sinh ra một người con gái rất đẹp. Mặc dù không sinh con trai như mong muốn nhưng Nguyệt Mai vẫn vui mừng lắm. Không thể nói hết được là nàng đã yêu quý con như thế nào. Nàng đặt tên cho con là Xuân Hương và chăm sóc cẩn thận như giữ gìn ngọc quý trong tay. Cũng không thể nói được Xuân Hương ngoan ngoãn, đáng yêu như thế nào. Xuân Hương hiền lành như con hươu vậy. Bảy, tám tuổi Xuân Hương đã rất thích đọc sách. Cô luôn luôn giữ lễ độ cẩn thận nên không một ai không khen ngợi cô có hiếu với bố mẹ.  
Bấy giờ có một nhà quý tộc tên là Lý Hàn Lâm ở Sam Chung Dong. Gia đình ông rất nổi tiếng. Tổ tiên ông đều là những trung thần.  
Một hôm, nhà vua xem cuốn sách ghi tên những người trung hiếu để chọn người làm quan các địa phương. Lý Hàn Lâm đang làm quan ở huyện Goa Chun, đã được bổ nhiệm đến huyện Keum San. Sau đó, một lần nữa ông lại được chuyển sang huyện Namwon. Lý Hàn Lâm đã đến tạ ơn vua rồi mang hành trang đến huyện mới. Xem xét tình hình ở đây ông không thấy có gì đặc biệt. Dân tình ổn định, vui vẻ. Người ta có thể nghe thấy tiếng hát ca ngợi thái bình, ca ngợi được mùa. Nhân dân sống hiền hoà như thời Nghiêu, Thuấn ở Trung Quốc ngày xưa.  
Lúc đó ngày xuân sáng sủa, ấm áp thích hợp với việc dạo chơi. Trên bầu trời xanh chim én cùng các loài chim gọi nhau và bay từng đôi trông rất tình tứ. Phía nam phía bắc đều chung màu hoa rực rỡ. Trên cành liễu những con chim Koikori cất tiếng gọi bạn. Cây liền cây thành rừng. Chim cu cu đã bay đi rồi. Đây là lúc thời tiết đẹp nhất trong một năm.  
Quan huyện Lý Hàn Lâm có con trai tuổi đôi tám. Diện mạo chàng tựa như nhà thơ Đỗ Mục Chi đời Đường. Lòng chàng rộng như biển xanh, còn trí tuệ thì rất uyên bác. Văn chương của chàng có thể sánh với Lý Thái Bạch. Chữ viết chẳng kém Vương Hy Chi. Một hôm chàng gọi tên người hầu là Phòng tử đến và nói:  
- Trong huyện này ở đâu có cảnh đẹp nhất? Ta đang có hứng xuân, hãy chỉ cho ta những cảnh đẹp nổi tiếng để ta làm thơ.  
Gã Phòng Tử trả lời:  
- Công tử đang bận học, tìm những chỗ đó làm gì.  
Chàng Lý mắng:  
- Mày thật vô học. Từ xưa những bậc văn chương tài hoa thường lấy thiên nhiên làm đối tượng để làm thơ và ngâm thơ. Đến như thần tiên còn muốn du ngoạn đây đó, huống chi ta đây có hứng thú như thế lại không đáng sao. Tư Mã Tương Như từng nói rằng người ta phải ngược xuôi nơi sóng to, gió lớn thì mới có thể biết được thiên nhiên đẹp và vẻ đẹp đó làm nên văn thơ. Lý Thái Bạch là thi tiên, đã chơi ở sông Thái Thạch; Mùa thu, Tô Đông Pha chơi ở sông Xích Bích vào ban đêm; Bạch Cư Dị chơi ở sông Thầm Dương vào những đêm trăng sáng; Vua Thế Tổ chơi ở đài Mun Jang núi Sok Ri huyện Bo Eun... thì ta không chơi được sao?  
Phòng Tử chiều theo ý chủ đã kể hết về cảnh đẹp bốn phương.  
Trước hết nói về Seoul, qua cổng thành Ja Mun có thể đến Chil Sung Am, Chung Yeon Am; ở thành phố Pyung Yang có Yeon Goang Jung, Dae Dong Lu, Mo Lan Bong; ở huyện Yang Yang có chùa Naksan; ở huyện Bo Eun có đài Mun Jang nằm ở núi Sok Ri; ở An Ywi có đài Su Seung; ở Jin Ju có Chok Suk Lu; có Young Nam Lu; ở tỉnh Jeolla có Pyung Yang Jung thuộc xã Tae In và Han Phung Lu thuộc huyện Mu Ju, Han Byuck Lu thuộc thành phố Jeon Ju; nói về huyện Namwon, ra ngoài cổng phía Đông có miếu Quan Vương mà sự trang nghiêm của người anh hùng xưa như còn hiện diện hôm nay; qua cổng phía Nam có lầu Kwang Han, cầu O Jak, Young Ju Gak; qua cổng phía Bắc có sơn thành Kyo Ryong mà hình dáng của nó trông giống như những bông hoa phù dung vươn giữa trời xanh... Tất cả những nơi đó đều rất đẹp. Vậy tôi xin đi tuỳ theo ý công tử. Sau khi nghe Phòng Tử kể, chàng Lý nói:  
- Này Phòng Tử, ta nghe người nói thì lầu Kwang Han và cầu O Jak là cảnh đẹp nhất. Vì vậy hãy đến chỗ đó.  
Ta hãy xem việc làm của chàng Lý ra sao.  
Chàng đến trước Quan huyện thưa rằng:  
- Thưa cha, thời tiết hôm nay rất tốt, con muốn dạo quanh huyện một chút để ngâm thơ.  
Quan huyện vừa cười lớn, vừa nói:  
- Con đi ngắm cảnh vật ở huyện ta, khi về phải có thơ đấy nhé.  
- Vâng, con sẽ làm theo lời cha.  
Chàng Lý trả lời rồi ra ngoài.  
- Phòng Tử ơi! Mang yên ngựa lại đây.  
Chàng gọi người hầu. Theo lời chàng Phòng Tử mang yên ngựa ra. Những vật trang sức trên con ngựa của chàng đều rất quý và đẹp. Dây thì màu đỏ, yên thì làm bằng da con hổ.  
Khi đã chuẩn bị ngựa cho chủ xong, Phòng Tử nói:  
- Thưa cậu, ngựa đã sẵn sàng rồi.  
Trông khuôn mặt chàng Lý lúc này thật đẹp, tóc cuốn gọn gàng, xức dầu thơm ngát. Quần của chàng được may bằng lụa của vùng Sung Chun. Chân chàng được cuốn bằng loại vải sang trọng, có dây buộc màu xanh. Khuy áo trong bằng ngọc; thắt lưng cũng bằng một loại lụa quý. Chiếc túi giắt ngang thắt lưng có thêu nhiều hình đẹp. Chàng khoác bên ngoài chiếc áo dài đến gối, có đai đen. Vừa buộc đai áo chàng vừa ra lệnh cho Phòng Tử:  
- Hãy giữ ngựa cho ta.  
Rồi chàng nhảy lên lưng ngựa. Chàng sửa chỗ ngồi rất cẩn thận. Tay chàng cầm chiếc quạt che đầu của nước Đường mạ châm kim bằng vàng. Con đường từ nhà ra ngoài rất rộng rãi, Chàng Lý ung dung trên mình ngựa.  
Trong cảnh thanh xuân đậm đà hương sắc lúc đó, ai nhìn thấy chàng cũng yêu thích.  
Chàng bước lên lầu Kwang Han, dưới mắt chàng, phong cảnh bốn phương thật tuyệt vời. Đã nửa buổi sáng mà Xích thành vẫn còn sương mù. Tiết trời ấm áp làm cây cối xanh tươi, hoa thơm đua nở, ánh sáng mặt trời chiếu vào lầu đỏ, những phòng xanh, những ngôi nhà cao đẹp, bóng lộn của đài Lâm Cao. Lầu Kwang Han sàn cao. Cảnh vật ở đây giống với lầu Ác Dương, đài Cô Tô; với Đông Nam Thuỷ của nước Ngô, Sở chảy về Hồ Động Đình và với lầu Yên Tử ở Bành Trạch phía Tây bắc. ở hướng này có những chim anh vũ và chim công bay trên màu hoa nở trắng, hồng. Những cành thông có hương thơm lay động nhờ gió xuân. Một dòng thác đổ xuống con suối rộng; bên bờ suối có những bông hoa đang mỉm cười. Bốn bề thông mọc san sát. Trên mặt đất cỏ dại đưa hương, xanh tốt chẳng kém gì hoa. Những cây quế, lát, thược dược, bích đào phản chiếu màu sắc xuống lòng suối. ở hướng khác, một cô gái dáng thanh thoát vui tươi như chim hót đang hái những bông hoa đỗ quyên cài lên mái tóc và miệng ngậm một bông Ham Bak. Cô gái xắn áo rửa tay và súc miệng bằng nước suối. Rồi cô giơ tay ném dứ chú chim hoàng anh đang đậu trên cành liễu. Đây chính là ý thơ của người xưa nói về việc đánh thức chim hoàng anh đang ngủ. Cô gái còn bẻ một cành liễu quăng ra dòng suối. Trên không những con bướm trắng như tuyết, những con ong đưc, ong cái vỗ cánh bay. Cùng lúc đó chú hoàng anh vàng chói cũng bay vào rừng. Cảnh ở Kwang Han đã đẹp nhưng cảnh của cầu O Jak ở phía trước còn đẹp hơn. Có thể nói cầu O Jak là cảnh đẹp nhất ở tỉnh Jeolla. Lúc này chàng Lý tự hỏi, nếu đích thực đây là cầu O Jak thì Ngưu Lang, Chức Nữ ở đâu. Chỗ nổi tiếng như thế này thì phải có thơ chứ. Chàng bèn làm mấy câu thơ:  
  
Cầu O Jak như con thuyền đứng dưới vầng trăng cao và sáng.  
Những chiếc cột của Lầu Kwang Han đặt trên những phiến đá đẹp.  
Ai là Chức Nữ ở trên trời?  
Còn tôi đây chính là Ngưu Lang.  
Những người hầu mang đồ nhắm ra. Chàng Lý uống một chén rượu. Có men rượi gây cảm hứng, chàng Lý miệng ngậm thuốc đi đi, lại lại. Chàng nghĩ rằng người ta thường khen Bo Ryun Am, núi Gom tỉnh Chung Cheong, nhưng so với đây thì không thấm tháp gì. Những màu đỏ, xanh, hồng, trắng của ngôi nhà cùng với tiếng hót của chim hoàng anh đã khêu gợi hứng xuân của con người. Những con ong vàng, những con bướm vàng, bướm trắng đi tìm hương; chúng bay ra, bay vào thành xuân. Nguồn nước dưới núi Bong Rae như là Ngân Hà. Phong cảnh ở đây khác nào phong cảnh tiên giới. Nếu đây chính là tiên giới thì phải có Hằng Nga.  
Hôm ấy là ngày Đoan ngọ, thời tiết tốt trong năm. Nàng Xuân Hương con của Nguyệt Mai không thể không biết ngày đó. Vì nàng là người thông minh, lại có tài về "Thi thư âm luật". Xuân Hương cùng với người hầu là Hương Đan đi chơi đu. Tóc nàng đẹp như cỏ lan, búi sau gáy, cài bằng chiếc trâm vàng. Nàng mặc chiếc váy lụa mềm mại buông xuống chân, khoan thai bước vào rừng Dang Lim. Trên nền cỏ Kumjandi chim hoàng anh từng đôi bay đi bay lại. Chiếc đu của Xuân Hương cao hàng trăm thước. Nàng cởi chiếc áo mặc ngoài thêu rất đẹp, kéo váy lên trên ngực. Bàn tay búp măng của nàng nắm chặt lấy dây đu tết bằng một loại dây gai. Đôi bàn chân đi tất trắng nhẹ nhàng đặt trên bàn đạp. Khi nhún đu, thân nàng như cành liễu bay qua, bay lại, lấp lánh phía sau là chiếc trâm ngọc, còn phía trước là con dao nhỏ giắt vào chiếc đai bằng gấm ngang lưng.  
- Hương Đan ơi, đẩy đu đi!  
Xuân Hương giục cô hầu. Mỗi lần nàng lấy sức và nhún người thì cát bụi dưới chân lại bay lên theo gió. Khi chiếc đu đến độ cao nhất thì lá cây trên đầu nàng kêu rào rào. Chiếc đu bay bay làm lộ ra chiếc váy lót màu đỏ giữa không gian màu xanh biếc. Khi chiếc đu vút lên phía trước, trông nàng như con chim én đang đuổi theo cánh hoa đào rơi; khi vút ra phía sau lại giống như con bướm gặp cơn gió mạnh bay hoảng hốt. Nàng khác nào tiên nữ Vu Sơn từ trên mây đáp xuống Đài Dương. Trong khi chiếc đu lướt qua lướt lại, Xuân Hương vừa ngắt lá cây đưa lên miệng, ngắt hoa giắt lên đầu, vừa nói:  
- Hương Đan ơi, gió mạnh quá, Chị cảm thấy chóng mặt rồi. Em hãy hãm lại đi.  
Chiếc đu bị giữ, lắc lư, làm chiếc trâm ngọc trên đầu nàng văng lên hòn đá bên bờ suối nghe rõ tiếng "cheng".  
- Ôi! Trâm của ta!  
Xuân Hương kêu lên. Tiếng kêu của nàng khác nào âm thanh của cành san hô ném lên mặt bàn bằng ngọc. Dáng điệu của nàng thật bối rối, không có vẻ bình thường.  
Chim én đã bay đi, nỗi lòng chàng Lý thêm buồn rầu. Chàng suy nghĩ miên man và nói một mình:  
- Nàng Tây Thi đã lên thuyền nhỏ theo Phạm Tiểu Bá ở Thái Hồ thì ta đây làm sao có thể gặp được. Ngu mĩ nhân cất tiếng hát buồn chia tay với Vua trong một đêm trăng sáng, không còn trở lại nữa. Vương Chiêu Quân bái biệt Vua ở cung Đan Phụng, rồi tự vẫn ở Hạ Long Giang cũng không trở lại. Ban Tiệp Dư làm bài "Bạch đầu âm" ở cung Trường Tín; Triệu Phi Yến làm thị nữ ở cung Triêu Dương đều không thể trở lại. Những người này là tiên nữ ở Lạc Phố hay là tiên nữ ở Vu Sơn.  
Tâm trí chàng Lý bay lên tận mây xanh, còn thể xác trông rất mệt mỏi. Thật đúng là một chàng trai si tình.  
- Bay ơi!  
- Dạ.  
- Hãy xem tường tận cái gì thấp thoáng ở đằng kia.  
Chàng Lý vừa nói vừa giơ tay chỉ trỏ.  
- Không có gì đâu, chỉ có cô gái con bà Nguyệt Mai từng làm kỹ nữ ở làng này. Tên cô gái ấy là Xuân Hương.  
Người hầu sau khi xem xét trả lời.  
Nghe nói thế chàng Lý bất giác vui mừng:  
- Thật tốt quá!  
Người hầu lại nói:  
- Mẹ cô ấy là kỹ nữ nhưng cô là người giỏi chữ nghĩa không kém gì con những nhà quyền quý.  
Chàng Lý cười hớn hở, gọi Phòng Tử vào, nói:  
- Ta vừa biết cô gái ở đằng kia là con gái của một kỹ nữ, nên ngươi hãy gọi ngay lại đây. Phòng Tử trả lời:  
- Cô gái ấy da trắng như tuyết, mặt đẹp như hoa. Những người ham chơi trong hàng quan quận, quan huyện muốn gặp cũng không được. Một người có cái nhan sắc của Trang Khương, cái đức hạnh của Nhâm, Tự, có cái tài văn chương của Thái, Đỗ, có tấm lòng hiền hoà của Thái Tự và lòng chung thuỷ của Nhị Phi..., một người như thế là mẫu mực của giới nữ, khi tiếp xúc không thể coi thường.  
Chàng Lý lại cười lớn:  
- Này Phòng Tử, ngươi có biết "sự vật thì có chủ" không? Bạch ngọc ở Kinh Sơn, vàng ở Lư Thuỷ đều có chủ nhân. Thôi, đừng nhiều lời nữa, hãy gọi cô ấy cho ta.  
Theo lệnh chủ, Phòng Tử đến chỗ Xuân Hương. Dáng đi của hắn giống chú chim xanh của Tây Vương Mẫu khi chuyển thư mời người đến dự tiệc ở Giao Trì.  
- Xuân Hương ơi! Cô Xuân Hương ơi!  
Xuân Hương giật mình khi nghe tiếng gọi.  
- Tiếng ai gọi to thế khiến tôi phải giật mình đó?  
- Này cô gái, đã xảy ra việc lớn đấy.  
- Việc gì vậy?  
- Công tử con quan huyện trong khi dạo chơi ở lầu Kwang Han đã trông thấy cô, nên sai tôi đến gọi cô.  
Xuân Hương bực tức nói:  
- Chú là kẻ điên. Cớ gì công tử biết tôi mà gọi tôi đến. Chỉ có chú liến thoắng nói về tôi như con chim sẻ mổ hạt thóc.  
- Không phải đâu, không phải là tôi nói về cô đâu. Chính cô sai chứ tôi không có gì sai cả. Cô hãy nghe tôi nói về cái sai của cô đây. Con gái muốn chơi đu thì chơi ở trong vườn và chơi nhẹ nhàng không để người khác biết. ở đây cách lầu Kwang Han không xa, cây cối rất tươi tốt. Những cây liễu thướt tha nhảy múa trước gió. Khi cô đánh đu đôi chân rất xinh đẹp, người chao liệng giữa mây trắng, chiếc váy trắng bên trong và chiếc váy hồng bên ngoài phất phơ trước gió đông nam. Da cô trắng như ruột bầu; toàn thân cô khi ẩn khi hiện giữa mây trắng nên công tử tôi trông thấy rõ, chứ đâu phải do tôi nói điều gì. Thôi, cô hãy qua đi.  
Xuân Hương trả lời:  
- Đương nhiên là chú nói như vậy. Thế nhưng hôm nay là ngày Đoan ngọ, có phải chỉ có mình tôi đi chơi đâu. Các cô gái của những nhà khác cũng đánh đu ở đây. Vả lại, tôi dù có đi chơi như thế này nhưng hiện thời không có tên trong danh sách kỹ nữ nên người khác không có quyền gọi tôi một cách thiếu lịch sự, mà có gọi tôi cũng không phải đi. Hẳn là chú đã hiểu không đúng lời của công tử.  
Phòng Tử nghe lời Xuân Hương, trở về lầu Kwang Han thuật lại câu chuyện cho chủ biết. Chàng Lý từ tốn nói:  
- Cô ấy nói rất đúng. Nàng quả là người khôn ngoan. Bây giờ mày hãy đến chỗ nàng và nói thế này, thế này...  
Chàng Lý ghé vào tai Phòng Tử dặn khẽ.  
Phòng Tử lại chạy đến chỗ Xuân Hương. Tuy nhiên, trong lúc y đang nói chuyện với chủ thì Xuân Hương đã về nhà rồi. Không còn cách nào khác hắn phải đến nhà nàng. Bấy giờ hai mẹ con Xuân Hương đang ngồi ăn cơm. Thấy Phòng Tử bước vào nhà, nàng nói:  
- Tại sao chú lại đến đây?  
Xin lỗi bà và cô, công tử của tôi chuyển lời cho cô nguyên văn là: "Tôi không coi nàng là kỹ nữ. Tôi nghe nói nàngcó tài văn chương nên có lời mời nàng. Tôi biết việc mời một cô gái gia đình phong lưu không phải dễ dàng. Vì vậy nếu không có gì phiền hà xin nàng đến một chút."  
Không biết duyên số thế nào, chứ ý của Xuân Hương thì muốn đi nhưng vì sợ mẹ nên nàng im lặng chờ đợi. Mẹ nàng bàng hoàng nói:  
- Giấc mơ không phải là không thật. Đêm qua mẹ nằm mơ thấy một con rồng ở ao Bích Đào. Chắc đó là điềm lành nên việc hôm nay không phải là chuyện ngẫu nhiên. Và mẹ lại nghe nói công tử con quan huyện tên là Mộng Long. "Mộng" là giấc mơ; còn "Long" là rồng, vậy là rất khớp. Dù thế nào thì người của tầng lớp thượng lưu gọi chẳng lẽ lại không đi sao? Thôi, con cứ qua một lát.  
Xuân Hương làm ra vẻ miễn cưỡng phải đi. Bước chân của nàng như con hồ yến đi vào trong tổ, con gà mái tơ đi trong vườn; con rùa đi trên cát trắng; dáng vẻ đẹp đẽ, chậm rãi khác nào thiên nga tập đi bộ. ở trên lầu, chàng Lý đứng ngoài hiên cúi xuống quan sát từng bước đi của nàng. Chàng say mê, theo dõi tỷ mỷ nét kiều diễm bây giờ mới thấy ở Xuân Hương. Mặt nàng mang màu trắng của con hạc giữa dòng sông xanh được ánh trăng phản chiếu trên nền tuyết trắng. Môi nàng đỏ hồng, khi hé miệng cười để lộ ra hàm răng trắng muốt như ngọc, như sao. Nhìn lướt qua thấy nàng là vầng sắc màu lấp loá như mặt trời rọi trong sương mù. Chiếc váy màu xanh như làn sóng của Ngân Hà. Nàng bước uyển chuyển lên lầu và thẹn thùng dừng lại Chàng Lý sai người hầu mời Xuân Hương ngồi. Chàng thấy dáng Xuân Hương thật đẹp và thanh nhã. Nàng khác nào con chim yến sau khi tắm ở dòng sông trong xanh thảng thốt khi gặp người lạ. Người nàng không trang sức gì đặc biệt mà rất tuyệt vời. Đôi mắt như vầng trăng giữa đám mây; miệng đỏ thắm như sen nở trong đầm. Chàng Lý tự nghĩ rằng mình chưa bao giờ được gặp tiên nhưng đây chính là một nàng tiên bị đày xuống Nam Won và từ nay trên cung Quảng thiếu đi một tiên nữ. Phong cách của nàng cũng không phải của người trần gian.  
Trong khi ấy Xuân Hương khẽ ngẩng đầu liếc nhìn chàng Lý. Nàng thấy chàng quả là một chàng hào kiệt, một chàng trai lý tưởng của trần thế. Vầng trán chàng cao báo hiệu công danh sớm mở. Sự hài hoà giữa trán và gò má chứng tỏ sau này chàng sẽ là một trung thần tin cậy. Trong lòng, Xuân Hương cảm thấy rất mến chàng Lý, nhưng vẻ ngoài thì nàng ngồi kín đáo, khép hai đầu gối, người hơi cúi xuống. Chàng Lý lên tiếng trước:  
- Theo đạo thánh hiền thì người trong một họ không được lấy nhau. Vậy nên xin nàng cho biết tên họ là gì và năm nay bao nhiêu tuổi?  
- Thiếp họ Thành, tuổi đôi tám.  
Nàng trả lời.  
Hãy xem thái độ của chàng Lý ra sao.  
- Ha ha, nghe nàng nói như vậy tôi rất vui mừng. Tuổi của nàng cũng bằng tuổi của tôi. Về họ thì tôi và nàng rõ ràng là có duyên tiền định. Chúng ta có nhân duyên hoà hợp thì hãy xây dựng cuộc sống hạnh phúc lâu dài.  
- Nàng có còn cha mẹ không?  
- Thiếp chỉ có mẹ thôi.  
- Nàng có mấy anh chị em?  
- Mẹ thiếp năm nay đã 60 tuổi, nhưng chỉ sinh một mình thiếp là gái, không có con trai.  
- Nếu thế thì hẳn nàng là con gái quý của gia đình. Do duyên tiền định mà chúng ta gặp nhau nên hãy sống bên nhau mãi mãi.  
Hãy xem thái độ của Xuân Hương ra sao.  
Xuân Hương khẽ nhíu mày và hé đôi môi đỏ cất tiếng trong như ngọc:  
- Trung thần không thờ hai vua. Liệt nữ không lấy hai chồng. Chàng là quý công tử, còn thiếp là một tiện nữ. Thiếp yêu chàng mà sau này chàng phụ tình thiếp thì mối hận của cảnh "tấm lòng son" phải "phòng không chiếc bóng" thì có ai hiểu cho. Vậy xin chàng đừng nói như vậy.  
Chàng Lý đáp rằng:  
- Lời nàng nói thật khôn ngoan. Khi nào hứa hôn với nhau, chúng ta sẽ cùng thề vàng đá. Còn hiện giờ xin nàng cho biết nhà của nàng ở đâu?  
Xuân Hương trả lời:  
- Xin chang hỏi Phòng Tử.  
Chàng Lý cười vui vẻ:  
- Tôi muốn hỏi nàng chứ hỏi Phòng Tử thì có ý nghĩa gì.  
- Phòng Tử ơi!  
- Dạ.  
- Hãy chỉ cho ta nhà nàng ở đâu? Phòng Tử vừa giơ tay chỉ vừa nói:  
- ở đằng kia kìa, trên đồi cây rậm rạp; ở đó có ao nước sạch, nhiều cá quý, xung quanh có hoa thơm, cỏ lạ; trên cây các loài chim khoe màu lông đẹp; trên sườn đá những cây thông lớn gặp gió uốn ngọn như những con rồng; những cành liễu rủ trước nhà mềm và nhỏ như sợi dây; ngoài ra còn có cây Deulchuc, Jucbaek, cây dâu và cây Eunhaeng đứng đối diện sau theo âm dương; trước cửa nhà thảo đường có cây ngô đồng và cây daechu, cây nho và những cây khác leo trên hàng rào. Từ đây nhìn qua Juk Lim thấp thoáng ngôi nhà của Xuân Hương đó.  
Chàng Lý nói:  
- Trong một khu sạch sẽ, có nhiều thông và tre như thế thì con người ở đấy hẳn phải trinh tiết, chung thuỷ.  
Xuân Hương vừa đứng lên vừa e thẹn nói:  
- Ở đây không khí không được tốt, thiếp xin phép về nhà.  
Chàng Lý nói đỡ lời:  
- Có thể như vậy. Tối nay tôi sẽ đến thăm nhà nàng. Xin đừng lánh mặt nhé.  
Xuân Hương trả lời:  
- Thiếp không biết.  
- Sao lại không biết. Thôi nàng về đi, tối nay sẽ gặp nhau.  
Xuân Hương về đến nhà, mẹ nàng đón ở cửa vui vẻ nói:  
- Con mẹ về rồi à, công tử nói với con những gì?  
- Không nói gì cả, con chỉ ngồi một lát rồi xin về. Chàng hẹn tối nay sẽ đến thăm nhà ta.  
- Con đã trả lời thế nào?  
- Con trả lời rằng "không biết".  
- Thế là tốt.

**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

**Chương 2**

Tình Yêu

Sau khi chia tay Xuân Hương về nhà, chàng Lý bâng khuâng lưu luyến mãi. Chàng bước vào phòng học nhưng không để tâm đến sách vở mà chỉ nghĩ đến nàng. Bên tai chàng Lý còn văng vẳng tiếng nói của Xuân Hương, trong mắt còn in đậm vẻ đẹp của nàng. Chàng nóng lòng chờ mặt trời lặn. Chàng gọi Phòng Tử vào hỏi:  
- Hiện giờ mặt trời đang ở đâu?  
Phòng Tử trả lời:  
- Thưa cậu, mặt trời đang ở phía Đông.  
Chàng Lý bực mình quát:  
- Mặt trời ở phía tây sao lại đi ngược về phía Đông. Mày hãy xem lại đi.  
Bấy giờ Phòng Tử mới thành thực:  
- Mặt trời đã lặn xuống Hàm Trì và mặt trăng đang lên đỉnh núi.  
Bữa cơm chiều chàng Lý ăn không thấy ngon; tâm trạng khắc khoải mong trời mau tối. Để quên thời gian chàng lấy ra hàng lô sách, nào là "Trung dung", "Đại học", "Luận ngữ", "Mạnh tử", "Thi truyện", nào là "Chu dịch", "Thông sử lược", "Thái thi", "Đỗ Thi", "Thiên tự kinh". Đầu tiên chàng giở cuốn "Thi truyện" ngâm to:  
- Quan quan thư cưu; Tại hà chi châu. Yểu điệu thục nữ, quân tử hảo cầu... Thôi không đọc nữa.  
Chàng lại mở quyển "Đại học" và đọc:  
- Con đường của Đại học là ở đức sáng, ở "dân mới" và ở Xuân Hương nữa. Thôi cái này cũng không đọc được.  
Rồi chàng lấy cuốn "Chu dịch" lướt nhanh:  
- "Nguyên" là "hanh" và "trinh", mũi của Xuân Hương rất tốt. Thôi không đọc nữa. Ta đọc "Đằng Vương các" vậy. Nam Xương cố quận, hồng đô tân phủ. Hay! Câu này mới thực sự là văn chương.  
Chàng chuyển sang đọc "Mạnh tử":  
- Mạnh từ khi gặp Lương Huệ Vương thì ngàn dặm không phải là xa. Thế ta có phải đến thăm Xuân Hương không nhỉ?  
Buông sách "Mạnh tử", chàng cầm cuốn "Thông sử lược" trên tay:  
- Thiên hoàng thị làm vua nhờ xúc tấc nên việc điều hành đất nước rất thuận lợi, yên ổn. 11 anh em của Thiên hoàng mỗi người thọ 18.000 năm.  
Nghe chàng Lý đọc như thế Phòng Tử nói xen vào:  
- Trước đây chỉ nghe người ta nói Thiên hoàng làm vua nhờ Mộc đức; hôm nay lần đầu tiên được nghe nói Thiên hoàng nhờ xúc tấc.  
- Mày thật không biết gì. Thiên hoàng sống 18.000 năm nên răng rất khoẻ, ăn được nhiều bánh gỗ. Những người thường thì ăn sao được. Cho nên Đức Khổng tử suy nghĩ về người đời sau, một hôm nằm mơ ở nhà Minh Luân; sau đó Ngài chỉ thị cho các trường làng trong 360 châu biết là răng của các nho sinh không khoẻ, không ăn được "mộc tấc" (bánh gỗ) phải thay bằng "xúc tấc" (bánh bằng bột). Vì thế sau này người ta thay mộc tấc thành từ xúc tấc.  
Phòng Tử tỏ vẻ nghi ngờ:  
- Ôi! Nếu trời nghe thấy lời giải thích của cậu chắc phải ngạc nhiên lắm.  
Chàng Lý lại xem bài "Xích Bích phú" miệng đọc:  
- Mùa thu ngày 16 tháng 7 năm Nhâm Tuất, Tô Tử và các bạn chơi thuyền trên sông, lúc đó gió nhẹ, sóng yên. Thôi không đọc nữa.  
Chàng đọc đến "Thiên tự kinh":  
- Trời: thiên; đất: địa.  
Phòng Tử kêu lên:  
- Đức Khổng tử ơi! Sao công tử của tôi lại đọc "Thiên tự kinh" như trẻ con thế này.  
Chàng Lý giảng giải:  
- "Thiên tự kinh" là tác phẩm cơ bản của "Thất thư"; Chu Xả Phụng người nước Lương viết ra trong một đêm, khiến tóc bạc trắng. Vì thế nó còn được gọi là "Bạch thủ văn". Ta xem xét kỹ các việc cụ thể thì thấy có những sự việc con người phải rất công phu, vất vả.  
- Kẻ tiểu nhân này cũng biết "Thiên tự kinh" đấy, thưa cậu!  
- Mày cũng biết à?  
- Vâng.  
- Vâng, xin mời cậu nghe.  
- Thế thì hãy đọc thử xem nào?  
Rồi Phòng Tử cao giọng đọc:  
- Cao cao, trời: thiên; sâu sâu, đất: địa; xấu xấu, đen: huyền; đẹp đẹp, vàng: hoàng.  
- Đúng là tiểu nhân. Chắc mày đã học những lời này của bọn ăn mày. Ta sẽ đọc lại câu này cho mày nghe. Bầu trời sinh ra lúc 12 giờ đêm có thái cực rộng lớn gọi là thiên; đất hình thành lúc 3 giờ sáng có ngũ hành, bát quái gọi là địa; nghĩa lý sâu kín không biết hết là huyền; màu sắc của kim, mộc, thuỷ, hoả, thổ gọi là hoàng; bốn phương và trên dưới gọi là vũ; xưa qua nay lại là trụ; to lớn, rộng rãi ví như vua Vũ đắp đê phòng nạn hồng thuỷ tỏ ra có suy nghĩ rộng lớn gọi là hồng; tam hoàng ngũ đế mất đi, bọn tôi con bất trị, đất nước không có người làm chủ xứng đáng gọi là hoàng; mầu sắc chân trời rực rỡ gọi là hồng; khoảng thời gian mặt trời ngự trị gọi là nhật; khoảng thời gian mặt trăng đi một vòng gọi là nguyệt; đầy đủ như mặt trăng ngày 15 gọi là doanh; đổ nghiêng như mặt trăng sau ngày 16 gọi là trắc; những cái cơ bản như lễ giáo, hình phạt gọi là pháp; tiếng gọi chung mặt trời, mặt trăng và sao gọi là thần; thời gian để ngủ gọi là túc; bầy ra các thứ gọi là liệt; mở ra, bộc lộ nỗi niềm gọi là trương; thời tiết lạnh giá gọi là hàn; đi đến gọi là lai; thời tiết nóng bức gọi là thử; đi qua gọi là vãng; mùa không nóng, không lạnh gọi là thu nhận lấy kết quả là thu; mùa thời tiết rét, lạnh là đông; cất giấu là tàng; tô điểm cho đẹp gọi là nhuận; tuổi gọi là tuế; phép tắc gọi là luật; điệu hát gọi là lữ ... Trời ơi! Trời ơi!  
Chàng Lý kêu to quá làm quan huyện đang nghỉ ngơi phải giật mình. Ngài quát gọi người hầu:  
- Bay đâu!  
- Dạ.  
- Ai bị đâm hay bị đánh ở phòng học đó? Hãy ra xem rồi báo cho ta biết.  
Người hầu vào phòng học, gọi to:  
- Công tử ơi, cậu sao thế? Tiếng kêu của cậu làm ông giật mình, sai tôi đến đây. Vậy trả lời ông thế nào?  
Chàng Lý lẩm bẩm:  
- Thường thì người già nặng tai, còn ở đây thính tai quá lại sinh ra rắc rối.  
Rồi chàng làm ra vẻ ngạc nhiên nói với người hầu:  
- Hãy bẩm với ông là ta đọc "Luận ngữ" có một câu là "Buồn quá đạo của ta cũ rồi, không thể gặp Chu Công trong giấc mơ"; khi đọc câu này ta nghĩ nếu mình gặp được Chu công thì cũng làm như Khổng Tử và hứng quá bật lên thành tiếng kêu. Mày cứ nói nguyên văn như thế.  
Người hầu vào bẩm với quan huyện đúng như vậy. Quan huyện rất vui vì thấy công tử tỏ ra có chí hướng. Ngài bảo người hầu:  
- Mày hãy đi mời thầy Mục vào đây.  
Ông Mục bước vào. Trông ông có vẻ lịch lãm; đi đứng lại quá tự nhiên, không giữ gìn. Ông nói:  
- Quan huyện có điều gì phiền muộn phải không?  
- Không phải đâu. Tôi muốn nói chuyện với anh. Chúng ta là bạn đồng môn nên đều biết rằng lúc trẻ người ta không ngại gì hơn đọc sách, nay thấy con trai tôi ham đọc sách thì không vui sao được.  
Ông Mục tán dương:  
- Tuổi trẻ thường không thích sách vở.  
- Người không thích đọc sách thường buồn ngủ hoặc tìm cách trốn tránh, còn con tôi khi đọc sách thì không nghĩ đến thời gian.  
- Vâng, đúng thế.  
- Dù chưa được học nhiều nhưng văn tài của nó khá lắm.  
- Đúng như vậy.  
- Chữ viết của nó thật bay bướm, khoáng đạt. Thấy nét chữ của nó như cao phong đầu thạch, thiên lí trận vân, lão tùng đảo quái tuyệt bích.  
- Ai nhìn thấy nét chữ của cậu ấy cũng phải khen là đẹp.  
- Anh hãy nghe tôi nói đây. Khi nó 9 tuổi, tôi bảo nó làm thơ về cây mai già trong vườn nhà ở Seoul; Nó đã làm rất nhanh và chọn một đề tài có ý nghĩa sâu sắc. Một lần khác, chỉ một thoáng nó đã làm xong bài thơ về xuân thu. Gặp cái gì mới nhìn qua là nó nhớ rất kỹ. Chắc sau này nó sẽ trở thành một danh sĩ.  
- Tương lai cậu ấy sẽ làm tể tướng.  
Quan huyện lấy làm cảm kích:  
- Không dám nghĩ đến chức tể tướng nhưng nó có thể đỗ trạng nguyên khi tôi còn sống và lúc đó làm đến chức lục phẩm là điều không khó gì.  
- Không phải như thế, cậu ấy nếu không làm tể tướng thì sẽ làm thừa tướng.  
Nghe nói vậy đột nhiên quan huyện tức giận:  
- Anh có biết là đang nói chuyện với ai mà trả lời như thế?  
- Khi trả lời như vậy tôi không có ý thức mình đang nói với ai.  
Ông Mục đã nói dối.  
Lúc bấy giờ chàng Lý đang chờ lệnh của cha để cho nghỉ học. Chàng gọi:  
- Phòng Tử ơi!  
- Dạ.  
- Hãy xem cha ta đã ra lệnh chưa?  
- Chưa ạ!  
Nhưng một lát sau thì có lệnh. Chàng Lý rất vui mừng:  
- Tốt quá. Phòng Tử ơi, hãy châm đèn lồng cho ta.  
Chàng Lý cùng Phòng Tử đến nhà Xuân Hương. Khi đi qua phòng cha, chàng bước nhẹ nhàng và bảo Phòng Tử:  
- Hãy che ánh sáng lại.  
Ra khỏi cổng, chàng Lý thấy ánh trăng rất đẹp. Đường vắng vẻ, không có người qua lại. Giờ này đám thanh niên thích chơi bời đã có nơi chốn rồi. Xung quanh cảnh vật êm đềm, yên lặng thật hợp với việc tìm đến người đẹp. Người đánh cá trên sông liệu có biết Đào Nguyên không?  
Nàng Xuân Hương đang ôm cây đàn thất huyền gảy khúc Nam phong. Đôi lúc nàng gục đầu ngủ gật. Bang Da tiến đến cửa sổ, chân bước rón rén vì sợ chó sủa, miệng gọi nhỏ:  
- Xuân Hương ơi, đã ngủ chưa?  
Xuân Hương giật mình:  
- Sao chú tới đây?  
- Công tử đã đến rồi.   
Nghe Phòng Tử nói, Xuân Hương xiết đỗi vui mừng. Tim nàng đập thình thình khiến vẻ ngoài càng thẹn thùng, lúng túng. Nàng đánh thức mẹ:  
- Mẹ ơi! Sao ngủ say thế này?  
Mẹ nàng tỉnh giấc:  
- Cần gì mà gọi mẹ thế?  
- Con có cần gì đâu.  
- Sao lại gọi mẹ?  
Xuân Hương ấp úng nói:  
- Công tử đưa Phòng Tử đến nhà ta.  
Mẹ Xuân Hương mở cửa hỏi Phòng Tử đứng ở bên ngoài:  
- Ai đấy?  
Phòng Tử trả lời:  
- Công tử con quan huyện đến đây.  
Nghe nói vậy, mẹ Xuân Hương gọi người hầu:  
- Hương Đan ơi!  
- Dạ.  
- Hãy thắp đèn và chuẩn bị bàn ghế ở nhà thảo đường.  
Khi bà bước ra, trông hình dáng thật đẹp đẽ, thế mới biết lời người ta khen là có lý. Người xưa nói rằng con gái thường giống mẹ. Vậy nên bà mới đẻ được người con gái như Xuân Hương. Mái tóc bà nửa phần đã bạc; cử chỉ đoan trang, phong thái đa cảm; vóc người khoẻ mạnh; da dẻ trắng bóng. Nhìn vẻ bề ngoài người ta nghĩ rằng bà là người rất hạnh phúc. Bà chậm rãi đi trước, còn Phòng Tử nhẹ nhàng bước theo sau. ở ngoài vườn chàng Lý đang chờ đợi, thỉnh thoảng liếc mắt vào phía nhà.  
Phòng Tử chạy đến nói với công tử:  
- Người đang đến kia là mẹ của Xuân Hương đấy.  
Mẹ Xuân Hương hai tay bắt chéo phía trước nói:  
- Chào công tử cậu có khoẻ không?  
Chàng Lý khẽ cười đáp:  
- Bà vẫn bình an đấy chứ?  
- Cảm ơn cậu, tôi vẫn bình thường. Xin lỗi công tử vì không biết cậu đến nhà nên đón tiếp có vẻ bất nhã.  
- Sao lại như thế chứ?  
Rồi mẹ Xuân Hương dẫn chàng Lý đến thảo đường.  
Trước thảo đường, những cành liễu rủ như mành che ánh sáng; phía bên phải, những giọt sương trong vắt trên lá những cây ngô đông rơi tí tách; phía bên trái, những ngọn thông uốn mình trước gió như những con rồng. Kề bên cửa sổ là những cây lan. Trong ao, sen nở như ngọc, những con cá vàng bơi lội làm mặt nước gơn sóng; từng đôi vịt lượn lờ có ý chờ khách; những tàu lá sen mới nở tròn xoe như cái đĩa. Cách không xa là hòn non bộ được xếp bằng đá. Nghe tiếng người, những con sếu ở hai bên bậc cửa giật mình, xoè rộng cánh vừa đi vừa lắc lư. Chú chó ở dưới cây quế cũng sủa to. Xuân Hương mở cửa ra ngoài theo lệnh của mẹ. Thật khó miêu tả vẻ đẹp của nàng lúc này. Nàng khác nào vầng trăng đêm rằm đang lên cao giữa những tầng mây. Nét mặt và cử chỉ của nàng không giấu được sự e thẹn; điều này làm cho bất cứ ai trông thấy nàng cũng thêm xốn xang.  
Nhìn thấy nàng, chàng Lý vồn vã hỏi:  
- Nàng mạnh giỏi chứ?  
Xuân Hương ngượng ngập không trả lời, đứng im lặng. Mẹ nàng mời chàng vào phòng, pha trà, châm thuốc. Chàng Lý vừa hút thuốc vừa ngẫm nghĩ: "Dụng ý của ta tới đây là để gặp nàng chứ có phải xem cảnh vật, đồ đạc trong nhà này đâu".  
Vì đây là lần đầu tỏ tình nên chàng Lý lúc ở bên ngoài thì nhiều ý tứ nhưng khi bước vào nhà thì không biểu hiện ra được, chỉ khúc khắc ho như bị cảm lạnh. Chàng cố tìm cách bộc lộ nhưng chưa biết làm thế nào. Quan sát quanh phòng chàng thấy có nhiều quần áo đẹp. Tủ để đồ trang sức rất xinh xắn. Trên tường treo nhiều tranh. Khó có thể nhận ra đây là căn phòng của cô gái chưa có chồng. Cô gái đang tuổi ăn học thì sao cần đồ trang sức và những bức tranh như thế này. Chắc là mẹ Xuân Hương từng là kỹ nữ nổi tiếng nên đã mua cho con. Trong số những bức tranh này có những bức hoạ lừng danh của Triều Tiên và một bức có tên là "Nguyệt tiên đồ". Bức tranh có những hình ảnh: Ông vua ngồi trên cao và các quần thần cúi đầu chào ở dưới; Lý Thái Bạch đọc Hoàng Đình Kinh ở điện Hoàng Hạc; Thương lương văn ở lầu Bạch Ngọc; cảnh Ngưu Lang, Chức Nữ gặp nhau ở cầu O Jak ngày 7 tháng 7 và cảnh Hằng Nga giã thuốc giữa đêm trăng sáng - trong phòng mà nhiều tranh quý như vậy thì thật đáng kinh ngạc. ở chỗ khác có bức tranh tả cảnh Nghiêm Tử Lăng, là người đã từ bỏ chức gián nghị đại phu, làm bạn với những con mòng biển và hàng xóm với viên hạc, mặc áo da dê ngồi câu cá ở Thất Lý Than - thật là cảnh tiên. Đây đúng là chỗ ở của một cô gái đẹp. Trước bàn Xuân Hương có một bài thơ do nàng viết về việc giữ gìn lòng chung thuỷ.  
Bài thơ có câu:  
Đái vận xuân phong trúc,  
Phần hương dạ độc thư  
Chàng Lý khen lời thơ rất khôn ngoan, đã biểu hiện lòng chung thuỷ như ngọc của nàng Mộc Lan. Nghe lời khen của chàng Lý, mẹ Xuân Hương nói:  
- Rất cảm ơn công tử đã đến thăm dù nhà tôi chỉ là ngôi nhà bình thường.  
Chàng Lý cảm thấy tự nhiên hơn, chàng nói:  
- Xin bà đừng nói vậy. Do ngẫu nhiên mà tôi gặp được Xuân Hương trong phút chốc ở lầu Kwang Han rồi có lòng quý mến nàng như "ong bướm tìm hoa". Mục đích của tôi khi đến thăm nhà là muốn gặp bà và cô Xuân Hương. Tôi muốn cùng nàng "hẹn ước trăm năm". Vậy ý bà như thế nào?  
Mẹ Xuân Hương trả lời:  
- Cậu quá hạ mình đấy. Xin cậu hãy nghe tôi bày tỏ. Trước đây ông Thành làm quan ở huyện này, vì quý tấm thân nhỏ mọn của tôi mà lấy tôi làm thiếp. Sau đó tôi đã có thai rồi sinh ra con Xuân Hương. Khi được tôi báo tin, ông Thành bảo hãy nuôi con lúc nó còn bé, đến khi nào cai sữa ông sẽ đón nó về. Nhưng không may, ông Thành đã qua đời. Hồi nhỏ Xuân Hương hay ốm đau. Lúc 7 tuổi nó đã đọc sách "Tiểu học" để biết "tu thân tề gia" và được dạy dỗ tỉ mỉ về đức hoà thuận. Vì là người thuộc dòng dõi danh gia nên Xuân Hương rất thông hiểu những việc làm theo lẽ "tam cương". Người ngoài không ai biết Xuân Hương là con gái tôi. Gia thế thấp như con tôi hiện nay thì không thể lấy con những nhà quyền quý và những nho sinh. Tôi lo ngày, lo đêm vì nghĩ rằng việc hôn nhân của Xuân Hương sẽ chậm trễ. Nhưng với công tử thì không nên nói chuyện "hẹn ước trăm năm" mà chỉ xin công tử vì quen biết mà đến chơi.  
Lời nói của bà thật khôn khéo. Khi bày tỏ lòng mình chàng Lý không ngờ sự việc lại diễn ra như thế.  
Chàng im lặng phút chốc rồi nói:  
- Việc tốt thường gặp vấp váp. Tôi và Xuân Hương đều chưa kết hôn với ai. Giữa tôi và nàng dù chưa làm lễ nhưng đã có lời đính ước. Là con một nhà quý tộc sao tôi lại có thể nói hai lời được?  
Sau khi nghe lời chàng Lý, mẹ Xuân Hương trả lời:  
- Xin công tử nghe tôi trình bày. Sách xưa có nói: Người biết về bề tôi không ai bằng vua, biết về con trai không ai bằng cha. Thế thì biết về con gái không ai bằng mẹ có đúng không? Cho nên tấm lòng con gái mình thế nào, tôi hiểu rõ cả. Con Xuân Hương lúc nhỏ đã tỏ ra có ý chí chắc chắn, luôn thận trọng trong hành động; lòng chung thuỷ như cây thông xanh dù có phải qua cuộc "bể dâu" cũng không thay đổi; dù có ai mang vàng bạc, châu báu nhiều như non nó cũng không nhận. Không gì có thể sánh với tấm lòng như ngọc trắng của nó. Theo tôi, phải biết coi trọng giá trị lời nói của người xưa. Nếu công tử đính ước với Xuân Hương mà cha mẹ không biết, rồi sau này sự việc đến tai mọi người thì thân phận của nó đau xót còn hơn ngọc quý, đồi mồi bị đập vỡ, chim uyên ương bị chia lìa. Còn như, nếu lòng công tử hoàn toàn giống với lời đã nói thì công tử hãy làm theo ý mình.  
Chàng Lý cảm thấy nghẹn ngào, khó thở:  
- Việc đó không phải bận tâm. Đối với tôi, việc cầu hôn xuất phát từ lòng chân thành. Và khi đính ước với Xuân Hương tôi không phải không biết tấm lòng chung thuỷ sâu sắc của nàng.  
Tưởng như không có thứ nghi lễ nào có thể hơn lời nói của công tử.  
Chàng Lý nói tiếp:  
- Bà đừng lo tôi còn trẻ quá mà đã kết hôn. Bậc "đại trượng phu" khi lòng đã định thì sao có thể xử sự xấu được? Xin bà hãy chấp nhận lời tôi.  
Nghe công tử nói mẹ Xuân Hương nghĩ đến giấc mộng hiểu rằng công tử và con gái có duyên tiền định. Vì vậy bà nói:  
- Có phượng phải có hoàng, có tướng phải có mã, có Xuân Hương ở Nam Won thì các loài hoa mới phải là hoa. Hương Đan ơi, đã chuẩn bị bàn rượu chưa?  
- Dạ, có rồi ạ.  
Bàn rượu mà Hương Đan bày có nhiều món ăn là những sơn hào hải vị, những đồ cổ, quý hiếm; có những món ăn như Daeyangpan, Soyangpan, hấp thịt, hấp cá, canh Maechori, các món rán, lạnh miễn, chân gà lôi; các loại hoa quả như hạt dẻ, quả óc chó, quả lựu, quả thanh yên, quả hồng vàng, quả anh đào, quả lê xanh; có những loại bình rượu có hình con rùa, con hạc, cái ấm làm bằng bạc; có những loại rượu ngon như "Tử hà", "Tùng diệp", "Quá hạ", "Phương văn", "Kim lộ", "Liên diệp"; có chén ngọc, chén vàng... Tiệc rượu diễn ra theo nhịp điệu của bài hát "Khuyến tửu ca".  
Chàng Lý cao hứng nói:  
- Bàn rượu có nhiều món ăn quý thế này, có khác ở nhà quan đâu.  
Mẹ Xuân Hương đáp:  
- Nếu sau này Xuân Hương lấy chồng là người quân tử thì sẽ có khách khứa, bạn bè là những anh hùng hào kiệt, là nhà văn nhà thơ đến chơi. Khi đó đương nhiên phải chuẩn bị các món ăn để đón tiếp. Nếu người vợ không chu đáo thì chồng sẽ mất thể diện. Vì vậy tôi đã dạy cho con gái cách nấu các món ăn; khi có tiền thì mua các đồ vật trong nhà. Xin công tử chớ bận tâm và mời công tử ăn uống tự nhiên.  
Sau đó bà rót rượu vào cái chén có khắc hình con vẹt rồi đưa cho chàng Lý. Chàng Lý đón chén rượu than thở:  
- Nếu mình có quyền tự quyết định thì sẽ làm hôn lễ ngay. Nhưng hôm nay chỉ nói miệng thế này thì buồn lắm. Xuân Hương ơi, chúng ta hãy cạn chén, coi đây là nghi thức thành hôn.  
Chàng rót một chén nữa rồi nói với Xuân Hương:  
- Nàng hãy nghe tôi nói đây: Chén đầu tiên là rượu chào gặp mặt. Chén thứ hai là rượu hợp hoan làm gốc cho cuộc sống của chúng ta. Tình duyên của vua Thuấn với Nga Hoàng và Nữ Anh rất đẹp. Tình duyên của chúng ta do Nguyệt Lão tác thành sẽ bền chặt ba đời, nghìn vạn năm không thay đổi, con cháu sẽ vinh hiển mãi; chúng ta sẽ sống chết cùng nhau. Đó chẳng phải là mối tình có một không hai trong thiên hạ ư?  
Nói xong công tử uống hết chén rượu và bảo người hầu gái:  
- Hương Đan ơi, hãy rót rượu mời bà.  
- Đây là rượu vui, vậy xin mời nhạc mẫu một chén.  
Mẹ Xuân Hương nâng chén rượu nói:  
- Hôm nay là ngày trăm năm khổ lạc của con gái tôi thì chỉ vui thôi, nhưng nghĩ đến cảnh một mình nuôi con thì tôi lại nhớ chồng nên không thể không buồn.  
Chàng Lý đáp lời bà:  
- Nhạc mẫu đừng quá suy nghĩ về quá khứ, xin hãy cạn chén cho.  
Sau khi uống chén rượu, mẹ Xuân Hương gọi người hầu của công tử vào ăn, ăn uống xong, mọi người đóng cửa đi nghỉ. Mẹ Xuân Hương bảo Hương Đan trải đệm, sửa soạn chăn gối. Bà nói:  
- Chúc công tử ngủ ngon.  
Rồi bà giục Hương Đan:  
- Hương Đan ơi ra ngoài cùng ta.  
Rồi hai người đi ra. Trong phòng chỉ còn có chàng Lý và Xuân Hương ngồi đối diện với nhau. Ai cũng biết đôi trai gái khi ở cùng phòng với nhau thì việc gì sẽ xảy ra. Trông chàng Lý lúc này khác nào con hạc trên đỉnh núi Tam Giác đang xoè cánh múa. Đột nhiên chàng cầm tay Xuân Hương, cởi áo của nàng, rồi ôm chặt lấy vòng lưng bé nhỏ của nàng nói:  
- Hãy cởi váy đi!  
Sự việc thật bất ngờ, đối với Xuân Hương là lần đầu tiên nên nàng rất e thẹn. Trông nàng bây giờ như đoá sen hồng gặp gió lắc lư. Chàng Lý cởi váy trong và quần lót của nàng một cách khó khăn. Còn Xuân Hương thì uốn người cưỡng lại như rồng xanh ở đông hải. Nàng kêu khẽ:  
- Trời ơi! Hãy buông thiếp ra.  
- Không được.  
Trong lúc giằng co công tử lấy chân kéo đai áo của Xuân Hương làm lộ ra một thân hình nõn nà như ngọc trắng ở Kinh Sơn. Dường như muốn được thấy cử chỉ của Xuân Hương nên chàng thả nhẹ tay ra mà nói:  
- Ôi mất rồi.  
Xuân Hương thẹn thùng chui vào chăn. Công tử cũng lao theo, hai tay ôm chặt lấy nàng. Rồi hai người trải qua những giây phút ái ân say đắm. Có qua những cử chỉ ái ân như thế thì mới có được những khúc tình ca làm say mê lòng người:  
Tình yêu! Tình yêu! Ôi tình yêu của ta.  
Tình yêu cao như Vu Sơn, rộng như hồ Động Đình.  
Tình yêu thăm thẳm như trời biển, mênh mang như nước không bờ,  
Tình yêu như trăng thu ở Ngũ Sơn,  
Tình yêu như ánh trăng phản chiếu những hoa đào hoa lý mới nở,  
Tình yêu là trăng non sáng trong, là cười nụ làm duyên,  
Giữa ta và nàng thành nhân duyên ba đời,  
Tình yêu đằm thắm vợ chồng,  
Tình yêu là rừng hoa nở ở Đông Sơn,  
Tình yêu là sự đan kết như lưới đánh cá,  
Tình yêu là tấm vải do Chức Nữ dệt trên Ngân Hà,  
Tình yêu là đường khâu trên đệm gấm của cô gái đẹp,  
Tình yêu như cành liễu rủ xuống bên dòng suối,  
Tình yêu như kiện xếp lớp lớp ở kho Bắc, kho Nam,  
Tình yêu như những đường nét lặn, chìm trên bức sơn mài,  
Tình yêu là những con bướm trắng ngậm hương nhị hoa xuân bay lượn trên đỉnh núi,  
Tình yêu là đôi uyên ương trên dòng sông trong xanh,  
Tình yêu là sự gặp gỡ giữa Ngưu Lang và Chức Nữ vào đêm mồng 7 tháng 7 hàng năm.  
Tình yêu là cuộc dạo chơi giữa Tinh Chân và tám tiên nữ,  
Tình yêu là sự gặp gỡ giữa Sở Bá Vương và Ngu Cơ,  
Tình yêu là sự gặp gỡ giữa Đường Minh Hoàng và Dương Quý Phi,  
Tình yêu trang nhã như hoa mộc lan ở bờ biển,  
Tất cả mọi thứ ở nàng là tình yêu,  
Ôi! Tình yêu của ta. Ôi! Tình yêu của ta.  
Thú vị biết bao!  
Xuân Hương ơi!  
Hãy bước lên để ta chiêm ngưỡng dáng hình phía sau của nàng,  
Hãy quay lại để ta ngắm nhìn dáng vẻ phía trước của nàng,  
Hãy bước thong thả và mỉm cười để ta thấy vẻ đẹp của nàng lúc đi bộ,  
Tình yêu là sự gặp nhau giữa nàng và ta,  
Cuộc đời này tình yêu là như thế,  
Mai sau chết chúng ta chắc vẫn gặp nhau,  
Nhưng lòng của chúng ta biết rằng,  
Đó là tiếng gọi nhau.  
Xuân Hương - "boong", Lý công tử - "boong"  
Tình yêu! Tình yêu! ơi! Tình yêu của ta.  
- Thiếp cũng không muốn như thế.  
Thế thì sau khi chết nàng sẽ trở thành cái cối,  
Còn ta sẽ trở thành cái chày,  
Giờ canh thân, ngày canh thân, tháng canh thân,  
Người ta viết lên cái cối,  
rồi cầm chày giã,  
Thì nàng hiểu cái chày là ta.  
Tình yêu! Tình yêu! Ôi, Tình yêu của ta.  
- Thiếp cũng không muốn như thế.  
- Tại sao nói vậy?  
- Tại sao trong cuộc đời này và cuộc đời kia thiếp luôn nằm ở phía dưới, thế thì không hay lắm  
- Sau này chết đi nàng sẽ thành cái gì?  
- Thiếp sẽ thành 4 chữ:  
"Địa", "âm", "thê", "nữ"  
- Còn ta sau khi chết thành 5 chữ:  
"Thiên", "kiền", "phu", "nam", "tử"  
"Nữ" kết hợp với "tử" thành "hảo"  
Nàng, sau khi chết sẽ thành âm dương thuỷ,  
Như Ngân Hà, như dòng thác,  
Như vạn khoảnh nước biển, như suối trong xanh,  
Như một dòng sông dài không bao giờ khô, dù hạn hán 7 năm.  
Tình yêu! Tình yêu! Ôi! Tình yêu của ta!  
- Không phải, thiếp không muốn như thế.  
Thế thì sau khi chết nàng sẽ trở thành cái chuông báo canh hai của Jong Ro.  
Khi tắt 3 ngọn lửa báo hiệu ở Jilmajae,  
Khi tắt 2 ngọn lửa báo hiệu ở Nam San,  
Thì đánh chuông "boong", "boong" ở Jong Ro,  
Người khác nghe chỉ có ý nghĩa báo hiệu canh hai.  
Thế thì sau khi chết nàng sẽ thành thớt trên, còn ta thành thớtdưới,  
Khi người con gái đẹp xay uyển chuyển,  
Thì nàng sẽ hiểu thớt dưới là ta.  
Không, thiếp không muốn như thế. Cái thớt trên không đẹp.  
Cái thớt trên có thêm một cái lỗ, thiếp không thích cái đó.  
Thế thì sau khi chết nàng sẽ trở thành,  
Bông hoa hải đường ở Myungsaximni.  
Còn tôi, sau khi chết sẽ thành con bướm,  
Ta hút nhị hương của nàng,  
Nàng ngậm râu của ta,  
khi gió xuân thì hai chúng ta nhảy múa.  
Ôi! Tình yêu của ta.  
Là thế này, cũng tình yêu của ta,  
Là thế kia, cũng tình yêu của ta,  
Nếu tất cả là tình yêu của ta,  
Thì ta sống sao nổi vì nhiều quá.  
Ôi! Tình yêu của ta.  
Êm đẹp cũng tình yêu của ta.  
Khi nàng cười "ơ hơ" như hoa thược dược hé miệng khi có mưa đêm,  
Thấy như thế nào cũng tình yêu của ta.  
- Ta và nàng có tình hãy chơi bằng chữ "JUNG" như bài hát hoà chung tiếng "JUNG"  
Xin mời tình yêu của ta.  
Ta và nàng có tình thì sao lại không "đa tình"  
Đạm đạm Trường giang thuỷ, du du viễn khách tình,  
Hà kiều bất tương tống, giang thuỷ viễn hàm tình,  
Tống quân nam phố, bất thẳng tình,  
Vô nhân bất kiến, tống ngã tình,  
Hán Thái Tổ, Hỷ vũ đình,  
Tam thai lục khanh, bá quan triều đình,  
Đạo trường thanh tịnh,  
Các thị thần đình,  
Thân cố thông tình,  
Loạn thế bình định,  
thiên niên nhân tình,  
Nguyệt minh tinh hy, Tiêu tương động tình,  
Thế thượng vạn vật, tạo hoá định,  
Băn khoăn, sở chỉ nguyên tình,  
Hối lộ nhân tình, Chê bai cằn nhằn,  
Phóng định.  
tụ đình, quan đình, nội tình, ngoại tình,  
ái tùng đình, Xuyên dương đình,  
Dương Quý Phi, trầm hương đình,  
Nhị Phi, tiêu tương đình,  
Hàn tùng đình,  
Trăm hoa nở, hảo xuân đình,  
Kỷ lân thổ nguyệt, Bạch vân đình,  
Thảo luận về nhất tình và thực tình,  
Thì lòng ta là nguyên hảnh lợi trinh,  
Lòng của nàng là nhất phiến thức tình,  
Có đa tình như vậy,  
Nếu phá hoại cái tình đó thì phúc thống tuyệt tình,  
Chân thành muốn làm nguyên tình, đúng là chữ "tình"  
Xuân Hương vui vẻ nói:  
- Chiều sâu của tình yêu không biết hết được. Xin đọc an trạch kinh để nhà thiếp may mắn.  
Chàng Lý cười nói:  
- Ngoài cái đó ra, còn nhiều cái khác. Hãy nghe bài hát chữ "cung".  
- Trời ơi! Bài hát chữ "cung" là cái gì?  
- Nàng hãy nghe, có nhiều câu hay lắm.  
Thiên địa hẹp hòi: Khai thai cung.  
Trong khi sấm chớp và gió mạnh có tam quang,  
Phong cảnh rất trang nghiêm: Xương hạp cung.  
Hồng đức rộng lớn đến người dân,  
Tửu trì khách, vân thịnh, Ân vương: Đại đình cung.  
Tần Thuỷ Hoàng: A Phòng cung.  
Khi giành quyền thống trị đất nước,  
Hán Thái tổ: Hàm Dương cung.  
Bên cạnh đó: Trường lạc cung.  
Ban Tiệp Dư: Trương Tín cung.  
Đường Minh Hoàng đế: Thưởng Xuân cung.  
Đi lên phía này là: Ly cung.  
Đi lên phía kia là: Biệt cung.  
Trong Long cung, Thuỷ Tinh cung.  
Trong Nguyệt cung, Quảng Hàn cung.  
Nàng và ta hợp cung.  
Một cuộc đời vô cùng.  
Bỏ cung này, cung kia đều hết,  
Giữa hai chân của nàng có Thuỷ Long cung.  
Sẽ làm đường bằng gậy của ta.  
Xuân Hương khẽ cười:  
- Thôi đừng nói linh tinh như vậy.  
- Cái đó không phải là linh tinh. Xuân Hương ơi! Chúng ta hãy chơi trò cõng nhau nhé.  
- Ôi chao! Thô tục quá. Thế nào là trò chơi cõng nhau?  
Xuân Hương nói như vậy khác nào đã có kinh nghiệm.  
- Xưa nay, trò chơi cõng nhau là dễ nhất thiên hạ.  
Chàng Lý giải thích:  
- Ta và nàng cởi hết áo, sau đó ôm nhau, đó là cõng nhau.  
- Trời ơi! Thiếp xấu hổ lắm, thiếp không thể cởi được.  
- Nàng không nên nói thế. Ta sẽ cởi trước.  
Sau đó chàng Lý cởi hết quần áo, đứng đối diện với Xuân Hương. Xuân Hương nhìn cử chỉ của chàng, vừa cười vừa quay lưng lại nói:  
- Đúng là "yêu tinh"  
- Nàng nói rất đúng. Vạn vật trên thế gian không có cái gì không có đôi. Hãy là hai yêu tinh chơi với nhau đi.  
- Thế thì xin chàng tắt đèn.  
- Nếu không có đèn thì còn gì hay nữa? Thôi, cởi quần áo nhanh lên.  
- Trời ơi! Thiếp không thích.  
Công tử liền cởi quần áo của nàng như mèo vờn con chuột, như con hổ già rụng răng không ăn thịt được con chó mà chỉ gầm gừ, như con rồng đen ở Bắc Hải ngậm miếng ngọc Như ý uốn lượn trên mây, như con phượng hoàng ở Đan Sơn ngậm hạt cây trúc mà bay đi bay lại giữa những cây ngô đồng, như hạc xanh ngậm nhánh cỏ lan bay đi bay lại giữa cây ngô tùng.  
Chàng Lý ôm ngang thắt lưng nhỏ của Xuân Hương, vừa hôn tai vừa hôn môi như đôi chim câu. Chàng thấy mặt nàng thấm ướt mồ hôi.  
- Xuân Hương ơi! Ta cõng nàng đây.  
Xuân Hương xấu hổ.  
- Sao lại xấu hổ. Chúng ta đã biết nhau rồi mà. Thôi để ta cõng.  
Rồi chàng cõng Xuân Hương.  
- Ôi! Cô này nặng quá. Nàng cảm thấy thế nào Xuân Hương?  
- Không thể nói được.  
- Có thích không?  
- Có!  
- Ta cũng thích. Bây giờ ta sẽ hỏi những điều tốt về nàng. Nàng hãy trả lời nhé!  
- Chàng cứ hỏi, thiếp sẽ trả lời.  
- Nàng là vàng phải không?  
- Không phải. Thời sơ Hán, Trần Bình dùng kế lạ bắt phạm A Phụ, phải cần rất nhiều vàng, thì sao còn vàng nữa?  
- Thế nàng có phải là ngọc không?  
- Không phải. Tần Thuỷ Hoàng là người anh hùng, đã lấy đá ngọc ở Kinh Sơn để Lý Tư khắc ngọc tỉ, từ đó ngôi vua lưu truyền lâu dài; thì sao còn ngọc nữa?  
- Vậy nàng là gì? Nàng là hoa hải đường phải không?  
- Không phải. ở đây không phải là Myungsaximni thiếp làm sao là hoa hải đường được.  
- Thế thì nàng là cái gì? Có phải là mật hoa, là cẩm bối, là hổ phách, trân châu không?  
- Không phải. Thiếp không xứng đáng.  
- Thế nàng có phải là đồi mồi, san hô không?  
- Cũng không phải. Đồi mồi, san hô là báu vật của thuỷ cung mà Quảng Lợi Vương dùng để trang trí cung điện, nên thiếp không xứng đáng.  
- Vậy nàng là vầng trăng tròn phải không?  
- Thiếp cũng không xứng đáng. Đêm nay trăng còn khuyết nên thiếp làm trăng tròn sao được.  
- Thế thì nàng là cái gì? Nàng có phải là con cáo mà tôi lầm lạc bị bắt không? Mẹ nàng sinh ra và nuôi nấng nàng chu đáo để nàng mê hoặc ta phải không? Tình yêu! Tình yêu! Ôi! Tình yêu của ta. Nàng định ăn cái gì nào? Ăn hạt dẻ sống hay ăn hạt dẻ chín? Nàng có định ăn dưa hấu màu đỏ được bổ bằng con dao sắc và xúc bằng chiếc thìa bạc không?  
- Thiếp không thích những cái đó.  
- Thế thì nàng muốn ăn gì? Hay là nàng ăn quả mơ chua?  
- Thiếp cũng không thích.  
- Thế thì nàng ăn thịt lợn hay ăn thịt ta?  
- Trời ơi? Công tử đã thấy thiếp ăn thịt người bao giờ chưa?  
- Ai lại hỏi như vậy nhỉ. Ôi! Tình yêu của ta. Nàng hãy xuống đi, bây giờ đến lượt nàng cõng ta rồi đấy.  
- Công tử khoẻ mạnh mới cõng được thiếp, chứ thiếp yếu làm sao cõng công tử được.  
- Có cách cõng thế này: nàng hãy chống tay xuống nền nhà rồi ta trèo lên.  
Nói dứt lời chàng Lý đặt Xuân Hương xuống. Nàng nói:  
- Ôi thô tục quá!  
Trong khi đó chàng Lý trèo lên lưng nàng lật qua lật lại.  
- Nàng cảm thấy thế nào? Lúc cõng nàng, ta đã hát cho nàng nghe. Đến lượt nàng cũng phải hát.  
- Vâng. Thiếp sẽ hát để chàng nghe:  
Như cõng Phó Duyệt,  
Như cõng Lã Thương,  
Trong lòng có mưu kế lớn,  
Thì sẽ làm quan lớn nổi danh trong một nước.  
Biết làm bề tôi trung thành của vua, của nước,  
Giống như cõng Tử Lục thần và Sinh Lục thần,  
Giống như cõng ông mặt trời, ông mặt trăng, ông Thôi Trí Viễn,  
Giống như cõng ông Cao Kính Mệnh, ông Kim ứng Hà,  
Giống như cõng ông Trịnh Triệt, ông Tống Thời Liệt,  
Ông Lý Hoảng, ông Kim Trường Sinh, ông Doãn Chưởng.  
Chồng của thiếp! Chồng của thiếp! Ôi! Chồng của thiếp.  
Đỗ trạng nguyên trở thành hàn lâm học sĩ.  
Sau đó làm nên thượng thư tể tướng,  
Chồng của thiếp! Chồng của thiếp! Ôi! Chồng của thiếp.  
- Xuân Hương ơi, chúng ta hãy chơi chữ đi.  
- Buồn cười thật, chơi chữ cái gì?  
- Dễ lắm. Nàng cứ bò trong phòng còn ta thì đánh vào mông. Một lần như thế nàng lại "hí" như ngựa thì thành ra chữ "cưỡi".  
Chơi cưỡi, chơi cưỡi, chơi cưỡi đi!  
Hiên Viên Thị dùng can qua làm sương mù, đã bắt Khổi Vưu, Trác Lộc Dã,  
Đi lên xe Chỉ nam xa với ca hát thắng lợi.  
Hạ Võ Thi cưỡi 6 xe trị thuỷ trong 9 năm,  
Xích Tùng Tử cưỡi mây,  
Lã Đồng Tân cưỡi con thiên nga trắng,  
Lý Thái Bạch cưỡi cá voi,  
Mạnh Hạo Nhiên cưỡi con la,  
Thát ất tiên nhân cưỡi hạc,  
Đại quốc thiên tử cưỡi voi,  
Điện hạ của chúng ta cưỡi xe liễn,  
Tam Chính Thừa cưỡi kiệu,  
Lục phán thư cưỡi xe một bánh,  
Đại tướng cưỡi xe thường,  
Thủ lĩnh các ấp cưỡi xe một ngựa kéo,  
Huyện quan Nam Won cưỡi xe biệt liễn,  
Người đánh cá ở bên sông cưỡi thuyền nhỏ,  
Ta thì không có gì cưỡi,  
Nên cưỡi bụng Xuân Hương đêm nay,  
Lấy vải đệm làm buồm,  
Máy của ta làm chèo,  
Đi vào đảo lõm,  
Qua âm dương thuỷ,  
Nếu mà cưỡi ngựa,  
Phải có mã phu, là ta.  
Theo nhịp điệu nhất định,  
Lúc thì chạy nhanh,  
Lúc thì chạy chậm.  
Chơi như vậy thì rất thích thú. Trai gái tuổi đôi tám gặp nhau mà chơi thì say mê không biết đến thời gian.

**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

**Chương 3**

Ly Biệt

Phòng Tử bất ngờ gọi chàng Lý:  
- Công tử ơi quan huyện đang tìm công tử.  
Chàng Lý vội vã vào phòng cha. Thấy chàng, quan huyện nói:  
- Cha được bổ làm Đồng phó Thừa chỉ, nhưng cha còn bận bàn giao công việc nên con phải cùng người hầu đi trước ngay.  
Nghe cha nói chàng Lý tuy vui nhưng nghĩ đến Xuân Hương thì tim thắt lại, ruột gan như lửa đốt. Đôi mắt đẹp của chàng đẫm lệ. Quan huyện thấy thế hỏi:  
- Sao con lại khóc? con nghĩ là cha suốt đời ở Nam Won ư? Cha được thăng cấp vào cung đình thì phải vui chứ. Thôi, con hãy chuẩn bị hành trang để sáng mai có thể đi được.  
- Vâng ạ!  
Chàng Lý miễn cưỡng trả lời rồi đi vào phòng mẹ. Chàng vừa khóc vừa kể với mẹ về Xuân Hương. Nghe con trai nói, mẹ chàng đã quở trách, khiến chàng càng buồn, cảm thấy đứt từng khúc ruột. Chàng đến nhà Xuân Hương. Trên đường đi chàng cố nén chịu vì không thể khóc dọc đường. Nhưng vừa tới nhà nàng, nước mắt chàng trào ra không gì ngăn được.  
Chàng kêu to. Xuân Hương kinh ngạc chạy đến bên chàng. Nàng nói :  
- Trời ơi! việc gì xẩy ra thế? Chàng về nhà bị mắng à? Hay trên đường đi gặp phải chuyện gì khiến chàng bực tức? Hay có việc tang từ Seoul báo về? Chàng vốn là người có nghị lực sao lại thế này?  
Xuân Hương ôm lấy đầu công tử, lấy vạt áo lau nước mắt cho chàng:  
- Xin chàng đừng khóc nữa.  
Công tử càng khóc to hơn. Khi người ta đang đau buồn mà có người thân vỗ về thì càng thấy mủi lòng.  
Không thể kiên trì được, Xuân Hương tỏ vẻ giận dỗi:  
- Công tử ơi! Thiếp không muốn thấy cái miệng của chàng lúc này. Có việc gì xin chàng nói ngay cho thiếp biết.  
- Cha ta được thăng chức Đồng phó Thừa chỉ.  
Thoạt nghe, Xuân Hương vui vẻ nói:  
- Đó là tin vui lớn của gia đình sao chàng lại khóc?  
- Ta phải xa nàng mà vui được ư?  
- Chàng có biết là không thể sống mãi ở Nam Won không? Hiện thời thiếp không thể đi cùng với chàng được nhưng thiếp sẽ thu xếp nhà cửa rồi đến với chàng sau. Xin chàng đừng lo lắng. Chàng cứ làm theo ý của thiếp rồi mọi việc sẽ tốt đẹp. Dù bây giờ thiếp có đi với chàng cũng không thể sống ở nhà chàng được. Thiếp sẽ mua một nhà nhỏ ở gần nhà chàng. Chàng đi trước tìm giúp. ở kinh đô gia đình thiếp cũng phải tự lo cuộc sống của mình, không thể sống nhờ chàng. Còn chàng, rồi cũng phải lấy vợ thuộc gia đình quyền quý. Chỉ xin chàng đừng quên thiếp. Nếu sau này chàng thi đậu, làm quan mà cần chọn nàng hầu thì thiếp xin theo hầu chàng.  
- Không như vậy được. Nhưng hiện tại hoàn cảnh của chúng ta có khó khăn. Ta không dám nói chuyện của chúng ta với cha mà chỉ nói được với mẹ. Mẹ ta trách mắng ta là con nhà quý tộc, sống theo cha làm quan ở địa phương mà lấy kỹ nữ làm vợ thì không tốt cho tương lai, sau này không được làm quan trong triều đình. Chúng ta không thể không chia tay.  
Sau khi nghe lời chàng Lý, sắc mặt Xuân Hương đột nhiên thay đổi. Nàng mím môi, nghiến răng, mắt nhìn chàng trừng trừng, tay nắm chặt tỏ vẻ tức giận, giống như con chim cắt sắp vồ bắt con chim nhỏ. Nàng dằn giọng:  
- Chàng nói như vậy nghĩa là gì?  
Nàng xé váy áo, dứt tóc ném về phía công tử.  
- Chàng muốn gì nào? Thôi, không cần những thứ này nữa.  
Vừa nói nay nàng vừa cầm lấy cây san hô để trên bàn đập vào chiếc gương soi. Rồi nàng vừa khóc vừa than vãn:  
- Xuân Hương mà không có chồng thì các đồ đạc còn để làm gì; trang điểm để cho ai nhìn. Số phận người con gái thật rủi ro, không thể lường trước được tuổi thanh xuân đôi tám mà đã thế này. Tương lai đời thiếp còn gì nữa trước lời nói vô vọng của chàng. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của thiếp.  
Nàng quay về phía chàng, nét mặt tái lại:  
- Công tử ơi! Lời chàng vừa nói thật hay giả? Lúc chúng ta lần đầu gặp nhau và hứa hẹn trăm năm thì có phải do cha mẹ chàng chỉ thị không? Tại sao chàng lại tự bào chữa như vậy? Chàng đã gặp thiếp ở lầu Kwang Han rồi đêm khuya đến thăm nhà thiếp. Chàng ngồi kia, thiếp ngồi đây. Chàng đã hứa hẹn vàng đá. Chàng cầm tay thiếp dắt ra sân rồi thề hàng trăm nghìn lần trước trời đất, khiến thiếp hoàn toàn tin tưởng. Kết cục, nay chàng bỏ thiếp lúc tuổi đôi tám thì sao thiếp có thể sống được nếu không có chàng. Trời ơi! Thân phận của ta! Cứng nhắc! Cứng nhắc! Công tử cứng nhắc; Độc ác! Độc ác! người kinh đô độc ác. Trên thế gian này tình vợ chồng thắm thiết thế mà lại có người độc ác vậy. Trời ơi! Thân phận của ta. Công tử ơi! Chàng đừng nghĩ rằng chàng có thể bỏ thiếp dễ dàng như không có gì xẩy ra. Xuân Hương phận bạc thì không ăn được vì miệng đắng, không ngủ được vì giày vò, không biết sống được bao ngày nữa? Lòng thiếp mắc bệnh tương tư, hàm oan mà chết; oan hồn sẽ thành tai họa đối với quý công tử. Đừng có đối xử với thiếp như vậy. Thiếp muốn chết đây. Trời ơi! Trời ơi! Đau đớn quá!  
ở phòng bên nghe rõ tiếng khóc của Xuân Hương, mẹ nàng nói:  
- Trơi ơi! Hai đứa lại cãi nhau về chuyện yêu đương rồi. Thế này thì không thể coi được. Nghe kỳ quá!  
Thấy Xuân Hương khóc mãi, bà nhẹ nhàng bước đến phòng nàng. Khi biết hai người ly biệt nhau, bà nói:  
- Đã xẩy ra việc không hay rồi. Hai tay bà vỗ vào nhau, kêu to:  
- Mọi người xung quanh hãy nghe đây. Hôm nay nhà tôi có hai người sẽ chết.  
Rồi bà vội vã mở cửa, chạy thẳng vào phòng Xuân Hương, tay chỉ về phía nàng:  
- Con này hãy chết đi, sống làm gì nữa? Thi thể của mày sẽ do người kia mang đi. Nếu không khi người ta đi rồi thì mày chỉ làm khổ mẹ thôi. Mày hãy nghe lời tao đây: Nếu mày không có yêu cầu cao mà lấy người chồng vừa đôi phải lứa thì chẳng những bản thân được êm ấm mà tao cũng được yên tâm. Vì yêu cầu của mày khác với người thường nên mới dẫn đến sự việc tốt đẹp như thế này đây!  
Quay sang phía chàng Lý bà nói:  
- Cậu hãy nói chuyện với tôi. Con tôi có tội tình gì mà cậu bỏ nó? Gần một năm qua Xuân Hương làm bạn với cậu, có gì sai trái không? Việc nội trợ có gì dở không? Lời nói có gì bất thuận không? Vậy sự việc diễn ra hôm nay là thế nào? Công tử có biết rằng ngoài "7 tội" của người phụ nữ thì cậu không thể bỏ rơi con gái tôi được không? Công tử đã yêu con gái tôi, ngày đêm sống với nó như vợ chồng. Vậy mà cuối cùng cậu bỏ rơi nó. Cậu phải biết rằng, cành liễu dù nhiều cũng không thể che được gió xuân; hoa tàn không biết được khi nào com bướm quay lại. Xuân Hương con tôi như ngọc trắng, thân thể như hoa, qua thời gian sẽ héo tàn, tóc sẽ bạc, không thể quay lại thời xuân sắc như "xuân bất tái lai". Con tôi có tội gì mà phải chịu cảnh như vậy? Sau khi cậu đi rồi, con tôi nhớ người yêu, đêm trăng muôn nỗi sầu não, chân rảo bước ngoài sân, miệng thở dài, tay lau nước mắt, lòng hướng về phía bắc. Nếu cậu không gửi thư thì khuôn mặt đẹp của nó sẽ ướt đầm nước mắt; rồi nằm ngủ mà không cởi áo, quay về tường; suốt ngày đêm khóc lóc than thở thì phải mang bệnh chứ? Bệnh tương tư của nó tôi làm sao chữa được. Nó chết đi, khiến tôi năm nay 70 tuổi mà mất con giá, không có con rể, sống không biết nhờ ai, cô đơn như con quạ đen. Trời ơi! Trơi ơi! Đau khổ quá. Sao cậu không mang Xuân Hương đi mà lại phá hoại cuộc đời của mấy người? Cậu có hai mặt không đây? Ôi! cái mặt sắt, sợ quá!  
Bất ngờ bà xô người về phía công tử khiến chàng nghĩ rằng nếu quan huyện nghe được lời nói của bà thì sẽ xảy ra việc nghiêm trọng. Bởi vậy chàng nói:  
- Nhạc mẫu ơi, nếu chỉ có việc mang Xuân Hương đi thì không cần phải nói như thế.  
- Lẽ tất nhiên cậu phải mang Xuân Hương đi.  
- Xin bình tĩnh và nghe tôi nói. Khi mang Xuân Hương đi, tôi và nàng không thể hai kiệu sóng đôi. Vả lại hiện giờ tôi đang gặp khó khăn. Nhưng tôi có một kế hoạch, nói ra mà người ngoài biết thì sẽ chế giễu không chỉ bản thân tôi là một quý tộc mà còn làm mất danh dự tổ tiên tôi nữa.  
- Kế hoạch gì mà hay thế?  
- Ngày mai mẹ tôi và những người hầu đi xe trước, rồi đến xe mang bài vị thờ tổ tiên. Tôi sẽ đi sau chiếc xe đó.  
- Sự việc thế nào?  
- Nói thế chắc nhạc mẫu biết chứ?  
- Tôi chưa hiểu.  
- Tôi sẽ cho bài vị vào tay áo rồi để Xuân Hương ngồi vào trong xe. Xin nhạc mẫu đừng lo lắng gì.  
Xuân Hương nghe lời công tử và nhìn chàng:  
- Mẹ đừng ép công tử nhiều quá. Cuộc sống của mẹ con ta nằm ở trong tay của người quân tử thì hãy để chàng làm theo ý của mình. Lần này chắc phải chia tay thôi. Đã như vậy thì đừng có ép công tử. Vừa rồi con có nặng lời với công tử cũng chỉ là bộc lộ nỗi lòng đau buồn của mình. Xin mời mẹ hãy về phòng nghỉ.  
- Ngày mai phải li biệt. Trời ơi! Trời ơi! Tình yêu của ta. Ta không biết li biệt là thế nào? Công tử ơi! Có thật là chúng ta phải chia tay không?  
Đèn được đốt lên, hai người ngồi đối diện nhau. Họ suy nghĩ về sự việc tiến lui, đầu óc mông lung, nước mắt chảy dài. Họ vuốt ve, má kề nhau. Xuân Hương buồn rầu nói:  
- Bao nhiêu ngày nữa thì chàng mới đến với thiếp? Não lòng quá! Hôm nay là ngày cuối cùng chúng ta được âu yếm với nhau nên xin chàng hãy nghe thiếp nói về mối oan tình của mẹ. Năm nay mẹ thiếp đã hơn 60 tuổi, không có gia đình anh em, duy nhất chỉ có một đứa con gái, những mong phú quý nhờ có công tử làm con rể. Nhưng tạo vật đố kị, ma quỷ ngăn trở nên dẫn tới cảnh này. Trời ơi! Trời ơi! Công tử đi rồi thiếp biết dựa vào ai để sống? ước vọng dài lâu của thiếp sẽ như thế nào đây? Lúc hoa lê, hoa đào nở thì thiếp dạo chơi với ai? Lúc cúc vàng héo tàn thì nỗi lòng cô đơn của thiếp sẽ ra sao? Cái trào ra là nước mắt; còn cái thở hít là lời than thở. Trong cảnh đêm vắng, núi sống yên lặng, ai có thể ngăn được tiếng kêu của con chim Du Kyun; ngắm cảnh bốn mùa thấy cái gì cũng buồn, nghe cái gì cũng buồn.  
Nhìn Xuân Hương khóc lóc, sầu não, chàng Lý xót xa:  
- Xuân Hương ơi, đừng khóc nữa. Cảnh ngộ chúng ta như chinh phu, chinh phụ: chồng ra chiến trường xa cách quê hương bao dặm, vợ ở nhà tần tảo sớm khuya; tình vợ chồng thật là thắm thiết. Sau khi ta đi, nàng ở nhà, lúc ánh trăng chiếu sáng ngoài cửa sổ nàng có tương tư? Ta để nàng lại đây nhưng sao có thể vô tâm được. Xin nàng đừng khóc, đừng khóc.  
Xuân Hương vừa khóc vừa nói:  
- Công tử ra đi, trên đường gió xuân hoa nở, đường phố mọi người uống rượu vui vẻ; nhà nào cũng rực rỡ, chỗ nào cũng có âm nhạc, ở đâu cũng chăng hoa... Công tử là người hiếu sắc, sống thoải mái chắc chẳng còn chút suy nghĩ nào về làng xóm xa xôi và về thiếp nữa. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của ta.  
- Xuân Hương ơi, đừng khóc nữa. Dù ở Seoul có nhiều cô gái đẹp như ngọc nhưng tình cảm sâu sắc của ta chỉ dành cho nàng thôi. Ta là một trượng phu nên không bao giờ quên nàng.  
Hai người quyến luyến, không thể rời nhau được.  
Một người từ huyện phủ hớt hải chạy đến:  
- Công tử ơi, xin mời về gấp, quan huyện đang tìm công tử. Tôi nói với ông là công tử ra ngoài một lát để tạm biệt bạn. Vậy xin mời về ngay.  
- Có ngựa chưa?  
- Đã sẵn sàng rồi.  
Tiếng ngựa trắng hý to như thúc giục. Xuân Hương túm lấy áo chàng Lý giữ lại. Con ngựa gõ móng xuống đất. Xuân Hương níu chân chàng Lý nói:  
- Chàng hãy giết thiếp đi đã. Nếu thiếp còn sống thì chàng không đi được!  
Nói xong nàng lăn ra bất tỉnh. Mẹ nàng vội vã chạy vào kêu:  
- Hương Đan ơi, mang nước ra đây và đun thuốc mau. Con thế này thì mẹ biết làm thế nào?  
Chàng Lý im lặng một lát rồi nói:  
- Xuân Hương ơi! Sao nàng lại thế này? Nàng không muốn gặp ta nữa sao? Mẹ con của Tô Thông Quốc li biệt; vợ chồng Ngu Cơ Việt Nữ và Lộ Kỷ Trung cũng li biệt, anh em, bạn bè cũng có khi li biệt. Những người đó có khi nhận được tin, có khi gặp lại nhau. Lần này ta về kinh đô, mai sau thi đỗ sẽ mang nàng đi theo. Xin đừng khóc nữa. Khóc nhiều thì mắt sưng lên, cổ khản lại, đầu đau nhức. Đá Vọng Đầu dù qua hàng nghìn vạn năm cũng không biến đổi, cây tương tư dù qua bốn mùa cũng không có lá. Bệnh sầu não khiến người ta lúc thức, lúc ngủ không yên, rồi dẫn đến cái chết. Bởi vậy, nếu nàng muốn gặp lại ta thì xin đừng sầu não và hãy giữ gìn sức khỏe.  
Xuân Hương đành phải nghe theo lời chàng Lý. Nàng nói:  
- Công tử ơi! Xin mời cạn chén lần cuối cùng. Nếu chàng chưa có thức ăn mang theo dọc đường thì thiếp sẽ chuẩn bị; khi nghỉ ngơi chàng dùng những thức ăn đó thì sẽ nhớ đến thiếp. Hương Đan ơi, mang rượu và thức ăn ra đây.  
Xuân Hương rót một chén rượu, vừa khóc vừa nói:  
- Chàng đi Seoul, cây xanh hai bên đường mang nỗi buồn li biệt của thiếp. Khi nhìn cảnh vật thì xin chàng hãy nghĩ đến tình cảm của thiếp. Người đi đường gặp mưa thường buồn bã. Thiếp lo cho chàng đường dài mệt mỏi dễ sinh bệnh, nên xin chàng tối đi ngủ sớm. Buổi sáng nếu có gió mưa hoặc băng giá, xin chàng đi chậm lại. xin chàng đi ngựa thong thả, giữ gìn thân thể ngàn vàng. Xin chàng bình an trên con đường đến Seoul. Thỉnh thoảng xin chàng gửi thư cho thiếp được biệt tin chàng.  
Chàng Lý an ủi:  
- Nàng đừng lo về việc thư từ. Tây Vương Mẫu ở Dao Trì gửi thư cho Chu Mục Vương ở xa nghìn dặm nhờ chim xanh. Trung Lang Trang gửi cẩm thư cho Hán Vũ Đế ở vườn Thượng Lâm nhờ con thiên nga. Ta dù không có chim xanh và thiên nga nhưng há lại không có người đi Nam Won? Nàng đừng buồn bã nữa. Thôi tạm biệt. Rồi chàng lên xe ngựa và giơ tay chào Xuân Hương. Bất giác, nàng hoảng hốt:  
- Lúc Công tử nói ra đi thì thiếp hiểu là chàng nói dối, nhưng bây giờ chàng lên ngựa, ngoảnh mặt thì mới hiểu việc chàng đi là sự thật.  
Nàng gọi người đánh xe ngựa:  
- Mã phu ơi, tôi không thể ra ngoài được. Xin giữ ngựa chờ một lát. Tôi muốn nói với Công tử một câu.  
Xuân Hương chạy ra cổng nói:  
- Công tử ơi! Hôm nay công tử ra đi thì ngày nào sẽ trở lại.  
Bốn mùa tin tức dứt (tuyệt) chia cắt mãi (vĩnh tuyệt) hơn tạm biệt;  
Bá Di Thúc Tề mãi trung tiết;  
ở Thiên Sơn đường bay của chim dứt (tuyệt);  
Người mắc bệnh việc đời dứt (tuyệt);  
Khí tiết của trúc (trúc tiết), khí tiết của tùng (tùng tiết);  
Xuân hạ thu đông tứ thời tiết, đoạn tuyệt, phân tuyệt;  
Công tử bỏ thiếp (bạc tiết), ở một mình thiếp vẫn giữ lòng chung thủy (trinh tiết);  
Lúc nào sẽ bỏ lòng chung thủy đó (phá tiết)?  
Kể nỗi oan tình của thiếp (khúc tiết); suy nghĩ ngày đêm không dứt (vị tuyệt); xin đừng dứt tin tức (đốn tuyệt).  
Nàng ngã xoài ra trước cổng, hai tay đập xuống đất kêu khóc.  
- Trời ơi! Trời ơi!  
Nàng đọc 4 câu thơ:  
Hoàng ai tán mạn,  
Tinh kỳ vô quang,  
Phong túc sách,  
Nhật sắc bạc.  
Công tử nghẹn ngào hứa hẹn rồi lên đường. Con ngựa của chàng rất tốt. Chàng phóng nhanh như đám mây nhỏ trước cơn gió lớn.  
Xuân Hương vào phòng ngủ gọi:  
- Hương Đan ơi! Vén màn lên, lấy cho ta cái gối rồi đóng cửa lại. Ban ngày không gặp được chàng thì khi ngủ có thể gặp trong mơ. Ngày xưa người ta nói rằng gặp người yêu trong giấc mơ thì không thể tin được, nhưng ngoài giấc mơ ra còn cách nào để gặp nữa?  
Giấc mơ ơi hãy đến đi. Sầu não chất thành oán hận thì không có giấc mơ. Trời ơi! Trời ơi. Sao ta có thể chịu được muôn nỗi biệt li. Ai biết được tấm lòng ta không ngủ vì nhớ người yêu. Lúc ngủ, lúc nằm, lúc ăn, lúc đứng cũng nghe thấy tiếng chàng, nhìn rõ hình bóng của chàng. Kiếp trước chúng ta có hận gì mà kiếp này chúng ta đã gặp nhau, đã thề nguyền trăm năm nhưng tất cả lại thành giấc mơ. Dòng nước sâu sâu không cạn, thế mà tình yêu như núi cao cao lại bạt được sao. Ma quỷ ngăn trở, tạo vật ghét nhau. Biết đến ngày nào chúng ta mới gặp lại nhau? Bao nỗi lo, niềm hận khiến ta vô cùng đau khổ. Hận vì nỗi ông trời vô tình để nhan sắc tàn phai. Đêm thu trăng sáng quá dài; ban ngày mặt trời lại đi chậm trên cành cây, ngọn cỏ. Nếu chàng biết nỗi nhớ người yêu của ta thì chắc cũng nhớ ta. Mình ta nằm trong phòng chỉ biết than thở, chỉ biết thổ lộ nỗi lòng bằng nước mắt. Nước mắt thành biển, than thở thành gió; biển và gió sẽ đẩy con thuyền đưa ta đi tìm chàng ở Seoul. Nhưng làm sao có được điều đó? Trong lúc mặt trăng đang chiếu sáng nơi chàng ở thì đây lòng ta chỉ thấy tối tăm, buồn bã. Đêm đêm ta ngồi chờ chàng mà không biết chàng có đến không? Ta nằm mà không biết ngủ được không? Ta biết làm sao bây giờ? Vẫn biết "Vui quá hóa buồn", "khổ tận cam lai", nhưng chờ lâu, nhớ lâu, mối oán hận sâu sắc đó ngoài người yêu ai là người gỡ cho được?  
"Ông trời ơi! Xin cho con sớm gặp chàng, được sống với chàng đến khi tóc bạc. Núi xanh có biết chàng đi đường xa chắc người mệt mỏi, có biết từ ngày chàng bất ngờ biệt li thì không có tin tức nữa. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của ta."  
Trong lúc Xuân Hương nhìn trời than thở thì chàng Lý đang trên đường đi. Đến nơi nghỉ, chàng không ngủ được. Chàng tự nói với mình:  
- Ta muốn gặp, muốn gặp tình yêu của ta. Ban ngày, ban đêm ta cũng không quên tình yêu của ta. Ta phải sớm gặp nàng để thoát nỗi nhớ nàng.  
Ngày tháng trôi qua, tình cảm giữa hai người ngày càng nồng đượm. Chàng Lý quyết chí học hành thi cử và định trước là nếu đỗ đạt được bổ nhiệm thì sẽ làm quan ở địa phương.

**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

**Chương 4**

Chung thủy

Mấy ngày sau quan huyện mới đến Nam Won tên là Biện Học Đồ. Ông ta người có tài, chữ viết đẹp, phong cách khoáng đạt và rất thạo chơi bời nhưng có nhược điểm là "kén cá chọn canh", "có mới nới cũ". Cái tính này làm cho ông đôi khi sống không có đạo đức và có những việc làm sai trái nên ai biết ông đều cho là ngang ngược.  
Trong lễ đón ở ngoài huyện có mặt những người sau: những lính hẫu, viên thư lại, viên kiểm tra đồ ăn, viên chỉ huy quân lính...  
- Hãy gọi viên thư lại cho ta.  
- Thưa ngài, tôi có mặt.  
- Thời gian qua trong huyện có việc gì đặc biệt không?  
- Thưa ngài không, tình hình bình thường ạ.  
- Huyện này có những nô lệ tốt, có tiếng trong 3 tỉnh phía nam phải không?  
- Thưa ngài vâng ạ, có thể sử dụng được ạ.  
- Huyện này có cô gái rất đẹp là Xuân Hương phải không?  
- Thưa ngài vâng ạ.  
- Có khỏe không?  
- Dạ, bình thường ạ.  
- Nam Won cách đây bao xa?  
- Thưa ngài 250 cây số ạ.  
- Ta sốt ruột lắm, phải lên đường ngay.  
Một người lính hầu nói với mọi người:  
- Huyện ta sắp xẩy ra sự cố.  
Quan huyện mới quyết định ngày đi rất vội vàng. Nghi lễ lên đường thật trang nghiêm. Ngài dùng xe có một ngựa kéo, tư thế ngồi bệ vệ, hai bên có lính hầu. Ngài mặc áo sang trọng dệt bằng loại cây đay; đội mũ lông đuôi ngựa rất đẹp. Ngài quát những người đứng hai bên đường:  
- Lui mau, lui mau cho xe đi.  
Chiếc xe của ngài được bảo vệ nghiêm ngặt. Tên đánh xe luôn tay điều khiển ngựa. Những tên khác dáng điệu rất tinh nhanh. Ngồi phía trước là hai lính hầu cầm lọng; hai bên là hai lính hầu cầm tàn. Tiếng quát của quan huyện vang đến tận núi xanh còn tiếng thúc ngựa của lính hầu vọng đến mây trắng.  
Tới Jeon Ju đoàn người vào nhà khách Khánh Cơ Điện nghỉ chốc lát rồi sau đó đi qua Vạn Mã Quan, qua Im Shil tới O Su thì nghỉ ăn trưa. Cũng hôm đó đi tiếp tới đình Ngũ Lí. Viên chỉ huy quân đội cho lính xếp hàng chỉnh tề đón tiếp. Cờ quạt rực rỡ, âm nhạc vang lừng; xen vào đó là tiếng ngựa hý. Đến lầu Kwang Han quan huyện thay quần áo, thay xe bằng kiệu, dáng ngồi trang nghiêm, mắt long lanh nhìn ra xung quanh. Ngài bước vào dinh nếm thử món ăn. Một viên quan chắp tay báo cáo:  
- Thưa ngài, tôi là người chỉ huy quân đội.  
Sau đó quan huyện tiếp những chức sắc trong huyện. Rồi ngài nói:  
- Ông hộ trưởng, hãy kiểm tra các kỹ nữ cho ta.  
Viên hộ trưởng mở danh sách các kỹ nữ, gọi tên từng người; gọi đến ai cũng kèm theo lời giới thiệu về người đó.  
- Sau mưa, trên núi... - Minh Nguyệt ơi!  
Cô gái có tên Minh Nguyệt từng bước đi vào, dáng điệu đoan trang.  
- Thiếp có mặt ạ!  
- Thuyền câu theo dòng nước, mến cảnh núi non, thật là màu sắc mùa xuân - Đào Hồng ơi!  
Đào Hồng bước vào, váy màu đỏ, chân bước nhẹ nhàng.  
- Thiếp có mặt ạ!  
Phượng ở Đan Sơn lẻ bạn, ngồi trên cây ngô đồng, đó là hồn của sơn thủy và là chúa của động vật bay; chết đói nhưng không bao giờ ăn, tấm lòng chung thủy bền vững như của Vạn Thọ - Thái Phượng ơi!  
Thái Phượng bước vào dịu dàng, trang nhã.  
- Thiếp có mặt ạ!  
- Hoa sen đẹp đẽ, tinh khiết, thủy chung là quân tử của loài hoa - Liên Tâm ơi!  
- Liên Tâm bước vào chân đeo tất thêu rất đẹp.  
- Thiếp có mặt ạ!  
- Người mẫu mực không bao giờ dối trá như biển xanh dưới trăng sáng trong; đó là ngọc trắng ở Kinh Sơn - Minh Ngọc ơi!  
Minh Ngọc bước vào uyển chuyển, thướt tha.  
- Thiép có mặt ạ!  
- Mênh mông gió nhẹ, đang trưa qua suối liễu rủ để tìm hoa; dương liễu như cành vàng - Oanh Oanh ơi!  
Oanh Oanh bước vào mềm mại như cành liễu.  
- Thiếp có mặt ạ.  
Quan huyện nóng nảy nói:  
- Hãy gọi nhanh lên.  
- Vâng.  
Hộ trưởng theo lệnh quan huyện, gọi kỹ nữ theo cách mào đầu trước khi hát:  
- Tiên nữ dâng đào ở điện Quảng Hàn( biết là - Quế Hương ơi!  
- Dạ, thiếp có mặt.  
- Hỏi trẻ con tin tức của thầy ở dưới cây tùng trong rừng xanh - Vân Thâm ơi!  
- Dạ, thiếp có mặt.  
- Lên cung trăng bẻ cành quế - Ái Chiết ơi!  
- Dạ, thiếp có mặt.  
- Tá vấn tửu gia hà xứ tại, mục đồng dao chỉ, - Hạnh Hoa ơi!  
- Dạ, thiếp có mặt.  
- Hình bóng của nửa vầng trăng in trên dòng sông chảy - Giang Tiên ơi!  
- Dạ, thiếp có mặt.  
- Gảy đàn Gumungo làm bằng cây ngô đồng - Đàn Cầm ơi!  
- Dạ, thiếp có mặt.  
- Dáng vẻ người quân tử như hoa phù dung nở trên mặt nước vào tháng tám - Hồng Liên ơi!  
- Dạ, thiếp có mặt.  
Quan huyện cắt ngang:  
- Một lần gọi hàng chục người cho ta.  
Hộ trưởng gọi theo lời quan huyện:  
- Dương Đài Tiên, Nguyệt Trung Tiên, Hoa Trung Tiên... ơi!  
- Dạ, chúng tôi có mặt.  
- Cẩm Tiên, Cẩm Ngọc, Cẩm Liên ... ơi!  
- Dạ, chúng tôi có mặt.  
- Lộng Ngọc, Lan Ngọc, Hồng Ngọc... ơi!  
- Dạ, chúng tôi có mặt.  
- Đứng trước gió - Lạc Xuân ơi!  
- Dạ thiếp đang vào.  
Cô gái này cố ý khoe vẻ đẹp của mình. Cô thấy người ta cạo râu thì trông trẻ đẹp thế là cô đã cạo một vệt trắng từ trán xuống tận gáy; cô thấy người ta trang điểm bằng phấn, nên đã bỏ ra 3 lượng 7 để mua phấn rồi đắp lên mặt như quét vôi. Chiều cao của cô ngang với Jang Seung ở Sakeunnae, váy kéo cao lên trên ngực để mọi người phải chú ý, chân bước dài như sếu.  
- Thiếp đã có mặt đây ạ.  
Những kỹ nữ trên cũng có nhiều cô đẹp, nhưng vì biết tiếng Xuân Hương mà nay vẫn thiếu nàng, nên quan huyện gọi người quản lý kỹ nữ đến hỏi:  
- Ta đã xem hết các cô gái nhưng vẫn không thấy Xuân Hương vậy nó bỏ nghề rồi à!  
Người quản lý trả lời:  
- Mẹ Xuân Hương là kỹ nữ nhưng nàng thì không phải.  
- Nó không phải là kỹ nữ mà chỉ là con gái thường dân thì sao nổi tiếng như thế?  
Người quản lý giải thích:  
- Điều cốt yếu là cô ấy là con gái của kỹ nữ. Cô ấy nổi tiếng cả về nhan sắc và đức hạnh. Nhiều người thuộc hãng ngũ quý tộc và những kẻ chơi bời, kể cả quan huyện ở đây đều muốn gặp cô ấy. Nhưng mẹ con cô ấy không đồng ý. Chẳng những những người quý tộc không có dịp gặp cô ấy mà ngay những người thân trong gia đình họa hoằn mới gặp được. Do duyên trời mà cô ấy đã hứa hẹn trăm năm với công tử con quan huyện cũ, chờ đến khi công tử thi đỗ thì kết hôn. Hiện giờ cô ấy đang thủy chung với công tử.  
Quan huyện giận dữ mắng:  
- Mày thật vô học. Một chàng trai chưa vợ dưới trướng một quan cha nghiêm khắc thì chỉ có thể chơi bời với kỹ nữ ở thanh lâu chứ sao có thể kết hôn được? Mày còn nói như thế nữa thì sẽ không khỏi bị trừng phạt. Ta đã quyết định gặp nàng thì không thể không gặp. Đừng nhiều lời nữa, hãy đi gọi cho ta.  
Thấy quan huyện nói như vậy, hai viên lại biện, lại hộ đứng ra can:  
- Xuân Hương không phải là kỹ nữ, hơn nữa nàng đã hứa hẹn với con quan huyện cũ. Ngài và công tử tuy tuổi cách xa nhau nhưng đều là quý tộc. Nay ngài làm thế thì chúng tôi lo thể diện của ngài sẽ bị tổn hại.  
Quan huyện càng bực bội:  
- Nếu chậm trễ thì ta sẽ cách chức các ngươi. Hãy gọi Xuân Hương nhanh đi.  
Tất cả mọi người có mặt đều sợ hết hồn. Họ bàn tán với nhau:  
- Anh Kim, anh Lý ơi, đã bao giờ có sự việc như thế này chưa? Thật đáng thương cho nàng Xuân Hương trinh tiết. Nhưng lệnh của quan huyện nghiêm khắc thế thì ta phải đi nhanh thôi.  
Mọi người kéo tới nhà Xuân Hương. Lúc này nàng đang khóc vì nhớ chàng Lý. Nàng không biết có người đến nhà. Mọi người nghe Xuân Hương khóc buồn bã cũng thấy mủi lòng. Xuân Hương nhớ người yêu nên ăn không ngon, ngủ không yên, người hao gầy như cành mai, tưởng không còn sức sống nữa. Tiếng khóc của nàng như điệu hát Tận dương. Nàng tự nói với mình:  
"Muốn đi theo chàng; dù ngàn, vạn dặm cũng muốn đi. Đỉnh núi cao Động Tiên lĩnh, dẫu loài chim dũng mãnh như đại bàng, chim ưng bay đến còn phải nghỉ, nhưng nếu chàng chờ thiếp thì thiếp sẽ đi chân đất đến đó, thiếp sẽ đi không nghỉ. Chàng ở Seoul có nhớ thiếp như vậy không? Hay là chàng vô tình mà quên thiếp, đem tình yêu dành cho ai rồi?"  
Ai nghe nàng nói nếu không phải là gỗ đá thì không thể không xúc động.  
Mấy người đi bắt Xuân Hương cảm thấy quyết tâm tan biến như băng tan lúc mùa xuân. Họ nói với nhau:  
- Thương tâm quá! Những ai chơi bời mà không tôn trọng nàng thì không phải là con người nữa.  
Trong lúc những người kia đang đứng trước nhà Xuân Hương thì đám quân lính xông vào quát:  
- Ra mau.  
Xuân Hương giật mình. Nàng nhìn ra cửa, biết có quân lính đến, vội kêu lên:  
- Trời ơi, ta quên rồi. Hôm nay là ngày kiểm tra các kỹ nữ; chắc là xẩy ra việc gì?  
Nàng mở cửa:  
- Xin mời các ông vào. Các ông đến thăm nhà bất ngờ quá. Các ông vừa đi đường xa đón quan huyện mới có vất vả không? Sức khỏe của ngài thế nào? Khi lên Seoul các ông có ghé thăm quan huyện cũ không? Công tử có gửi thư không? Từ lâu tôi đã biết các ông nhưng vì chiều theo tính của Lý công tử nên làm ra vẻ không biết, chứ không phải vô tâm đâu. Xin mời các ông vào nhà.  
Ông Kim, ông Lý cùng mọi người bước vào phòng của Xuân Hương. Nàng gọi người hầu:  
- Hương Đan ơi mang bàn rượu ra đây.  
Xuân Hương mời rượu mọi người cho đến lúc họ đều say. Rồi nàng mở hòm lấy 5 lượng tiền nói:  
- Có chút tiền mọn để các ông về nhà uống thêm. Xin các ông giúp cho tôi khỏi mọi sự phiền hà.  
Đám quân lính say rượu nói:  
- Tiền bạc thì không cần. Chúng tôi đến đây không phải để lấy tiền. Cầm lại đi.  
- Ông Kim ơi, ông cầm lấy.  
- Thế thì phải nhận thôi nhưng có đủ với số người không?  
Cuối cùng bọn họ đã nhận tiền rồi ra về. Lúc bấy giờ, một kỹ nữ đứng tuổi cùng đi với những người này nói:  
- Này Xuân Hương, hãy nghe tôi nói đây. Tôi cũng có lòng chung thủy như cô, cũng thủ tiết như cô. Tại sao không chung thủy, thủ tiết như cô nhỉ? Cô trẻ đẹp khiến quan huyện tâm thần bất định; vì thế mà những người hầu hạ phải khổ sở. Vậy cô hãy đi với chúng tôi.  
Nghe lời người kỹ nữ, Xuân Hương biết không thể không đi được, nên nàng tỏ rõ thái độ:  
- Chị đừng có khinh người. Chị không thể cứ đứng đầu kĩ nữ mãi mãi, cũng như Xuân Hương không phải cứ là Xuân Hương mãi mãi. Người ta chết một lần chứ không phải hai lần đâu.  
Khi đến trước dinh quan huyện, Xuân Hương nói:  
- Xuân Hương có mặt đây.  
Quan huyện nhìn nàng hớn hở:  
- Đúng là Xuân Hương rồi, mời lên đây.  
Xuân Hương bước lên ngồi rất đàng hoàng.  
Quan huyện say đắm nàng, nói với lính hầu:  
- Hãy gọi viên thủ quỹ ra đây.  
Người thủ quỹ vào phòng. Quan huyện vui vẻ nói:  
- Này anh, đây là Xuân Hương.  
- Chà, chà, cô này rất đẹp. Khi ở Seoul ngài vẫn nói về Xuân Hương, nay thấy quả thật xứng đáng.  
Quan huyện đắc chí:  
- Ta làm ông mối được không?  
- Đáng lẽ ngài phải mời người mối đến trước rồi mới để Xuân Hương lại đây. Nhưng vì sự việc đã khinh xuất rồi nên phải làm thế này vậy.  
Quan huyện vui lắm nói với Xuân Hương:  
- Từ hôm nay nàng tắm rửa sạch sẽ để chung sống với ta.  
Xuân Hương trả lời:  
- Lời nói của ngài là cái may lớn cho tôi nhưng tôi không thể nhận, vì thiếp chỉ sống trọn vẹn với một người chồng thôi.  
Quan huyện khen:  
- Nàng thật là một cô gái đẹp và là một liệt nữ. Lòng chung thủy của nàng rất đáng quý. Nhưng Lý công tử là con của một quý tộc và cũng là con rể của một nhà quý tộc nổi tiếng. Chàng chỉ chơi bời với nàng chốc lát còn hiện thời không nhớ gì về nàng nữa. Nếu nàng thủ tiết với chàng khiến cho sắc đẹp tàn phai thì sau này dẫu than thở cũng không ai hiểu cho, không ai khen nàng là liệt nữ. Vì vậy nàng nên nghĩ đến việc bỏ chàng sống với ta hay vẫn cho rằng việc kết duyên với chàng trẻ tuổi kia là đúng. Nàng hãy trả lời đi. Xuân Hương lập tức đáp:  
- Trung thần không thờ hai vua, liệt nữ không lấy hai chồng. Việc giữ lòng chung thủy phải theo gương người khác. Nay ngài ép buộc như vậy thì tôi cho rằng thà chết còn hơn là sống. Người phụ nữ giữ lòng chung thủy không bao giờ lấy hai chồng. Vậy ngài quyết thế nào là tùy ngài.  
Lúc đó người thủ quỹ nói xen vào:  
- Này cô ơi, đừng có vờ vĩnh làm cao. Cuộc đời như hạt bụi thì sống thế nào chả được. Sao lại từ chối nhiều thế? Quan huyện làm như vậy là quá tôn trọng cô. Gái điếm như cô thì thủ tiết là cái gì, trinh tiết là cái gì? Tiễn quan huyện cũ thì tiếp quan huyện mới là chuyện đương nhiên, hợp lý. Đừng nói lạ tai nữa. Kỹ nữ dơ bẩn sao nói trung liệt được?  
Xuân Hương bực tức đáp lời:  
- Đạo trung hiếu, liệt nữ có trên dưới không? Xin ông hãy nghe cho kỹ. Tôi sẽ cho ông thấy trong số kỹ nữ cũng có những người trung hiếu, liệt nữ. Lộng Tiên là kỹ nữ ở Hae Seo đã chết chôn ở Động Tiên Lĩnh để giữ lòng chung thủy; Sun Chun có tên trong danh sách những người học vấn giỏi; Luân Giới ở Jin Ju sau khi chết được mọi người lập đến thờ tên là Trung liệt môn; Hoa Nguyệt ở Chung Ju được thờ ở Tam Tằng các; Nguyệt Tiên ở Phyung Yang cũng được thờ ở Trung liệt môn; Nhất Chi Hồn ở An Dong ngay lúc sống đã được gọi là sinh liệt nữ và được vào hàng tam phẩm. Vậy xin ông đừng coi thường kĩ nữ.  
Nàng nói với quan huyện:  
- Tấm lòng tôi với Lý công tử vững chắc như Thái Sơn, Nam Hải, dù ai có sức mạnh như Mạnh Bôn, có lời lẽ khéo léo của Tô Tần, Trương Nghi, có tài năng của Khổng Minh gọi được gió đông nam cũng không lay chuyển được. Hứa Do ở Cơ Sơn không nhận ngôi vua của Nghiêu Đế; Bá, Thúc ở Tây Sơn không ăn gạo của nước Châu. Nếu không có Hứa Do ai là kẻ sỹ đạo cao đức trọng. Nếu không có Bá, Thúc thì có nhiều loạn thần, tặc tử. Dù tôi là tiện dân nhưng sao không biết được Hứa Do, Bá, Thúc? Người con gái phản bội chồng, bỏ gia đình giống như bề tôi phản bội vua. Vậy tùy theo ý ngài.  
Quan huyện giận dữ quát:  
- Mày hãy nghe đây. Tội phản loạn vua thì đáng chém cổ, còn tội hỗn láo với quan trên thì đáng phơi thây ngoài chợ; tội không theo lời quan cũng phải trừng phạt nghiêm khắc, đày đi xa. Nếu có chết thì đứng có kêu ca.  
Xuân Hương nói to:  
- Cưỡng bức phụ nữ có phải là tội không?  
Quan huyện tức tối đập tay xuống bàn khiến cho mũ trên đầu văng ra, búi tóc sổ tung. Tiếng nghẹt ngang cổ không thoát ra được:  
- Hãy bắt con này đem đi.  
- Vâng.  
Bọn lính hầu đáp rồi xông vào túm tóc Xuân Hương. Nàng gạt tay chúng:  
- Buông ta ra.  
Một tên lính chỉ vào mặt nàng doạ nạt.  
- Mày nói với người quyền quý như vậy thì còn muốn sống nữa không?  
Bọn chúng lôi Xuân Hương xuống sân, xúm vào nàng như đàn ong; lôi tóc nàng như kéo dây vó, như trẻ con cuộn dây diều, rồi quật nàng ngã xuống. Cảnh tượng thật thương tâm. Tấm thân đẹp đẽ như bạch ngọc bị lật sấp. Chân tay bị kéo dang ra thành hình chữ lục.  
- Gọi hình lại đến đây.  
- Vâng!  
- Xin có mặt.  
Quan huyện điên cuồng, tay co trước ngực, miệng thở phì phò.  
- Hừ. Không cần hỏi han gì con này. Hãy trói nó vào giá, rồi đập vỡ đầu nó ra, khi nào nó chết thì báo cho ta biết.  
Xuân Hương bị trói vào giá gỗ. Nàng nghe tiếng bọn lính mang bó roi quăng xuống đất thì hoảng hốt. Bọn lính tay cầm roi chờ lệnh của quan huyện.  
- Chúng mày hãy đánh mạnh đi, đứa nào đánh nhẹ sẽ bị phạt.  
Tên chỉ huy đám lính nói to:  
- Lệnh quan rất nghiêm, không có gì phải lo về tính mạng của con này.  
Hắn đe doạ:  
- Mày đừng có cựa quậy chân, nếu cựa thì sẽ nát xương.  
Rồi hắn dứ roi lên người nàng nói nhỏ:  
- Hãy cố chịu một hai roi. Tôi không thể làm khác được. Khi bị đánh thì mồm hãy kêu to, chân này cựa phía này, chân kia cựa phía kia.  
- Hãy đánh đi!  
- Vâng, chúng tôi sẽ đánh.  
Khi đánh roi thứ nhất.  
Chiếc trượng vừa quật lên người Xuân Hương thì bị gãy đôi, nửa đầu văng đi chỗ khác. Xuân Hương nghiến răng chịu đau, đầu lắc lư, miệng la lớn:  
- Trời ơi! Trời ơi!  
Lệ thường khi tra tấn, một người đánh, một người đếm bằng cách vạch trên đất. ở đây tên đếm vì vô học nên lần sau hắn chỉ biết vạch nét ngang chồng lên nét trước, giống như tên say rượu vạch tiền nợ lên vách nhà chủ quán, vạch mãi mà chỉ có một nét ngang hình chữ nhất.  
Xuân Hương đau đớn vừa khóc vừa nói:  
- Lòng ta chung thủy chỉ có một chồng, dù bị đánh đến mấy cũng không một chút thay đổi.  
Lúc đó nhiều người trong phủ huyện gồm nam, nữ, trẻ già đã chứng kiến cảnh tra tấn. Những kẻ vẫn quen chơi bời cũng nói:  
- Độc ác, độc ác, quan huyện của ta độc ác thế. Có ở đâu có cảnh đánh người như vậy không? Hãy nhớ mặt kẻ đánh người để khi gặp sẽ trừng trị.  
Ai có mặt ở đấy cũng phải chảy nước mắt.  
Khi đánh đến roi thứ hai.  
- Tôi sẽ không bao giờ lấy hai chồng. Dù bị đánh đến chết tôi vẫn không quên Lý công tử.  
Khi đánh đến roi thứ ba.  
- Tôi biết đức tam tòng. Dù có bị ba lần xét xử, ba lần đi đày xa tôi vẫn không bao giờ quên lang quân ở Sam Chung Dong.  
Khi đánh đến roi thứ tư.  
- Quan huyện không lo việc tứ dân chỉ lo áp bức dân, làm sao biết được oan trái của dân lành ở Nam Won. Dù chân tay có bị dập nát nhưng tôi vẫn sống không quên chàng, chết cũng không quên chàng.  
Khi đánh đến roi thứ năm.  
- Theo phép tắc ngũ luân thì vợ chồng kết duyên với nhau, dù kẻ khác có phá hoại thì trong lúc thức cũng như lúc ngủ tôi vẫn không quên lang quân, ánh trăng đêm thu chiếu sáng chỗ ở của ta. Ta chờ hôm nay có thư, ngày mai có tin tức. Ta vô tội nên không thể chết được. Nhưng đừng có xét xử sai. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của ta.  
Khi đánh đến roi thứ sáu.  
- Nếu có bị xử 6 lần 6 bằng 36 lần và bị giết 6 vạn lần nhưng tình yêu của ta thấm vào 6 nghìn đốt xương nên không bao giờ thay đổi.  
Khi đánh đến roi thứ bảy.  
- Có ai hỏi ta có phạm 7 loại tội ác không, nếu không phạm 7 loại tội thì sao bị đánh bảy lần, dùng gươm dài bảy thước chặt tôi thành bảy khúc cho chết đi, không một chút thương tâm. Tôi là thất bảo hồng nhan. Ôi! Tôi sẽ chết mất.  
Khi đánh đến roi thứ tám.  
- Xuân Hương số phận may mắn nên được gặp ông quan huyện số một trong 8 tỉnh của cả nước. Các quan huyện trong tám tỉnh xuống các địa phương cai trị không phải để làm việc ác.  
Khi đánh đến roi thứ chín.  
- Chín khúc can trường bề bộn; nước mắt của tôi thành dòng nước chảy chín năm. Ta lấy cây tùng lớn ở núi xanh làm thuyền đi Seoul gặp vua để giãi bày nỗi uất ức, sau đó đến Sam Chung Dong gặp người yêu cho toại lòng nhớ mong.  
Khi đánh đến roi thứ mười.  
- Dù thập tử nhất sinh, dù bị giết 10 vạn lần thì ước hẹn tám mươi năm của ta vẫn không thay đổi. Xuân Hương mới 16 tuổi xanh mà bị đánh chết thành ma quỷ thì oán hận thật đáng thương.  
Tưởng đánh 10 roi thì thôi, nào ngờ bọn chúng đánh đến roi mười lăm.  
- Trăng ngày thứ mười lăm ở giữa mây, còn lang quân ở Sam Chung Dong. Trăng ơi! Trăng ơi! Có thấy người yêu của ta không? Sao ở đây không nhìn thấy chỗ ở của chàng?  
Tưởng đánh đến roi 15 thì thôi nào ngờ bọn chúng đánh đến roi thứ hai mươi lăm.  
- Gảy đàn huyền 25 dây trong đêm trăng thì nỗi oan dậy lên. Con thiên nga kia bay đi đâu? Nếu có đến Sam Chung Dong ở Seoul thì cho ta gửi lời chăm chàng. Hãy ghi nhớ hình ảnh ta bị đánh để kể lại với chàng.  
Xuân Hương muốn bày tỏ tấm lòng sâu sắc với Ngọc Hoàng. Phun lên từ tấm thân như ngọc của nàng là máu huyết; chảy xuống là nước mắt. Máu huyết và nước mắt nhiều như Hồng lưu thủy ở Đào nguyên.  
Xuân Hương kêu to:  
- Đừng đánh thế này nữa mà hãy chặt người ta thành nhiều khúc để ta chết đi thành "oán điểu". Trong đêm trăng sáng tiếng chim kêu làm tan giấc mộng của công tử.  
Sau đó nàng ngất đi. Nhìn cảnh này, những người xung quanh và bọn lính đánh nàng đều rơi nước mắt.  
Một người nói:  
- Không thể đánh một con người như thế này được.  
Một người khác nói:  
- Chưa bao giờ có cảnh người bị đánh như thế này. Sắt đá quá, Xuân Hương. Nàng thật là một liệt nữ siêu phàm từ trên trời xuống.  
Trai gái, già trẻ ai cũng ngậm ngùi. Riêng quan huyện vẫn cứng rắn:  
- Con kia, bị đánh mà cứ kể lể trước sân nhà quan thì có ích gì? Có còn từ chối nữa không?  
Xuân Hương nửa chết nửa sống, dần dần tỉnh lại. Nàng cố sức nói:  
- Ngài hãy nghe đây. Sao ngài không biết quyết tâm thà chết của tôi.  
Nỗi uất hận của người con gái có thể làm ra băng giá trong mùa hè. Ngài sẽ không yên thân đâu. Oan hồn của tôi sẽ bay đến kinh đô kể tội trước nhà vua. Hãy giết tôi đi.  
Quan huyện cười giận dữ:  
- Hà hà! Con kia. Mày không đáng để ta nói nữa. Hãy gông cổ nó tống vào ngục.  
Bọn lính gông cổ xuân Hương rồi vực nàng đi. Ra đến cổng, những kĩ nữ nhận ra Xuân Hương nói:  
- Ôi! "Nhà Seoul", hãy tỉnh lại đi. Trông thương tâm quá.  
Các cô xúm lại nắn bóp cho Xuân Hương, cho nàng uống thuốc. Mọi người nhìn nhau chảy nước mắt. Cô gái cao Lạc Xuân nói:  
- Quý hóa quá, huyện Nam Won của ta đã sinh ra một liệt nữ.  
Rồi chạy đến bên Xuân Hương kêu:  
- Trời ơi! "Nhà Seoul" ơi! Đáng thương quá!  
Trong cảnh xúc động đó, mẹ Xuân Hương nghe tin hoảng hốt chạy đến:  
Bà ôm lấy cổ con gái nói:  
- Trời ơi! Việc này là thế nào? Con có tội gì? Bị đánh về cái gì? Các ông ơi! Con tôi có tội gì? Còn các anh có thù hằn gì với con tôi? Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của tôi. Thân tôi đã 70 tuổi già mà nay mất chỗ nhờ. Tôi chỉ có mình nó; tôi nâng niu chăm sóc nó cẩn thận, cho nó học hành tử tế. Nó từng nói với tôi "mẹ đừng buồn vì không có con trai, sau này các cháu ngoại sẽ trông nom bà". Tấm lòng hiếu nghĩa của nó có kém gì Quách Cử và Mạnh Tông. Nếu có chết đi thì tình yêu thương của tôi còn biết dành cho ai. Các ông ơi! Dù lệnh quan trên có nghiêm khắc cũng không nên đánh con tôi thế này. Hãy xem những vết thương trên người nó. Trước đây hai chân nó trắng như băng tuyết nay thành màu máu. Trong một gia đình danh giá đứa con dù bị tàn tật cũng không bị khinh rẻ. Vậy sao Xuân Hương bị khổ sở vì nỗi là con của kĩ nữ Nguyệt Mai. Sao tình thương con lại phân biệt trên dưới? Con ơi, tỉnh lại đi. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của tôi!  
Bà gọi người hầu:  
- Hương Đan ơi, ra cổng thuê cho ta hai người để báo tin gấp đến Seoul.  
Xuân Hương nghe mẹ nói báo tin gấp thì nói:  
- Mẹ ơi, đừng làm như vậy. Nếu những người đó đến Seoul mà không biết cách nói thì sẽ khiến cho công tử đau xót, thành bệnh. Làm như vậy thành ra "lợi bất cập hại". Thôi cứ để con vào ngục.  
Hương Đan đi bên cạnh đỡ cái gông trên cổ Xuân Hương. Mẹ nàng cũng đi theo đến cửa ngục. Bà nói:  
- Cai ngục ơi, hãy mở cửa đi; Ông đang ngủ phải không?  
Cửa ngục đã hư hỏng. Tường nhà cũng mục nát. Trên nền đất có nhiều con bọ chét cắn người.  
Trong ngục, Xuân Hương vừa khóc vừa than thở bài "Trường thán ca".  
Tội của tôi là tôi gì?  
Nếu không phải là ăn cắp gạo của nhà nước,  
Sao lại trừng phạt quá nặng thế này?  
Không phải tội giết người,  
Sao lại buộc trói tay chân?  
Nếu không phải tội ở cung đình,  
Sao lại buộc trói tứ chi?  
Nếu không phải tội gian dâm,  
Sao lại trừng phạt thế này?  
Nước sông trở thành mực,  
Trời xanh trở thành trang giấy,  
Viết lên những nỗi đau thương của tôi.  
Để trình với Ngọc Hoàng thượng đế,  
Nỗi nhớ lang quân cháy thành ngọn lửa,  
Niềm than thở trở thành gió,  
Gió quạt lửa cháy thêm.  
Rồi thiếp sẽ chết.  
Hoa cúc kia đứng một mình,  
Cốt cách thanh cao, thật thiêng liêng,  
Cây tùng xanh trên tuyết trắng,  
Mang khí tiết muôn đời,  
Cây tùng xanh như thiếp,  
Hoa cúc vàng như lang quân,  
Khi đau buồn thì cái rơi ra là nước mắt,  
Cái ướt đẫm là than thở,  
Than thở trở thành gió mát,  
Nước mắt trở thành mưa nhỏ,  
Gió mát làm mưa nhỏ,  
Rơi xuống.  
Đánh thức giấc ngủ của lang quân,  
Sao Ngưu Lang và Chức Nữ,  
Khi gặp nhau vào tháng bảy,  
Ngân Hà cách ngăn,  
Không cầu sự li biệt.  
Chỗ ở lang quân ta,  
Có sông nào ngăn trở,  
Mà không thấy tin tức gì!  
Khi sống nhớ nhiều thế này,  
Thì chết quên đi là hơn.  
Thân thiếp chết đi.  
Trở thành con chim Du Kyun ở núi,  
Đêm khuya có hoa lê và trăng,  
Khóc buồn để lang quân nghe,  
Trở thành chim uyên ương ở sông trong,  
Đi lại có đôi với nhau.  
Sự hữu hình và đa cảm của chúng,  
Để lang quân thấy rõ.  
Trở thành con bướm trong mùa xuân,  
Cánh ướt hương,  
Bay lượn trong ánh sáng mùa xuân,  
Tới lui trên áo chàng,  
Trở thành vừng trăng sáng,  
Vầng trăng mọc sớm,  
Ban đêm lên cao,  
ánh sáng, ánh sáng, thêm ánh sáng,  
Để soi rõ mặt chàng,  
Lấy máu bầm tím của lòng ta,  
Vẽ hình của người yêu,  
Treo trước cửa phòng,  
Để ngắm lúc đi ra, đi vào,  
Người đẹp vô cùng; trinh tiết,  
Trở thành thảm họa,  
Bạch ngọc đẹp đẽ của Kinh Sơn,  
Như vùi trong bụi,  
Cỏ Thương Sơn có thơm,  
Phải sống chung với cỏ thường,  
Phượng hoàng chơi ở cây ngô đồng,  
Phải ngồi trên cây có gai,  
Từ xưa đến nay các thánh hiền,  
Vô tội cũng bị bắt,  
Các vua Nghiêu, Thuấn, Thang, Võ,  
Cũng bị bắt bị giam,  
Bởi Kiệt, Trụ tàn ác,  
Sau được thả thành thánh quân,  
Chu Văn Vương đức sáng trị dân,  
Bị Thương Chu làm hại,  
Giam tại ngục Dũ Lý,  
Sau được thả thành thánh quân,  
Khổng Tử, bậc hiền nhân muôn đời,  
Bị Dương Hiệu làm hại,,  
Giam ở Khuông Dã,  
Sau được thả thành đại thánh,  
Xem những người trên,  
Thân mình không có tội,  
Có thể sống lại, thấy thế gian này không?  
Than thở và uất hận,  
Có ai cứu mình,  
Lang quân của ta ở Seoul,  
Khi trở lại đã làm quan,  
Lúc ta đang chết thế này,  
Có thể cứu ta được không?  
Núi Đa Kỳ Phong mùa hè nhiều mây,  
Lang quân không quay lại,  
Vì có nhiều đỉnh cao,  
Hay đỉnh cao của Kum gang.  
Lúc tan thành đồng bằng,  
Thì lang quân mới về?  
Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của ta!  
Khi mở cửa sổ, ánh trăng dọi vào phòng, Xuân Hương hỏi trăng:  
- Hằng Nga ơi, đã nhìn khắp nơi chưa? Hãy chiếu sáng chỗ ở người yêu của ta. Hãy cho ta thấy người yêu của thiếp nằm hay ngồi. Xin cho biết đúng sự thật để tiêu tan nỗi sầu não của ta.  
Xuân Hương ngồi khóc, rồi mệt quá thiếp đi. Không biết mơ hay là sự thật mà Trang Chu thành con bướm. Linh hồn nàng như gió, như mây bay đến một chỗ nào đó. Chỗ đó trời xanh, đất rộng, núi linh thiêng, nước trong vắt. Trong rừng trúc có một ngôi nhà nằm lơ lửng giữa không gian. Một vị tiên xuất hiện mỗi bước đi kéo theo gió lớn. Rồi vị tiên bay lên trời. Chỉ trong thoáng chốc giấc mộng đã đưa nàng qua hàng vạn dặm về phía nam. Tâm thần nàng bàng hoàng khi thấy mấy chữ màu vàng "Vạn cổ trinh liệt hoàng lăng chi mộ" và ba người con gái đi lại. Họ là Lục Châu, ái thiếp của Thạch Sùng tay cầm cây đèn; Một người là kĩ nữ Luân Giới ở Jin Ju, còn người thứ ba là kĩ nữ Nguyệt Tiên ở Pyung Yang. Họ dẫn Xuân Hương vào nhà. ở trên cao có hai phu nhân mặc áo trắng giơ tay ngọc mời Xuân Hương nhưng nàng từ chối:  
- Tiện nữ của trần thế sao lại được "Hoàng lăng mộ".  
Phu nhân mời lần nữa. Xuân Hương không thể từ chối phải lên ngồi.  
Phu nhân hỏi:  
- Em là Xuân Hương phải không? Em khôn ngoan lắm. Mấy ngày trước khi dự yến ở Dao Trì người ta đã nói nhiều về em. Ta rất mến em nên cho gọi nàng đến. Nhưng ta không được yên lòng.  
Xuân Hương chắp tay cảm tạ, nói:  
- Em tuy vô học nhưng đã đọc sách của người xưa, hiểu rằng muốn gặp thì sau khi chết, còn hôm nay gặp ở mộ Hoàng lăng thì thương cảm lắm.  
Tương phu nhân nói:  
- Đại Thuấn, lang quân ta khi đi thăm các địa phương phía nam về thì mất ở núi Thương Ngô. Nước mắt của hai chúng ta là máu, chảy xuống Tiêu Tương và Trúc Lâm; niềm xót hận đọng lại từng chiếc lá, từng đốt trúc. Chỉ khi nào núi Thương Ngô bị phá tan, nước sông Tiêu Tương cạn khô thì mới có thể hết nước mắt ở Trúc Lâm. Nỗi xót hận sâu thẳm nghìn thu, không có nơi giãi bày; nay thấy em là người có tiết hạnh nên ta mới nói với em. Lòng chung thủy như cây tùng cây trúc còn mãi nghìn năm, có cùng với Ngũ huyền cầm và Nam phong thi lưu truyền đến nay không?  
Có một phu nhận khác tiếp lời:  
- Xuân Hương ơi! Ta là Lộng Ngọc hóa tiên tại âm đô thành, vợ của Tiêu Sử. Tiêu Sử đã cưỡi rồng li biệt ta ở núi Thái Hoa. Ta ôm hận, suốt ngày thổi sáo ngọc, âm điệu của tiếng sáo bay xa. Đến mùa xuân bích đào ở dưới núi nở hoa rất đẹp.  
Lại một phu nhân khác nói:  
- Ta là Chiêu Quân cung nữ của nước Hán. Ta phải lấy chồng và chết trên đất kẻ thù, chôn trong nấm mộ xanh, bé nhỏ. âm điệu tiếng đàn tỳ bà trên lưng ngựa của ta, cùng với đường nét còn lưu lại trên bức tranh và oan hồn trở về nơi cung Hán sao không mang hận được.  
Lúc họ nói chuyện, gió nổi lên, ánh lửa lập loè, mờ tỏ; có cái gì đó đến trước ngọn đèn. Xuân Hương nhìn kĩ thấy không phải người, cũng không phải ma quỷ nhưng nghe rõ tiếng khóc nức nở:  
- Xuân Hương ơi! Chắc nàng không biết ta. Ta là Thích phu nhân, vợ của Hán Cao Tổ. Sau khi vua mất, Lã Hậu đã chặt tay chân, đốt hai tai, móc mắt ta giam ở nhà xí. Đến khi nào mối oán hận sâu sắc nghìn thu của ta mới giải tỏa được?  
Nghe Thích phu nhân nói, Tương phu nhân bảo Xuân Hương:  
- Chỗ này âm dương cách trở, nàng không ở lâu được.  
Khi họ chào tạm biệt có tiếng dế nỉ non và đôi bướm lớn bay... Xuân Hương giật mình tỉnh dậy, biết là vừa qua giấc mơ. Nàng thấy trước cửa sổ nhà ngục hoa anh đào rơi xuống; chiếc gương soi bị vỡ và trên cửa sổ có treo những hình nhân. Xuân Hương tự nói với mình:  
- Giấc mơ này ám chỉ ta sẽ chết đây.  
Nghĩ thế nàng càng sầu não, lo sợ. Bên ngoài có tiếng kêu của thiên nga trên bầu trời. Đó là con thiên nga bay về phía nam dưới ánh trăng ở Tây Giang.  
Đêm khuya, trời đổ mưa; có tiếng chim kêu "quéc", "quéc", tiếng cửa sổ đập phập phùng; tiếng khóc của ma quỷ vốn là những người bị đánh chết, bị bóp cổ, treo cổ tự tử... vang lên khắp nơi, khiến Xuân Hương không thể ngủ được. Lúc mới nghe những tiếng khóc đó nàng hoảng hốt, nhưng nghe mãi rồi nàng không sợ nữa, trái lại nó trở thành âm nhạc, thành tiếng trống, tiếng sáo. Nàng nói:  
- Ma quỷ ơi, muốn bắt ta thì không phải vội vã.  
Nói dứt lời, miệng nàng lẩm nhẩm đọc:  
- Cấp, cấp như luật lệnh sa bà.  
Đúng lúc đó, có một người mù đi qua. Nếu người đó là người Seoul thì sẽ nói rằng:"Có vấn số không?" Nhưng đây là người ở nông thôn nên nói "Có vấn phúc không?"  
Nghe tiếng rao, Xuân Hương nói với mẹ:  
- Mẹ ơi, gọi cho con người mù kia.  
Mẹ nàng gọi:  
- Thầy bói ơi!  
- Ai đấy?  
- Ta là mẹ của Xuân Hương đây.  
- Tìm tôi có việc gì?  
- Con ta mời thầy vào trong ngục một lát.  
Thầy bói cười:  
- Tôi thật bất ngờ khi nàng tìm tôi.  
Mẹ Xuân Hương dắt người mù đi:  
- Đây là chiếc cầu đá, xin cẩn thận. Đây là suối, xin cẩn thận.  
Đường đi phải nhảy qua một rãnh nước. Thầy bói nhảy thế nào mà rơi mình xuống rãnh, tay đập vào bãi phân chó ở bên cạnh.  
- Trời ơi, đây là phân phải không?  
Ông ta đưa tay lên mũi ngửi, đoán là phân của con chó ăn gạo hẩm. Ông phảy tay, không may đập vào đá đau điếng, miệng kêu:  
- Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của tôi. Đến một rãnh nhỏ cũng không qua được. Nông nỗi này tôi chỉ còn biết trách mình thôi. Tôi không nhìn thấy vạn vật thế gian, không biết ngày đêm thì làm sao biết được hoa nở mùa xuân, làm sao biết được màu vàng của hoa cúc mùa thu; làm sao biết được cha mẹ, vợ con, bạn bè; làm sao biết được mặt trời, mặt trăng, sao sáng to nhỏ, dài ngắn dày mỏng thế nào? Tất cả là ban đêm. Tại tôi hay tại cái rãnh? Chỉ tại tôi chứ cái rãnh có sẵn từ lâu thì có lỗi gì?  
Lời than vãn của người mù khiến mẹ Xuân Hương bối rối:  
- Xin đừng kêu nữa.  
Bà rửa ráy sạch sẽ cho ông rồi đưa vào ngục.  
Xuân Hương mừng rỡ đón:  
- Xin mời thầy ngồi.  
Thầy bói biết tiếng Xuân Hương là cô gái đẹp nên rất mừng:  
- Chỉ nghe tiếng nói tôi đã biết chắc là Xuân Hương.  
- Vâng.  
- Đáng lẽ tôi phải gặp cô từ trước nhưng vì có nhiều người nghèo mời tôi nên chưa có dịp. Xin lỗi cô.  
- Không sao cả. Thầy vừa già, vừa hỏng mắt thì sức khỏe hiện thời ra sao?  
- Đừng bận tâm về tôi. Cô gọi tôi có việc gì đấy?  
- Không có gì lớn. Tôi có một giấc mơ xấu muốn được thầy giải thích cho và muốn biết bao giờ tôi tìm được chồng?  
- Được thôi.  
Thầy bói chắp tay khấn:  
- Con tôn kính cầu nguyện trời đất, dẫu trời đất không nói thành lời nhưng khi con cầu xin thì được ứng đáp để con truyền đạt ý của trời đất, thần linh. Xin cho con biết cái đúng, cái sai khi chưa giải được những nghi vấn. Xin thần linh nhớ những tên: Phục Hy, Văn Vương, Vũ Vương, Vũ Công, Chu Công, Khổng Tử, năm vị thánh hiền, 72 người hiền, Nhan, Tăng, Tử, Mạnh, Thánh môn thập triết Gia Cát Khổng Minh, Lý Thuần Phong, Thiệu Khang Tiết, Trình Minh Đạo, Trình Y Xuyên, Chu Kiêm Khê, Chu Hối Am, Nghiêm Quân Bình, Tư Mã Quan, Quỉ Cốc, Tôn Tẫn, Tần, Nghi, Vương Phụ Tử, Lưu Vân Trường, Chư đại tiên sinh. Xin các vị có tên xuống giúp: Ma Y đạo giả, Cửu Thiên Huyền nữ, lục đinh, lục giáp, thần tướng, tứ vị công Tào, Bài quái Đồng Tử, Trịnh quái Đồng lang. Liệt nữ Thanh Xuân Hương sinh năm Nhâm tử, sống cạnh suối thuộc phủ Nam Won, tỉnh Jeolla ngày nào, tháng nào khỏi ngục, và ngày nào, tháng nào Lý Mộng Long ở Sam Chung Dong sẽ tới Nam Won? Con cúi đầu cầu khẩn thần linh cho biết.  
Thầy bói lắc ống quẻ rút ra một cái, nói:  
- Hãy xem: một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tốt rồi. Quẻ rất tốt. Đó là "Thất cấn sơn". Quẻ này sẽ đạt được thành tựu lớn vì "cá chống được lưới". Ngày xưa vua Vũ của nước Chu khi làm quan lấy được quẻ này đã thành công rồi về quê hương. Những người thân dù xa ngàn dặm vẫn biết được cô. Cô sẽ giải được mối oán hận suốt đời nhờ chồng của cô. Chồng cô sẽ đến đây trong một ngày rất gần. Xin cô đừng lo lắng.  
Xuân Hương trả lời rằng:  
- Tôi rất mong được như vậy. Xin thầy giải thích cho giấc mơ của tôi đêm qua.  
- Hãy nói tỉ mỉ xem sao?  
- Trong giấc mơ tôi thấy chiếc gương bị vỡ, hoa đào rơi rụng ngoài cửa sổ, những hình nhân treo trước nhà, rồi núi lớn bị phá tan, nước biển cạn hết. Vậy giấc mơ ám thị tôi chết phải không?  
Thầy bói suy nghĩ một lát rồi nói:  
- Giấc mơ đó rất tốt. Hoa rơi rồi sẽ lấy được quả, gương vỡ sẽ có tiếng lớn. Trên cửa sổ treo hình nhân thì người ta phải ngước lên mà tôn kính; nước biển cạn sẽ tìm thấy mặt con rồng; núi bị tan thì sẽ thành đồng bằng. Giấc mơ ám thị cảnh song kiệu sóng đôi. Cô đừng lo. Không còn lâu nữa đâu.  
Trong lúc đó bất ngờ có con quạ đậu trên tường nhà ngục.  
Tiếng nó kêu "ga ốc", "ga ốc". Xuân Hương giơ tay đuổi.  
- Con quạ xấu kia, nếu muốn bắt ta thì đừng có vội vàng.  
Thầy bói thấy thế nói:  
- Xin cô chờ một lát. Con quạ ấy kêu "ga ốc", "ga ốc" phải không?  
- Vâng, đúng phải.  
- Tốt quá. Chữ "ga" nghĩa là đẹp, "ốc" tức là nhà. Sắp tới sẽ có sự việc tốt đẹp đến với cô và cô giải được mối oán hận suốt đời. Hôm nay tôi không nhận tiền dù cô có trả 1000 lượng. Sau này cô được phú quí thì đừng có quên tôi. Thôi chào cô, tôi đi.

**Tác phẩm cổ điển của Hàn quốc**

Truyện Xuân Hương

**Chương kết**

Gặp lại

Trong thời gian này, ở Seoul chàng Lý suốt ngày đêm học thi thư bách gia ngữ. Văn chương của chàng có thể sánh với Lý Bạch, chữ viết ngang với Vương Hy Chi.  
Triều đình có việc vui mừng, mở khoa thi "Thái bình". Chàng Lý đến trường thi. Chàng thấy rất nhiều nho sinh và dân chúng đang kính cẩn cúi đầu chào vua. Âm nhạc cung đình rộn rã. Những con chim anh vũ nhảy nhót theo điệu nhạc. Vua chọn đề thi và đưa cho Đô thừa chỉ treo lên trướng hồng. Đề tài là: "Xuân đường, xuân sắc, cổ kim đồng".  
Lý công tử cảm thấy đề tài này đã học rồi. Chàng vừa suy nghĩ nội dung bài thi vừa mài mực "Long trì nghiên" và dầm ngọn bút "Đường hoàng mao" theo bút pháp của Vương Hy Chi và theo phong cách của Triệu Mạnh Phủ viết một mạch. Chàng nộp quyển đầu tiên. Thượng thí quan khi chấm bài thi của chàng đã "phê" từng chữ, và "quán châu" từng câu. Những dòng chữ như rồng bay cao, như chim nhạn sa xuống biển thật xứng là bậc thiên tài trong đời nay.  
Bảng vàng treo lên. Vua đã ban 3 chén rượu cho công tử. Bài thi của chàng được treo lên trước trường thi kèm hai chữ "trạng nguyên". Công tử bước ra ngoài, đầu gài hoa giấy do vua ban, mặc áo "oanh sam" thắt lưng "hạc đái". Công tử dạo chơi 3 ngày trong thành phố, sau đó thăm mộ tổ tiên rồi đến chầu Vua.  
Khi chàng đến, Nhà vua nói:  
- Tài năng của khanh thực đứng đầu trong triều đình.  
Vua gọi Dô Thừa chỉ vào và sai viết chiếu bổ nhiệm chàng làm Mật sứ tỉnh Jeolla. Đối với công tử đây là chức quan mà chàng mong đợi suốt đời. Vua ban cho chàng tú y, mã bài, du xích. Công tử tạ ơn vua. Trông chàng trên đường về nhà như mãnh hổ ở trong rừng. Chàng chào tạm biệt cha mẹ trước khi đi Jeolla. Chàng đem theo viên Tư lại, viên Trung phòng và quân lính. Tới trạm Chung Pha chàng thay ngựa. Qua Nam Thái Lĩnh, đến Goa Chun chàng nghỉ ăn cơm trưa, sau đó đi Su Won, Jin Wui, So Sa, rồi đến trạm Sung Hwan thì ngủ đêm. Ngày hôm sau chàng nghỉ ăn trưa ở Chun An, tới trạm Kim Je thì thay ngựa. Qua Duk Pyung ngủ đêm. Ngày tiếp theo qua Gong Ju, sông Keum Gang, nghỉ ăn trưa ở Keum Young và nghỉ đêm ở Kyung Chun. Ngày sau nữa qua No Sung, Eun Jin, tới Yeo San thì ngủ. Sáng hôm sau đó chàng gọi viên Tư lại vào phòng nói:  
- Đây là Yeo San trước cửa tỉnh Jeolla. Công việc của nhà nước phải làm cho minh bạch.  
Rồi chàng lệnh cho mọi người về con đường đi. Với Tư lại:  
- Anh đi qua Jin San, Keum San, Mu Ju, Yong Dam, Jin An, Jang Su, Un Bong, Gu Re sau đó đến Nam Won ngày...  
Với Trung Phòng:  
- Anh đi qua Yong An, Ham Yeol, Im Phi, Oc Ku, Kim Je, Man Kyung, Go Bu, Bu An, Heung Duk, Go Chang, Jang Sung, Young Kwang, Mu Jang, Mu An, Ham Pyung tới Nam Won ngày...  
Với bọn người hầu:  
- Các ngươi đi Ik San, Keum Gu, Tae In, Jung Eup, Sun Chang, Ok Goa, Kwang Ju, Na Ju, Chang Pyung, Dam Yang, Dong Bok, Hwa Sun, Kang Jin, Young Am, Jang Heung, Bo Sung, Heung Yang, Nak An, Sun Chun, Gok Sung với Nam Won ngày...  
Công tử yêu cầu mọi người nhắc lại hành trình. Sau đó, chàng cải trang thành người ăn xin, mũ thủng lỗ chỗ, nhàu nát, quần áo cũ kỹ, bẩn thỉu.  
Chàng vừa đi vừa vãn cảnh. Tới Sam Re chàng nghỉ đêm. Ngày hôm sau chàng đi thăm cảnh lầu Củng bắc, chùa Nam cao, ngắm trăng rằm trên núi Càn chỉ, đến thăm trường luyện võ ở Da Ga, lấy củ sen ở Duk Jin, thăm đình Phi Phụ, ngắm thác Uy Bong.  
Trong lúc đó các quan lại ở địa phương đã nghe tin mật sứ sẽ tới nên chuẩn bị mọi thứ tốt đẹp và không khỏi lo lắng trước những việc làm sai trái. Điều này khiến cho đám đầy tớ, người hầu không được yên ổn. Viên Hộ trưởng Nam Won tỏ ra rất hoảng hốt. Còn những viên quan khác thì sắp xếp mọi thứ để khi cần là chạy trốn.  
Mật sứ đã đến đồng bằng Im Sil, lúc đang thời vụ. Người nông dân vừa làm vừa hát bài "Nông phu ca".  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Trời đất muôn dặm thời thái bình,  
Thượng quân đức cao,  
Nghe đồng dao từ xưa đến nay,  
Đó là hồng đức của vua Nghiêu.  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Vua Thuấn làm thánh khí do công đức cao,  
Cày bãi ở Lịch Sơn.  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Nông cụ do thần nông tạo ra,  
Lưu truyền nghìn vạn đời.  
Sao lại không lâu dài.  
Ô Yô Rô, Sang sa di ô  
Vua Hạ Võ nhân đức,  
Trị lụt lội trong 9 năm.  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Vua Thành Thang nhân đức,  
Gặp hạn lớn trong 7 năm.  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Sau khi thu hoạch mùa màng,  
Phải đóng thuế cho vua.  
Số lượng thực còn lại,  
Để phụng dưỡng cha mẹ,  
Để nuôi nấng vợ con.  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Trồng trăm cây,  
Biết được bốn mùa,  
Cái tin tưởng là trăm cây.  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Dặm đường công danh,  
Sao bằng việc nông gia.  
Ô Yô Rô, Sang sa đi ô.  
Cày bừa ruộng Nam, vườn Bắc,  
Làm cho cơm no, áo ấm.  
Ô nâ đal, Sang sa đi ô.  
Lúc đó mật sứ chống gậy trúc đi qua, được nghe bài "Nông phu ca", nói:  
- Năm nay được mùa lớn.  
ở chỗ khác có mấy lão nông khỏe mạnh, đầu đội mũ, người cày, người cào đất trong vườn, vừa làm vừa hát bài "Bạch phát ca".  
Hãy đi tố cáo, hãy đi tố cáo,  
Tố cáo với ông trời,  
Sẽ nói gì?  
Để cho người già không chết,  
Để cho người trẻ không già,  
Hãy đi tố cáo với ông trời  
Là kẻ thù, là kẻ thù.  
Phải ngăn chặn kẻ thù tóc bạc,  
Tay phải cầm rìu,  
Tay trái cầm gai nhọn,  
Đánh đuổi tóc bạc đang tới,  
Kéo lại sắc đẹp đang đi,  
Buộc bằng sợi chỉ xanh,  
Buộc cho thật chặt,  
Sắc đẹp tự đi.  
Tóc bạc luôn luôn tới,  
Dưới tai có nếp nhăn,  
Tóc đen trở thành tóc bạc,  
Khi trẻ tóc xanh, lúc già tóc trắng như tuyết.  
Thời gian thật vô tình,  
Dẫu thời thiếu niên lâu dài,  
Nhưng thay đổi rất nhanh,  
Tất cả do thời gian.  
Ngựa quý ngàn vàng,  
Chạy trên đường lớn ở Tràng An.  
Cảnh đẹp muôn đời của đất nước,  
Muốn xem một lần nữa.  
Ngồi bên cạnh người con gái đẹp,  
Vui chơi bằng mọi cách.  
Cảnh đẹp bốn mùa: sáng hoa, đêm trăng,  
Mắt mờ, tai điếc,  
Không thể xem được, không thể nghe được,  
Không làm gì được.  
Buồn thay! Bạn của ta ơi!  
Muốn đi đâu!  
Như lá phong đỏ cuối thu rơi xuống,  
Thỉnh thoảng rơi xuống.  
Như sao lặn sáng sớm,  
Thỉnh thoảng rơi xuống.  
Con đường đi ở đâu?  
Ôi! Công việc nặng nhọc!  
Có lẽ cuộc đời ta,  
Là giấc mộng Nam Kha.  
Trong khi họ hát như vậy thì có người nói xen vào:  
- Hãy hút thuốc đi.  
Một người nông phu bước lên bờ ruộng. Ông lấy ra cái tẩu thuốc bằng đá, moi thuốc từ trong cái túi da rồi nhét vào tẩu, ngón tay dấp nước dãi ấn chặt miệng tẩu rồi ghé vào bếp lửa hút. Tiếng điếu kêu "rích", "rích" như chuột. Khói từ lỗ mũi ông tuôn ra. Mật sứ thân mật nói chuyện với nông phu.  
- Ông ơi, cho tôi hỏi một chút.  
- Hỏi gì vậy?  
- Tôi nghe nói ở huyện ta có cô Xuân Hương sống với quan huyện, ăn nhiều của hối lộ làm ảnh hưởng xấu đến việc quan, có đúng không?  
Người nông phu bực tức hỏi lại:  
- Cậu sống ở đâu?  
- Ông hỏi có việc gì?  
- Cậu nói như vậy chứng tỏ cậu không có mắt, không có tai.  
Hiện nay vì làm trái ý quan huyện mà Xuân Hương bị đánh và đang bị bỏ ngục. Trong thế gian này hiếm có một liệt nữ như nàng. Mày là tên ăn xin miệng lưỡi như con rết, nói năng lung tung, dám xúc phạm đến tấm lòng như ngọc của Xuân Hương, nên chết đói cũng đáng thôi. Công tử Lý hay công tử tam đã lên Seoul. Hắn không có tin tức gì cả. Một kẻ đạo đức như thế thì không thể làm quan được, thậm chí không bằng "cái c." của tao.  
- Trời ơi! Sao ông lại nói như thế.  
- Sao! Cậu có quan hệ với hắn à?  
- Không phải đâu, chỉ vì ông nói quá xấu về người ta đó thôi.  
- Vậy cậu không biết gì về sự việc nên mới nghĩ như vậy.  
Mật sứ quay đi, nói một mình:  
- Ôi! Ta mất uy tín rồi.  
Rồi nói với mọi người:  
- Xin các ông tiếp tục công việc.  
Đi đến một chỗ ngoặt, mật sứ gặp một đứa trẻ vừa kéo cây tre trên đường, vừa đọc thơ:  
Hôm nay là ngày nào,  
Chặng đường ngàn dặm đi Seoul,  
Khi đi bộ thì mất mấy ngày?  
Nếu có Thanh Thông mã,  
Mà Triệu Tử Long đã qua sông,  
Thì sẽ tới trong hôm nay.  
Thương quá Xuân Hương,  
Nghĩ về người chồng họ Lý,  
Bị giam ngục,  
Số mệnh chỉ còn trong khoảnh khắc.  
Con người không tốt, họ Lý kia,  
Đã ra đi và không có tin tức.  
Đó là đạo đức của người quý tộc ư?  
Mật sứ hỏi em bé:  
- Cháu ở đâu thế?  
- ở Nam Won.  
- Cháu đi đâu?  
- Đi Seoul.  
- Có việc gì?  
- Chuyển thư của Xuân Hương đến nhà quan huyện cũ.  
- Này cháu, hãy cho ta xem lá thư đó.  
- Ông thật không biết gì cả.  
- Sao cháu nói vậy.  
- Xem thư của người khác là điều cấm kị, hơn nữa đây lại là thư của phụ nữ.  
- Cháu có biết câu của người xưa nói là: Người đưa thư trước khi xuất phát phải "xem lại" không! Nếu xem thì có ảnh hưởng gì đâu.  
Lũ trẻ bảo nhau:  
- Ông này hình dạng không tốt nhưng lời nói thì rất khôn ngoan; nên cứ cho ông ta xem một chút.  
Mật sứ cầm thư đọc:  
- Sau lần chia tay, đến nay vẫn không có tin tức gì; thiếp chắp tay cúi đầu chào và chúc sức khỏe công tử. Tiện thiếp Xuân Hương gặp nạn quan, bị giam cầm trong ngục, tính mệnh tính bằng khoảnh khắc, đang kề bên cái chết. Hồn thiếp đang ở Hoang lăng mộ, có ma quỷ xuất nhập. Dẫu bị chết nghìn vạn lần, liệt nữ không bao giờ lấy hai chồng. Tình cảnh của thiếp và của mẹ già vô cùng thê thảm. Xin lang quân suy xét và có cách giải quyết.  
Phần cuối của lá thư Xuân Hương viết mấy câu thơ:  
Khứ tuế hà thời quân biệt thiếp  
Tạc dĩ đông thiết, hựu đông thu  
Cuồng phong bán dạ vũ như tuyết  
Hà vị Nam nguyên ngục trung tù  
Lời lẽ như viết bằng máu, hàng hàng như chim hải âu đi trên bãi biển; tất cả đều vọng tiếng kêu "Trời ơi! Trời ơi!".  
Lũ trẻ ngạc nhiên hỏi:  
- Tại sao xem thư của người khác mà ông lại khóc?  
- Này trả lại cháu! Dù là thư người khác nhưng nội dung buồn thì tự nhiên chảy nước mắt đấy.  
Một đứa trẻ nói:  
- Ông giả là người có tình thương để làm ướt lá thư của người ta thì sao? Giá trị của lá thư này là 15 lạng, ông bồi thường đi.  
- Các cháu biết không, Lý công tử là bạn của ta đấy. Hai chúng ta có công việc phải đi xuống phía nam. Hôm nay công tử sẽ tới Jeon Ju và hẹn với ta sẽ gặp nhau ở Nam Won vào ngày mai. Các cháu đi theo ta sẽ gặp ông đó.  
Bọn trẻ ngạc nhiên thay đổi nét mặt. Chúng nói:  
- Ông có biết Seoul ở mãi phía kia không?  
Chợt chúng thấy thắt lưng của mật sứ có vật hình tròn như cái đĩa. Chúng vừa bước lùi lại, vừa nói:  
- Ông lấy cái này ở đâu? Nó làm chúng cháu sợ lắm.  
- Nếu tiết lộ bí mật này thì không bảo toàn được tính mệnh đâu.  
Mật sứ nói với lũ trẻ rồi đi.  
Trên đường vào Nam Won, đến Bak Suk Chi, Mật sứ nhìn ra bốn hướng thấy núi vẫn là núi xưa, nước vẫn là nước cũ. Chạy vào cổng phía Nam, Mật sứ một mình nói chuyện với cảnh vật:  
- Lầu Kwang Han ơi, có khỏe không? Cầu O Jak ơi, có vô sự không? Cây liễu xanh ở trước nhà khách là nơi trước kia ta buộc ngựa vui chơi. Nước Thanh quế trong sạch là nơi ta rửa chân. Con đường rộng rãi, tươi đẹp là con đường ngày xưa ta đi lại.  
Dưới cầu O Jak những cô gái đang giặt quần áo, trò chuyện với nhau:  
- Các em ơi!  
- Gì thế?  
- Xuân Hương thật đáng thương quá. Còn Quan huyện mới độc ác làm sao. Dẫu Quan huyện muốn cưỡng bức nhưng Xuân Hương là người có lòng chung thủy cao quý nên không bao giờ sợ chết. Ngược lại, Lý công tử thực là người vô tình.  
Trong khung cảnh thiên nhiên lúc này trông các cô khác nào Anh Dương công chúa, Lan Dương công chúa, Trần Thái Phượng, Quế Thiền Nguyệt, Bạch Lăng Ba, Địch Kinh Hồng, Thẩm Kiều Yên, Giả Xuân Vân. Nhưng Dương Tiểu Du vắng mặt thì các cô ngồi tìm ai?  
Mạt sứ lên lầu ngắm cảnh. Mặt trời đã ở phía tây. Chim chóc đã bay vào rừng tìm chốn ngủ. Cây liễu ở đằng kia kìa là cây liễu mà Xuân Hương của ta trước đây đã đánh đu. ở phía Đông, nhà của Xuân Hương nằm sâu trong rừng Jang Lim. Tưởng như có thể nghe thấy tiếng khóc của Xuân Hương trong ngục đá xám xịt. Vào lúc hoàng hôn, Mật sứ tới nhà Xuân Hương. Trước mắt chàng, ngôi nhà khác đã sụp đổ. Ngôi nhà chính cũng rất bẩn thỉu. Cây ngô đồng đứng mệt mỏi trước cơn gió mạnh. Dưới hàng rào con vẹt bị chó cắn lông tung ra, dáng đi xiêu vẹo. Con chó màu vàng đang thiu thiu ngủ ở trước cửa, không nhận ra khách quen nên vừa chạy vừa sủa "gâu", "gâu".  
- Con chó kia, đừng sủa nữa, ta là khách người nhà kia mà. Chủ nhân của mày đi đâu mà chỉ có mày đón ta?  
Nhìn vào cánh cửa chàng thấy chữ "trung" mà chàng đã biết, nay mất đi phần trên, chỉ còn lại phần dưới lay động trước gió đông nam, gợi bao điều sầu não.  
Mật sứ đi vào ngôi nhà lạnh lẽo. Mẹ Xuân Hương đang ngồi nấu cháo miệng lẩm bẩm:  
- Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của tôi. Lý công tử thật độc ác, vì không cần biết đến cảnh nguy nan của con tôi nên không có tin tức gì. Trời ơi! Buồn quá!  
Bà gọi người hầu cho thêm củi vào bếp rồi ra suối cạnh nhà gội đầu, chải tóc. Sau đó bà lấy nước đặt lên đàn lễ, chắp tay, cúi đầu cầu nguyện:  
- Trời ơi! ma quỷ ơi! Ông Trời, ông Trăng và các tinh tú xin kết lại thành tấm lòng thương. Tôi nuôi nấng con gái chu đáo mong được thấy cái hiếu thảo của cháu ngoại. Nhưng con tôi hiện bị giam trong ngục và bị đánh tàn nhẫn. Không có cách nào cứu thoát. Trời đất thần linh có thấu cảnh ngộ của tôi thì hãy phù hộ cho Lý Mộng Long ở Seoul làm quan to để cứu con gái tôi.  
Sau khi cầu nguyện, bà gọi Hương Đan đem thuốc, vừa hút vừa than thở, khóc lóc.  
Khi chứng kiến cảnh đó, Mật sứ nghĩ: "Ta được làm quan là nhờ ân đức của tổ tiên. Nhưng nay mới hiểu rằng còn nhờ ân đức của nhạc mẫu nữa."  
Chàng gọi cửa:  
- Trong nhà có ai không?  
- Ai đấy?  
- Tôi đây.  
- Tôi là ai?  
Mật sứ bước vào nhà:  
- Tôi là Lý đây.  
- Ơ! Lý công tử à? Con trai của Lý Phong Hiến à?  
- Ô hô! Nhạc mẫu đãng trí rồi sao mà không nhận ra tôi.  
- Anh là ai?  
- Người ta nói rằng con rể là khách trăm năm sao lại không biết tôi.  
Mẹ Xuân Hương mừng rỡ.  
- Trời ơi! Trời ơi! Thế này là thế nào. Công tử ở đâu về? Cơn gió nào đưa công tử tới đây? Có phải đám mây mà tôi thấy ở đỉnh núi đưa công tử đến đây không? Có phải công tử biết tin về Xuân Hương nên đến đây cứu không?  
Bà cầm tay dắt Mật sứ đến ngồi trước cây đèn và ngắm chàng rất kĩ. Bà thấy chàng trong hình dáng "người ăn mày xấu xí nhất". Thật khó diễn tả tâm trạng bà lúc này.  
- Thế này là thế nào?  
- Người quý tộc trở thành người ăn mày thì không thể biểu hiện bằng lời nói. Sau khi đến Seoul con đường công danh của tôi đã đứt. Tài sản trong nhà cũng tiêu tan hết. Cha tôi thành ông giáo vườn; còn mẹ tôi thì bỏ về nhà. Tất cả đều tan biến. Tôi lần này đến xin tiền Xuân Hương thì thấy hoàn cảnh hai nhà như nhau.  
Mẹ Xuân Hương tức giận:  
- Cậu thật là người vô tình. Cậu ra đi mà không có tin tức gì, sao bây giờ lại về đây nói những điều này. Tôi chờ đợi lời hứa của cậu được thực hiện nhưng mọi việc đến bây giờ mới tốt đẹp làm sao. Cái tên bắn đi rồi, nước đã đổ rồi... tôi còn biết trách ai chứ. Còn cách nào cứu được Xuân Hương con tôi nữa chứ? Nói xong bà xông vào định cắn mũi Mật sứ. Chàng bình tĩnh đáp:  
- Đó là sai lầm của tôi chứ không phải là sai lầm của mũi tôi. Nhạc mẫu sao không tìm hiểu kĩ tôi. Dù trời có vô tâm nhưng vẫn còn có gió, mây, sấm, chớp kia mà.  
Mẹ Xuân Hương càng tức giận hơn:  
- Người quý tộc đã trở thành tên ăn mày mà có tài giễu cợt như vậy.  
Mật sứ còn muốn biết thêm thái độ của mẹ Xuân Hương nên nói:  
- Tôi đói bụng lắm, xin cho một thìa cơm.  
- Hết cơm rồi.  
Sự thật không phải trong nhà hết cơm nhưng vì quá tức giận mà mẹ Xuân Hương nói như vậy. Lúc đó Hương Đan từ nhà ngục về. Nghe mẹ Xuân Hương nói, cô rất ngạc nhiên, tim đập thình thình. Cô nhẹ nhàng bước vào phòng, thấy Lý công tử đang ở đó. Hương Đan vui mừng chạy đến chỗ Mật sứ:  
- Xin chào công tử. Quan lớn và phu nhân có khỏe không? Công tử đi đường xa có mệt không?  
- Mọi việc đều tốt cả. Còn nàng thế nào?  
- Thiếp vẫn bình thường ạ. Bà ơi, xin đừng làm như vậy. Công tử đi xa ngàn dặm về đây để gặp ai chứ, sao lại đối xử như vậy. Nếu mà cô con biết được thì sẽ trách móc nhiều lắm.  
Hương Đan vào bếp lấy cơm, ớt tươi, kim chi và các gia vị cho vào nước tương. Nàng mời Mật sứ:  
- Trong khi chờ cơm nóng, xin công tử ăn tạm cho đỡ đói.  
Mật sứ bưng bát cơm nói:  
- Thật là mừng quá! Lâu lắm rồi mới gặp em đây.  
Chàng cho tất cả các thứ vào bát cơm, không dùng thìa mà dùng tay bốc. Chỉ trong nháy mắt chàng đã ăn hết sạch.  
Nhìn Mật sứ ăn, mẹ Xuân Hương nói:  
- Chao ôi, chắc là quen kiểu ăn mày rồi.  
Đột nhiên nghĩ về số phận của Xuân Hương, Hương Đan ngậm ngùi khóc:  
- Làm thế nào bây giờ; cô tôi cao quý như thế, làm thế nào để cứu cô tôi.  
Thấy Hương Đan nói vậy, Mật sứ rất khó biểu lộ thái độ. Chàng an ủi:  
- Nàng đừng khóc nữa. Cô của nàng sẽ sống chứ không chết đâu. Người nào làm việc tốt thì chắc chắn sẽ sống.  
Nghe Mật sứ nói, mẹ Xuân Hương đáp ngay:  
- Thật là quý tộc kiêu ngạo. Làm sao cậu lại có thể nói như vậy.  
Hương Đan đỡ lời:  
- Xin công tử đừng bận tâm về lời nói của bà. Người già gặp khi hoạn nạn thì bực bội nói vậy thôi. Xin mời công tử dùng cơm nóng. Mật sứ đón mâm cơm, nghĩ ngợi: "Lòng tức giận của ta cao đến tận trời, nỗi sốt ruột của ta khiến ăn không biết ngon". Bởi vậy chàng nói:  
- Hương Đan ơi, mang cơm đi.  
Chàng cầm ống điếu gõ mạnh xuống mặt bàn:  
- Nhạc mẫu ơi! Tôi phải đi gặp Xuân Hương đây.  
- Cậu cứ đi. Nếu cậu không gặp con gái tôi thì không còn đạo làm người nữa.  
Hương Đan nhắc Mật sứ:  
- Bây giờ nhà ngục đóng cửa rồi, xin công tử dợi đến lúc có tiếng trống hãy đi.  
Vừa lúc đó tiếng trống vang lên. Hương Đan đội liễn cháo, tay cầm đèn lồng. Mật sứ đi theo sau.  
Lúc bấy giờ không có mặt bọn lính gác, nhà ngục có vẻ yên tĩnh. Xuân Hương nửa tỉnh, nửa mơ. Nàng thấy chàng Lý đầu đội mũ bằng, mặc áo lụa hồng. Đang bồi hồi, xao xuyến thì có tiếng gọi:  
- Xuân Hương ơi!  
- Công tử thật không biết gì cả, từ dây đến dinh quan huyện rất gần, nếu có tiếng gọi to thì quan sẽ nghe thấy.  
Nghe thấy thì sao? Cứ để tôi gọi.  
Mật sứ lại gọi to:  
- Xuân Hương ơi!  
Xuân Hương giật mình thức tỉnh bởi tiếng gọi quá lớn. Nàng nói:  
- Ôi! Tiếng gọi này trong giấc mơ hay trong đời thực. Tiếng gọi này nghe lạ quá.  
Mật sứ hồi hộp chưa biết bộc lộ thế nào. Chàng nói với mẹ Xuân Hương:  
- Xin bảo giúp là tôi đã đến.  
Mẹ Xuân Hương nói:  
- Nếu bảo là cậu đã đến thì con gái tôi sẽ chết ngất. Xin cậu chờ một chút.  
ở bên trong ngục, Xuân Hương nhận ra tiếng nói của mẹ. Nàng gọi :  
- Mẹ ơi! Sao mẹ lại đến đây lúc này. Vì lo cho con mà mẹ đi lại như vậy thì có lúc bị vấp ngã đấy. Lần sau xin mẹ đừng đến nữa, đừng bận tâm về con nữa.  
- Con đừng lo cho mẹ mà hãy giữ tinh thần cho vững nhé. Đã đến rồi...  
- Ai đến?  
- Con chỉ cần biết là có người đến.  
- Ôi! Khó thở quá, con sẽ chết vì khó thở đấy. Xin mẹ cho biết đi. Trong giấc mơ con đã gặp công tử, chúng con đã âu yếm, thoả nỗi mong chờ. Nay có tin tức về công tử à? Hay có thư báo công tử đã làm quan và sắp về đây? Trời ơi! Khó thở quá!  
Mẹ Xuân Hương nói:  
- Chồng của con hay một đứa ăn mày đã đến rồi.  
- Trời ơi! Có đúng như vậy không? Công tử đã đến rồi ư? Người con gặp trong giấc mơ bây giờ gặp tại đây ư?  
Tay nàng nắm chặt những song sắt cửa sổ, miệng khó nói thành lời.  
- Trời ơi! Ai đây thế! Có lẽ đây chỉ là giấc mơ. Bấy lâu thiếp nhớ mong chàng vô cùng mà không gặp được, nay sao gặp dễ thế này. Thiếp dẫu có chết cũng không oán hận gì nữa. Sao chàng lại vô tình như vậy? Từ khi li biệt, lúc nào mẹ con thiếp cũng mong chàng. Ngày tháng trôi qua, thân phận thiếp đã đến cảnh này đây. Cảnh tra tấn ngục tù khiến thiếp khó tránh khỏi cái chết. Chàng đến đây để cứu thiếp phải không?  
Trong phút chốc mừng rỡ đón người yêu, Xuân Hương bỗng kinh ngạc khi thấy dung mạo của chàng.  
- Công tử ơi! Bản thân thiếp có chết cũng không hề gì, còn công tử sao lại đến thế này, sao hình dáng công tử lại như thế này?  
- Xuân Hương ơi! Xin đừng buồn. Số mệnh người ta treo ở trên trời. Không thể thay đổi được.  
Xuân Hương buồn bã nói với mẹ:  
- Lòng con chờ công tử ở Seoul hơn là lòng người dân khát nước trong những năm hạn hán chờ mưa. Nhưng bây giờ cái cây mà con trồng đã gãy, cái tháp công xây đã đổ. Đáng thương thay cho thân phận của con. Sau khi con chết, xin mẹ làm cho việc này để con không phải ân hận. Chiếc áo lụa trong tủ con đang mặc, mẹ hãy bán đi mua giày tốt cho công tử. Con sắp chết rồi nên không cần đến những thứ đó. Mẹ hãy bán cả tủ áo để mua thức ăn cho công tử. Sau khi con chết mẹ hãy chăm lo cho công tử như con vậy.  
Quay sang Mật sứ nàng nói:  
- Xin công tử hãy nghe lời thiếp nói. Ngày mai là sinh nhật của Quan huyện. Sau bữa tiệc mừng, Quan huyện say rượu sẽ đem thiếp ra đánh. Chắc là thiếp sẽ chết thôi. Lúc đó chàng hãy chạy đến như một người phu mai táng, mang thiếp đến Phù dung đường, nơi mà chúng ta gặp nhau; đặt thiếp nằm ở nơi yên tĩnh. Công tử hãy liệm cho thiếp nhưng không cần cởi áo, rồi chôn thiếp ở chỗ nhiều ánh sáng. Sau này công tử thành danh thì liệm lại thiếp bằng thứ vải quý, đưa lên kiệu tang, mang đến Seoul mai táng ở Tiên Sơn. Tấm bia đặt mộ thiếp xin chàng khắc tám chữ: "Thủ tiết oan tử Xuân Hương chi mộ". Thiếp sẽ trở thành "Vọng phu thạch". Mặt trời lặn xuống núi phía tây, ngày mai rồi trở lại, nhưng Xuân Hương đã một lần ra đi thì không bao giờ quay lại. Xin chàng hãy giải mối oán hận của thiếp. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của thiếp. Đáng thương thay mẹ thiếp. Sau khi con chết, gia đình khánh kiệt, mẹ thiếp phải đi ăn mày chỗ này, chỗ kia, đến lúc kiệt sức chết ở dưới chân đồi. Quạ ở núi Ji Ly mổ mắt người. Ai là người đuổi con quạ đó. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của thiếp!  
Thấy Xuân Hương khóc, Mật sứ nói:  
- Xin đừng khóc nữa. Dẫu bầu trời sụp xuống thì vẫn có lối thoát ra. Nàng biết tôi là người thế nào mà khóc lóc buồn bã như vậy?  
Mật sứ tạm biệt Xuân Hương trở lại nhà nàng.  
Thời gian gặp công tử trôi qua rất nhanh. Khi công tử đi rồi, Xuân Hương ngồi một mình than thở:  
- Ông trời sinh ra con người không phân biệt dày mỏng, nhưng ta có tội gì mà ở tuổi thanh xuân đôi tám đã phải chia tay người yêu. Sự trừng phạt này là thế nào? Ba, bốn tháng qua ta đã phải sống âm thầm trong ngục tối, không phân biệt ngày đêm. Sau khi chết đi ta sẽ nói về mình như thế nào trước Ngọc Hoàng. Trời ơi! Trời ơi! Thân phận của ta!  
Trong khi khóc lóc, Xuân Hương ở trong trạng thái nửa sống, nửa chết, như đang ở phút chót của cuộc đời.  
Về tới nhà Xuân Hương, nhưng Mật sứ không ngủ. Chàng ra ngoài huyện phủ để xem xét tình hình.  
Lúc đó có viên Lại và viên Thừa phái nói chuyện với nhau:  
- Anh biết không, tôi nghe người ta nói có người mặc áo thêu, chính là Lý Công tử. Đêm qua lại có một người lạ ăn mặc rách rưới theo mẹ Xuân Hương đến nhà ngục. Vậy trong bữa tiệc mừng sinh nhật Quan huyện anh phải rất cẩn thận để không xảy ra việc gì.  
Mật sứ nghe nói thế, đoán là bọn chức sắc trong huyện đã biết mình rồi nên lánh vào chỗ vắng. Chàng lại gặp mấy tên lính đang to nhỏ:  
- Các anh nghĩ sao, người ăn mày đi lại chỗ nhà ngục trông lạ lắm. Chắc đó là mật sứ. Phải kiểm tra lại dung mạo người này.  
Mật sứ nghĩ bọn chúng thật là bọn ma quỷ. Chàng đi tiếp vào trong huyện, thăm dò các nơi rồi về nhà Xuân Hương. Trong khi đó viên Hộ trưởng cũng phỏng đoán về sự xuất hiện của Mật sứ.  
Hôm nay là ngày mừng thọ của Quan huyện. Theo kế hoạch ngày này những thuộc hạ của Mật sứ cũng đến Nam Won.  
Khách đến mừng thọ quan huyện có viên võ quan ở Un Bong, các quan huyện Gu Re, Gok Sung, Sun Chang, Ok Goa, Jin An, Jang Su.  
Trước đó, quan huyện đã gọi lính hầu vào truyền lệnh:  
- Hãy bảo kỹ nữ bày rượu: nói cho Nhục khố tử mổ bò thật to, bảo Lễ phòng chuẩn bị âm nhạc, căng màn, làm rạp, nói quân lính không cho người ngoài vào phủ đường.  
Trong buổi lễ, Quan huyện Nam Won ngồi giữa, bên trái là viên chỉ huy quân đội, bên phải là Lệnh quan. Quang cảnh huyện phủ thật nhộn nhịp. Khắp nơi cờ hoa rực rỡ. Âm nhạc rộn ràng suốt ngày đêm. Các kỹ nữ mặc quần áo đủ các màu nhảy múa, giơ cao những cánh tay trắng muốt. Mọi người đồng thanh hô "Ji hoa ja, du dung sil".  
Thật khó nói tâm trạng của Mật sứ khi thấy cảnh tượng này.  
Mật sứ nói:  
- Này bọn lính hầu hãy báo với quan huyện thế này: Có mộtngười ăn mày từ xa đến, muốn cho bữa tiệc vui thì đem món ăn cho người đó.  
Bọn lính nói:  
- Chúng ta không biết ông là ai nhưng lệnh của quan huyện cấm người ăn mày được vào đây. Thôi im đi.  
Bọn chúng đẩy Mật sứ ra ngoài trông thật buồn cười. Viên võ quan ở Un Bong trông thấy nói với Quan huyện:  
- Tôi xem người ăn mày kia tuy áo quần rách rưới nhưng có thể là quý tộc hay dòng dõi quý tộc. Nếu cho ngồi ở phía dưới, cho ăn uống có được không?  
- Thôi cũng được, tuỳ theo ý ông.  
Quan huyện đồng ý một cách miễn cưỡng.  
Mật sứ nghĩ trong bụng: "Ta sẽ đóng vai tên ăn cắp để cuốicùng kẻ bị trói là chúng bay".  
Viên võ quan nói với người hầu về người ăn mày:  
- Hãy mời ông ta ngồi.  
Mật sứ ngồi ngay ngắn, mắt quan sát hai bên. Chàng thấy ở hàng trên các quan huyện ngồi trước bàn tiệc rượu, có tiếng hát vang lừng. Trong khi đó Mật sứ ngồi trước cái bàn xấu xí, với đôi đũa gỗ; món ăn chỉ có giá xào, dưa bằng củ mài, cũng có rượu nhưng là loại rượu đục. Mật sứ bực tức đá cái bàn. Viên võ quan thấy vậy đem cho Mật sứ một đĩa xương sườn bò:  
- Mời ông món này.  
Hắn lại lấy thêm một đĩa khác.  
- Mời ông ăn thịt chân bò. Một lát sau hắn nói tiếp:  
- Trong bữa tiệc này chỉ nghe nhạc và xem múa thì chưa đủ vui. Chúng ta hãy làm thơ xướng hoạ đi.  
Mật sứ đáp lời:  
- Hay lắm.  
Viên võ quan ra đề trước hai từ; "cao" (chỉ kích thước) và "cao" (chỉ mỡ). Theo thứ tự, mọi người làm thơ. Mật sứ nói:  
- Tên ăn mày này khi trẻ có đọc sách. Trong bữa tiệc vui vẻ hôm nay tôi được ăn uống nhiều nên phải đáp lại. Vậy xin làm một bài thơ.  
Viên võ quan đưa bút nghiên cho Mật sứ. Chỉ trong chốc lát Mật sứ đã làm xong bài thơ. Bài thơ này miêu tả việc cai trị của Quan huyện.  
Kim tôn mĩ tửu thiên nhân huyết,  
Ngọc bàn giai hào vạn tính cao.  
Chúc lệ lạc thời dân lệ lạc,  
Ca thanh cao xứ oán thanh cao.  
Khi xem bài thơ Quan huyện không biết được ý nghĩa nhưng viên võ quan thì hiểu rõ; y nghĩ rằng đã xảy ra việc lớn.  
Làm xong thơ, Mật sứ chào mọi người ra ngoài. Viên võ quan vội vã nói:  
- Trời ơi! Đã xảy ra việc lớn rồi.  
Rồi y gọi Công phòng xem xét lại mọi việc, gọi Binh phòng kiểm tra lại ngựa, gọi viên Sảnh sắc sắp xếp lại việc trà đàm, gọi viên cai ngục kiểm tra các tù nhân, gọi viên Hình phòng sắp xếp lại công văn giấy tờ, gọi viên Tư lệnh sắp xếp lại binh lính.  
Lúc đó, Quan huyện không biết gì về sự việc trên nên hỏi võ quan:  
- Ông võ quan đi đâu về đấy?  
- Tôi đi tiểu.  
Quan huyện quát lính hầu:  
- Đem Xuân Hương đến đây cho ta.  
Quan huyện đã say lắm. Mật sứ nháy mắt ra hiệu cho những người vừa được quan huyện sai phái. Những người này vừa đi vừa bàn tán về Mật sứ.  
Cũng lúc đó, ở nhiều nơi trong huyện đã có mặt những người dưới quyền Mật sứ, kịp tới Nam Won. Bất ngờ Mật sứ giơ cao Mã bài trong như vầng trăng sáng. Khi nhìn thấy Mã bài, mọi người nhất loạt kêu:  
- Mật sứ xuất hiện!  
Tiếng kêu to như núi lở, như trời đất đảo lộn khiến cho cây cỏ và thú vật cũng phải run sợ.  
ở cửa phía nam mọi người chạy vào hô to:  
- Mật sứ xuất hiện!  
ở cửa phía bắc mọi người cũng chạy vào hô to:  
- Mật sứ xuất hiện!  
Cửa phía đông, phía tây cũng như thế, làm cho trời xanh cũng phải chấn động. Có tiếng quát:  
- Đưa Hình quan ra đây.  
Tiếng quát làm cho viên Hình quan vô cùng hoảng sợ. Hắn run rẩy nói:  
- Dạ! Hình quan có mặt đây ạ.  
Lập tức hắn bị đánh túi bụi bằng roi.  
Viên Công phòng chạy vào:  
- Tôi không muốn làm quan nhưng người ta bắt phải làm. Bây giờ phải nhảy vào đống lửa...  
Hắn cũng bị đánh.  
- Trời ơi! Đầu tôi vỡ ra rồi.  
Viên Toà thủ, viên Biệt gián cũng bay hồn bạt vía. Viên Lại và Hộ trưởng cũng hồn bay phách lạc. Bọn lính hầu các loại bỏ chạy tán loạn. Những võ quan, viên chức khi chạy trốn kẻ thì cắp bánh trái thay cho bình phù, kẻ thì đội bàn thay cho mũ, kẻ thì bỏ gươm cầm cái bao không. Đàn sáo, trống chiêng bị đập pháp lung tung.  
Quan huyện sợ vãi đái, chạy vào phòng ngủ như con chuột nhắt. Hắn mất hết tinh thần, nói năng lú lẫn:  
- Lạnh quá. Đóng gió đi kẻo cửa sổ vào. Khát cổ đưa vào nước.  
Người hầu bếp trong lúc luống cuống ôm cánh cửa chạy trốn bị bọn lính hầu đánh lộn, kêu ầm ĩ:  
- Trời ơi! Tôi chết mất.  
Lúc đó Mật sứ bảo rằng;  
- Đây là huyện mà trước đây cha ta cai quản nên không được phá phách. Hãy đưa những kẻ có tội vào nhà khách để xét hỏi. Tại nhà khách, Mật sứ ngồi uy nghiêm ra lệnh:  
- Huyện quan bị "phong khố bãi chức".  
Lời của Mật sứ được quân lính đồng thanh nhắc lại. Lệnh này còn được treo khắp nơi trong huyện. Mật sứ gọi viên cai ngục nói:  
- Đem các tù nhân ra đây.  
Khi tù nhân được dẫn ra. Mật sứ xét từng người, ai không có tội được thả ngay. Mật sứ chỉ vào một người hỏi:  
- Cô gái kia là ai?  
Viên hình lại trả lời:  
- Đó là con gái của kĩ nữ Nguyệt Mai, có trọng tội.  
- Tội đó là gì?  
- Quan huyện đòi cô này sống chung nhưng cô ta đã chống lại để chung thuỷ với chồng. Cô ấy tên là Xuân Hương.  
Mật sứ nói với cô gái:  
- Mày đã chống lại nhà quan để thủ tiết thì không thể sống được nữa. Chết là xứng đáng thôi. Vậy mày có bằng lòng ngủ với ta để đổi lấy sự sống không?  
Xuân Hương trả lời:  
- Các quan huyện mới đáng lẽ phải là những ông quan nhân đức. Xin ngài hãy lắng nghe thiếp giãi bày. Núi đá dốc đứng gặp gió mạnh có đổ được không? Cây tùng, cây trúc gặp tuyết rơi có thay đổi được không? Ngài đừng nói như vậy. Hãy giết tôi đi ngay. Nàng gọi người hầu:  
- Hương Đan ơi, hãy tìm xem Lý công tử ở đâu? Tối qua khi chàng tới ngục ta đã dặn chàng đầy đủ nhưng bây giờ chàng ở nơi nào, có biết ta chết không?  
Xuân Hương vừa dứt lời, Mật sứ đã nói to:  
- Hãy ngẩng đầu nhìn ta đây.  
Xuân Hương ngẩng đầu, thấy Mật sứ chính là Lý Công tử và cũng là người ăn mày hôm qua. Nàng vừa khóc vừa cười:  
Ôi! Vui quá!  
Lang quân! Mật sứ! Vui quá!  
Vào mùa thu ở Nam Won,  
Lá cây rụng xuống.  
Nhưng mùa xuân vào nhà khách,  
Hoa lê và gió xuân đã cứu thiếp.  
Đây là thực hay là giấc mơ?  
Chỉ lo khi thức dậy là giấc mơ.  
Cùng lúc đó mẹ của nàng bước vào. Không thể nói hết được nỗi mừng vui của bà.  
Sao lại không vui mừng được khi lòng chung thuỷ cao quý của Xuân Hương đã được ánh sáng chiếu rọi.  
Mật sứ đã hoàn thành sứ mệnh ở Nam Won. Chàng đem theo mẹ con Xuân Hương và Hương Đan cùng đi. Trông thế oai nghiêm, đẹp đẽ của chàng lúc này ai cũng phải khen ngợi. Dù được vinh hiển nhưng tâm trạng của Xuân Hương trước khi rời Nam Won, xa cách quê hương thật vừa buồn vừa vui:  
Phù Dung đường ơi! Ta đã chơi và ngủ ở đây,  
Xin chào tạm biệt.  
Lầu Kwang Han ơi! Cầu O Jak ơi! Young Ju Gak ơi!  
Xin chào tạm biệt.  
Có mùa xuân mỗi năm xanh hơn,  
Vương tôn không bao giờ trở lại.  
Câu thơ này là nói về mình.  
Lúc chia tay nhau,  
Gửi lời chào mãi mãi.  
Không hẹn được ngày gặp lại...  
Sau khi xem xét các tỉnh, Mật sứ trở lại Seoul, vào yết kiến Vua. Chàng cúi đầu chào vua và trình bày mọi việc. Nhà vua ngợi khen và bổ nhiệm chàng chức Lại tào tham nghị đại tư thành và ban cho Xuân Hương danh hiệu "Trinh liệt phu nhân".  
Hai người cảm tạ ân đức của vua rồi xin phép về nhà chào cha mẹ.  
Cha mẹ chàng Lý chúc thọ thánh quân.  
Sau một thời gian, chàng được phong các chức Lại phán, Hộ phán, tả, hữu, lãnh tướng.  
Khi tuổi già lãnh tướng xin về nghỉ sống hạnh phúc trăm năm với Xuân Hương. Trinh liệt phu nhân sinh được ba trai, hai gái đều thông minh, tuấn tú khác thường, hơn cả cha mẹ. Các đời con cháu nối dõi đều làm quan to trong triều, lưu truyền mãi mãi.

Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: Hùng  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003